

Số: 3689 /BC-STNMT

Nghệ An, ngày 05 tháng 7 năm 2019

## BÁO CÁO

**Trả lời chất vấn nội dung về quản lý sử dụng đất các dự án đầu tư, đất đô thị và tình trạng chuyển mục đích sử dụng đất trái phép, ...  
tại kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khóa XVII**

Ngày 26/6/2019, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 4417/UBND-TH về việc tham dự và chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh khóa XVII; trong đó Chủ tịch UBND tỉnh giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chuẩn bị báo cáo trả lời nội dung chất vấn: “*Thời gian qua công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy vậy, vẫn còn bộc lộ những hạn chế, yếu kém trong quản lý sử dụng đất các dự án đầu tư; công tác quản lý đất đô thị; tình trạng chuyển mục đích sử dụng đất trái phép, ... thực trạng, nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp trong thời gian tới*”.

Thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch UBND tỉnh giao, Sở Tài nguyên và Môi trường kính báo cáo các nội dung theo yêu cầu như sau:

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tỉnh Nghệ An là một trong những tỉnh lớn nhất cả nước, nằm ở trung tâm vùng Bắc Trung bộ, dân số toàn tỉnh 3.104.270 người, với 419 km đường biên giới và 82 km đường bờ biển.

Diện tích tự nhiên toàn tỉnh là 1.648.141,2 ha, trong đó có 298.642,65 ha đất sản xuất nông nghiệp; 1.146.586,53 ha đất lâm nghiệp; 23.894,48 ha đất ở nông thôn; 2.920,08 ha đất ở đô thị; 2.032,57 ha đất cơ sở sản xuất; 718,2 ha đất thương mại dịch vụ và 53.331,25 ha đất chưa sử dụng.

Toàn tỉnh có 01 thành phố, 03 thị xã và 17 huyện; có 480 xã, phường, thị trấn; có 07 huyện thuộc địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; có 04 huyện, thị xã thuộc địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm giai đoạn 2016 - 2018 đạt tỷ lệ 8%/năm.

Tổng thu ngân sách năm 2018 đạt 14.031,848 tỷ đồng, trong đó tiền thu các nghĩa vụ tài chính về đất đai đạt 3.841,79 tỷ đồng (*bao gồm: tiền thuê đất 286,84 tỷ đồng, tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 40,78 tỷ đồng, tiền sử dụng đất của các dự án kinh doanh bất động sản 3.514,17 tỷ đồng*).

Nghệ An có hệ thống mạng lưới giao thông gồm đường bộ, đường sắt, đường thuỷ, đường không, đây là lợi thế quan trọng, tạo thế mạnh trong giao lưu,

phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh. Quốc lộ 1A, Ga Vinh, Sân bay Quốc tế Vinh, ... đã tạo cho tỉnh có được mối giao lưu thuận tiện với thủ đô Hà Nội, các tỉnh vùng kinh tế khác trong cả nước. Tuyến Quốc lộ 7 nối liền từ Đông sang Tây thông thương sang Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, tạo điều kiện cho việc mở rộng trao đổi hợp tác phát triển kinh tế giữa hai quốc gia. Đường Hồ Chí Minh chạy dọc suốt phía Tây tạo điều kiện thuận lợi để khai thác tiềm năng đất đai còn rất lớn ở khu vực miền Tây của tỉnh. Cụm cảng biển Cửa Lò, Nghi Thiết, Bến Thuỷ, ... là điều kiện hạ tầng hết sức quan trọng cho phát triển công nghiệp tập trung ở khu vực Nam Cấm - Cửa Lò, kết nối với các tuyến giao thông đường bộ. Tài nguyên đất, nước, rừng và khoáng sản khá phong phú.

Với những điều kiện như vậy, tỉnh Nghệ An đóng vai trò quan trọng trong giao lưu kinh tế, thương mại, du lịch, vận chuyển hàng hóa với cả nước và các nước khác trong khu vực, nhất là các nước Lào, Thái Lan, là điều kiện thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội nhưng cũng tạo ra nhiều áp lực trong công tác quản lý đất đai và thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.

## **II. MỘT SỐ KẾT QUẢ VÀ ƯU ĐIỂM TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đối với sự phát triển kinh tế- xã hội, an ninh quốc phòng của tỉnh, từ ngày 01/7/2014 (*ngày Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành*), Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành đã tích cực tham mưu, sự vào cuộc thực hiện của cấp ủy, chính quyền các địa phương nêu công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả:

- Xây dựng và tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền về quản lý đất đai trên địa bàn. UBND tỉnh đã ban hành 13 văn bản quy phạm pháp luật nhằm thi hành Luật Đất đai năm 2013 trên địa bàn tỉnh; sửa đổi, bổ sung 05 văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với các quy định mới của Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc cho các địa phương và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

- Xây dựng và ban hành đề án “*Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020*” và có nhiều giải pháp chỉ đạo các sở, ngành, UBND cấp huyện thực hiện.

- Hoàn thành việc lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 cấp tỉnh, cấp huyện và kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện; quy hoạch xây dựng của thành phố Vinh, quy hoạch xây dựng của thị xã Cửa Lò, thị xã Hoàng Mai, thị xã Thái Hòa và 17 thị trấn của các huyện. Hiện nay các phường, xã của thành phố Vinh và các thị xã đang thực hiện điều chỉnh quy hoạch.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đất đai cho các tổ chức, các tầng lớp nhân dân và cho đội ngũ cán bộ ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh (*Sở Tài nguyên và Môi trường đã mời Bộ Tài nguyên và Môi trường, đồng thời phối hợp các tổ chức truyền thông để tập huấn, quán triệt Luật Đất đai, hệ thống các nghị định của Chính phủ, các thông tư của các Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; cử cán bộ Sở Tài nguyên và Môi trường trực tiếp quán triệt, tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật về đất đai của cấp trên và của tỉnh cho nhiều địa phương; đưa tin và đăng nhiều tin bài về nội dung này trên các phương tiện truyền thông đại chúng của địa phương và Trung ương*).

- Xây dựng và trình cấp thẩm quyền thông qua chủ trương thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất của các công trình, dự án kịp thời, đúng quy định, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh. HĐND tỉnh ban hành các nghị quyết thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng. Kết quả từ năm 2016 đến nay, đã thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất 531,12 ha đất trồng lúa, 796,11 ha đất lâm nghiệp (*trong đó có 64,15 ha đất rừng phòng hộ, 2,82 ha đất rừng đặc dụng*) sang mục đích phi nông nghiệp để thực hiện các công trình, dự án.

- Quản lý đất đô thị, quản lý đầu tư đạt nhiều kết quả tích cực. Hành lang pháp lý trên địa bàn minh bạch, môi trường đầu tư của tỉnh được cải thiện nên đã tạo điều kiện cho các nhà đầu tư, khai thác các tiềm năng và lợi thế của tỉnh để phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm cho lao động, tăng thu ngân sách.

+ Từ năm 2016 đến nay, toàn tỉnh đã thu hút 502 dự án đầu tư, với diện tích đất quy hoạch của các dự án là 30.520,35 ha, tổng số vốn đăng ký đầu tư 84.151 tỷ đồng (*trong đó số dự án được chấp thuận trong Khu kinh tế Đông Nam là 87 dự án, với diện tích đất quy hoạch 847,35 ha, có tổng số vốn đăng ký đầu tư là 19.599,6 tỷ đồng*).

+ Số dự án đã giao đất, cho thuê đất từ năm 2016 đến nay là 303 dự án, với diện tích 3.164,1 ha; còn lại 199 dự án là các dự án đã thu hút hoặc được chấp thuận đầu tư, dự án đã phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng, dự án đang thực hiện bồi thường GPMB nhưng chưa được giao đất, cho thuê đất.

+ Diện tích đất ở đô thị trên địa bàn tỉnh hàng năm được bổ sung. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 169 dự án kinh doanh bất động sản (*có 149 dự án đã có quyết định giao đất, có 20 dự án chưa đủ cơ sở pháp lý hoặc chưa hoàn thành công tác bồi thường GPMB*), với diện tích quy hoạch 1.170,54 ha. Các dự án kinh doanh bất động sản đã góp phần giải quyết nhu cầu về đất ở, nhà ở cho nhân dân, đồng thời góp phần thay đổi diện mạo đô thị theo hướng văn minh, hiện đại.

Trên địa bàn tỉnh có 80 dự án kinh doanh bất động sản có quy hoạch hạng mục nhà ở chung cư cao tầng với số lượng 140 tòa nhà. Đến nay có 121 tòa nhà

chung cư đã được giao đất, cấp 118 giấy chứng nhận (*đã cấp GCN căn hộ chung cư cho các hộ gia đình, cá nhân nhận chuyển nhượng từ dự án 4.787 GCN/7.888 căn hộ, đạt tỷ lệ 60,68%*) và 19 nhà chung cư còn lại chưa được cấp giấy chứng nhận QSD đất do chủ đầu tư chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất hoặc các khu đất quy hoạch nhà chung cư chưa hoàn thành công tác bồi thường GPMB.

UBND tỉnh đã giao đất xây dựng nhà liền kề cho 82 dự án kinh doanh bất động sản tại thành phố Vinh và 29 dự án tại các huyện, thị xã có quy hoạch với 13.418 lô đất xây dựng nhà liền kề, biệt thự và đã cấp được 11.866 giấy chứng nhận QSD đất với diện tích 225,10 ha cho chủ đầu tư (*đã cấp GCN cho các hộ gia đình, cá nhân nhận chuyển nhượng từ dự án 2.997 GCN/6.952 lô đất nhận chuyển nhượng, đạt tỷ lệ 43,2%*); có 03 dự án đã triển khai xây dựng trên thực địa nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận QSD đất do chủ đầu tư chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất.

+ Do thu hút được nhiều dự án đầu tư, phần lớn các dự án đã triển khai thực hiện và phát huy tốt hiệu quả dự án, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm cho hàng vạn lao động, tăng thu ngân sách (*nhiều dự án VSIP, dự án WHA Industrial Zone 1, Dự án Nhà máy xi măng và cảng biển quốc tế của Tập đoàn VISA, Tổng kho xăng dầu của Tập đoàn Thiên Phú, dự án Sữa TH, dự án Tôn Hoa Sen, Dự án chế biến thực phẩm của Tập đoàn MASAN, các dự án của Tập đoàn VINGROUP, ...*); các dự án kinh doanh bất động sản triển khai thực hiện thời gian qua đã góp phần làm thay đổi diện mạo của thành phố Vinh và các đô thị trên địa bàn tỉnh theo hướng văn minh, hiện đại.

- Chỉ đạo các công ty nông, lâm nghiệp triển khai thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TU của Bộ Chính trị và Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ về sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp, đến nay đã thẩm định phương án sử dụng đất cho 11/11 công ty (*UBND tỉnh đã phê duyệt phương án sử dụng đất 06/11 công ty*); đã thu hồi 11.387,44 ha đất các công ty nông, lâm nghiệp không sử dụng hoặc sử dụng sai mục đích giao lại cho các địa phương quản lý, sử dụng; kịp thời có văn bản hướng dẫn UBND các huyện lập phương án giao quỹ đất đã thu hồi cho các hộ dân thiếu đất sản xuất, ...

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong việc xử lý các hồ sơ của các doanh nghiệp, các tổ chức và công dân về chấp thuận đầu tư dự án; về giao đất, cho thuê đất; về cấp giấy chứng nhận QSD đất và các hồ sơ liên quan đến đất đai khác:

+ UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn và đã chọn 7 Sở, ngành, địa phương làm điểm (*bao gồm: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nội vụ và UBND thành phố Vinh*). Các sở, ngành được chỉ đạo điểm

đã có nhiều giải pháp sáng tạo và quyết liệt để đạt mục tiêu, chỉ tiêu hàng năm của kế hoạch điểm.

+ Với tinh thần năm cải cách hành chính 2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành kế hoạch năm cải cách hành chính nhằm tiếp tục thực hiện các nội dung và nhiệm vụ của đề án CCHC, trong đó tập trung vào việc xử lý các thủ tục hành chính. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Bộ thủ tục hành chính về đất đai thuộc thẩm quyền cấp tỉnh, cấp huyện (*tại các Quyết định: số 4749/QĐ-UBND ngày 25/10/2018, số 4750/QĐ-UBND ngày 25/10/2018, số 5630/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 và số 5631/QĐ-UBND ngày 21/12/2018*) và tổ chức thực hiện.

+ Các đơn vị được chọn làm điểm đã kịp thời xây dựng, ban hành đề án và kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị mình và tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện nên việc giải quyết hồ sơ của các doanh nghiệp và các tổ chức liên quan đến công tác quản lý đất đai, đầu tư, xây dựng nhanh hơn, không để tồn đọng quá thời gian quy định, đã góp phần nâng cao chỉ số cạnh tranh và cải thiện chỉ số xếp hạng cải cách hành chính của tỉnh năm 2017 và năm 2018.

- Công tác thu các nghĩa vụ tài chính về đất những năm qua có mức tăng trưởng cao, đóng góp một tỷ lệ khá lớn trong tổng thu hàng năm (*năm 2018 thu các nghĩa vụ tài chính về đất đai đạt 3.841,79 tỷ đồng*).

- Đo đạc, lập bản đồ địa chính cho 480/480 đơn vị cấp xã (*trong đó có 471 đơn vị cấp xã đã hoàn thành đo đạc và chỉnh lý bản đồ địa chính, còn lại 9 đơn vị cấp xã đang triển khai đo đạc*). Triển khai điểm dự án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại huyện Đô Lương (*hiện nay 06/33 xã, thị trấn đã hoàn thành, các xã còn lại đang thực hiện*). Đề nghị và đã được Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường cho triển khai dự án VILG tăng cường quản lý đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại 13 huyện, thành, thị.

- Công tác cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu và cấp đổi GCN cho nhân dân được quan tâm chỉ đạo, giám sát và triển khai thực hiện nên kết quả đạt khá. UBND tỉnh chỉ đạo, Sở Tài nguyên và Môi trường đã kịp thời hướng dẫn các địa phương xử lý các vướng mắc, các trường hợp vượt thẩm quyền đã trình Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính xin ý kiến chỉ đạo. HĐND tỉnh và HĐND các địa phương đã tiến hành nhiều cuộc giám sát công tác cấp và cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất trên địa bàn. Qua giám sát đã đánh giá những kết quả đạt được, chỉ ra các ưu điểm và các tồn tại, hạn chế để từ đó kiến nghị UBND các cấp, các ngành chức năng có các biện pháp khắc phục.

Thời gian qua, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tích cực tham mưu và UBND các địa phương cấp huyện đã kịp thời có các giải pháp khắc phục các tồn tại qua kết luận giám sát của HĐND các cấp.

Kết quả cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu và cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua có bước chuyển biến tích cực. Đến nay trên địa bàn tỉnh đã cấp giấy chứng nhận QSD đất các loại đất cơ bản đạt tỷ lệ Quốc hội và Chính phủ đề ra, cụ thể:

+ *Đối với các tổ chức sử dụng đất*: Đã cấp được 33.184 GCN, với diện tích 472.723,43 ha (trong đó: Đất sản xuất nông nghiệp đã cấp 57 GCN, với diện tích 22.800,08 ha/27.371,31 ha, đạt tỷ lệ 84%; đất lâm nghiệp đã cấp 165 GCN, với diện tích 423.581,2 ha/434.755,4 ha, đạt tỷ lệ 97,42%; đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp đã cấp 7.220 GCN, với diện tích 7.536,14 ha/7.708,76 ha, đạt tỷ lệ 95,43%).

+ *Đối với hộ gia đình, cá nhân*: Cấp GCN lần đầu: Đã cấp 1.290.022 GCN, với diện tích 438.361,88 ha (trong đó: Đất sản xuất nông nghiệp đã cấp 503.868 GCN, với diện tích 176.234 ha/214.667 ha, đạt tỷ lệ 82,10%; đất lâm nghiệp đã cấp 87.980 GCN, với diện tích 231.716,52 ha/417.104,1 ha, đạt tỷ lệ 55,6%; đất ở nông thôn đã cấp 581.153 GCN, với diện tích 27.410,1 ha/30.763,3 ha, đạt tỷ lệ 89,10%; đất ở đô thị đã cấp 117.021 GCN, với diện tích 3.001,25 ha/3159,1 ha, đạt tỷ lệ 95%, .....).

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công tác quản lý sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm. Kết quả thực hiện từ năm 2016 đến nay như sau:

+ Thanh tra tỉnh đã tổ chức 02 cuộc thanh tra về quản lý sử dụng đất các dự án kinh doanh bất động sản, gồm 01 cuộc thanh tra về việc chấp hành pháp luật trong quản lý, thực hiện đầu tư của 10 dự án kinh doanh bất động sản có chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; 01 cuộc thanh tra toàn diện công tác quản lý nhà nước đối với dự án Tổ hợp khách sạn, siêu thị kinh doanh dược, y tế và nhà ở tại xã Nghi Phú, thành phố Vinh do Công ty TNHH Minh Khang làm chủ đầu tư.

Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành 135 cuộc thanh tra chấp hành pháp luật về đất đai đối với 149 tổ chức, cụ thể: 90 cuộc thanh tra chấp hành pháp luật về đất đai đối với 101 tổ chức sử dụng đất; 45 cuộc thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất tại các địa phương đối với 45 UBND cấp huyện, cấp xã. Qua thanh tra, kiểm tra, đã phát hiện 110 đơn vị, tổ chức kinh tế có các hành vi vi phạm.

Kết quả xử lý: Đến nay cơ bản các nội theo kết luận đối với các cuộc thanh tra của Thanh tra tỉnh, của Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã được các doanh nghiệp, các địa phương, các Sở ngành liên quan thực hiện.

+ Cơ quan cảnh sát điều tra các cấp đã khởi tố 09 vụ án (*thành phố Vinh 3 vụ, huyện Yên Thành 3 vụ, huyện Tân Kỳ 2 vụ, huyện Hưng Nguyên 1 vụ*), 36 bị can liên quan đến các vi phạm trong quản lý sử dụng đất trên địa bàn.

+ Theo số liệu báo cáo nhanh từ UBND các huyện, thành phố, thị xã trong giai đoạn 2016 - 2019, các địa phương cấp huyện đã thực hiện trên 260 cuộc thanh tra, kiểm tra về các công tác quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện trên 600 trường hợp vi phạm luật đất đai (*chuyển mục đích đất nông nghiệp sang phi nông nghiệp trái phép; xây dựng công trình trên đất,....*), đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính trên 800.000.000 đồng, tháo dỡ công trình, hoàn trả mặt bằng đối với 150 trường hợp vi phạm,...

+ Từ năm 2016 đến năm 2018, UBND tỉnh đã thành lập 5 đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra các dự án chậm tiến độ tiến hành kiểm tra 314 lượt kiểm tra đối với 300 dự án (*trong đó có 173 dự án đã được giao đất, cho thuê đất; 127 dự án chưa được giao đất, cho thuê đất; năm 2016 kiểm tra 103 lượt dự án, năm 2017 kiểm tra 105 lượt dự án, năm 2018 kiểm tra 106 lượt dự án*). Kết quả xử lý:

UBND tỉnh đã chấm dứt hoạt động dự án, hủy bỏ các văn bản pháp lý có liên quan đối với 58 dự án (*kiểm tra trong các năm 2016 - 2018. Riêng năm 2018 còn 21 dự án đã có báo cáo kết quả kiểm tra của đoàn liên ngành nhưng chưa có văn bản xử lý của UBND tỉnh*). Lũy kế số dự án đã bị thu hồi, hủy bỏ đến thời điểm hiện nay là 159 dự án với tổng diện tích đất là gần 36.000 ha (*159 dự án bao gồm các dự án thuộc các đoàn kiểm tra liên ngành và các dự án thu hồi theo đề nghị của các sở, ngành, địa phương*).

Trong năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1681/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra đối với 76 dự án. Hiện nay, Đoàn kiểm tra liên ngành đang tiến hành kiểm tra các dự án theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Nhìn chung, trong những năm vừa qua, công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần vào việc thực hiện tốt các nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của tỉnh nhà, từng bước thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật đất đai, đầu tư, xây dựng và các pháp luật có liên quan.

Tuy nhiên bên cạnh các kết quả đạt được, công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế trong quản lý sử dụng đất các dự án đầu tư, công tác quản lý đất đô thị, tình trạng chuyển mục đích sử dụng đất trái phép ở các địa phương trong tỉnh.

### **III. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN, TRÁCH NHIỆM**

#### **1. Quản lý đất dự án đầu tư**

##### **1.1. Tồn tại, hạn chế**

- Một số dự án đã ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất hoặc được chấp thuận đầu tư, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng nhưng chậm đưa đất vào sử dụng hoặc sử dụng đất và thực hiện dự án không đảm bảo tiến độ.

- Một số dự án sau khi được chấp thuận đầu tư, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng không tiếp tục triển khai các bước tiếp theo hoặc triển khai mang tính chiêu lè, dẫn đến dự án treo thời gian dài.

- Qua thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng đã phát hiện một số dự án xây dựng công trình không phù hợp với quy hoạch chi tiết được xây dựng, giấy phép xây dựng vi phạm quy định về sử dụng đất trong dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Một số dự án sử dụng đất khu vực đô thị mới phê duyệt chi tiết xây dựng, chưa được giao đất đã san lấp mặt bằng, thậm chí có trường hợp chưa được thông qua chủ trương chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng để được chấp thuận chủ trương đầu tư đã san lấp mặt bằng.

- Một số dự án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng nhiều lần gây ra các khó khăn cho công tác quản lý dự án nói chung và quản lý đất dự án nói riêng.

## **1.2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

### **a) Khách quan**

- Thời gian trước đây UBND tỉnh và các địa phương đã tích cực thu hút đầu tư các dự án trên địa bàn nhưng chưa được quan tâm đúng mức về chất lượng dự án thu hút đầu tư.

- Công tác quản lý đất đai các dự án đầu tư gặp khó khăn do địa bàn của tỉnh rộng, số lượng dự án lớn nên việc phát hiện và xử lý vi phạm chưa kịp thời.

- Công tác bồi thường GPMB phục vụ việc giao đất, cho thuê đất đối với một số dự án đầu tư gặp nhiều khó khăn, phức tạp nên tiến độ kéo dài.

- Một số dự án lớn đề xuất tiến độ dài (trên 5 năm) gặp khó khăn về xác định nhu cầu sử dụng đất, bao gồm các dự án đô thị, hỗn hợp các đô thị và sản xuất kinh doanh nên công tác thẩm định, phê duyệt các nội dung liên quan của dự án còn bất cập.

- Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế của các năm trước, thị trường, sản xuất kinh doanh gặp khó khăn, các khu và vùng đô thị của tỉnh Nghệ An chưa phải là địa bàn có lợi thế về thương mại dịch vụ nên các chủ đầu tư chưa mạnh dạn và tập trung nguồn lực để đầu tư khi chưa có hiệu quả.

- Chế tài xử lý các hành vi vi phạm chưa đầy đủ (*Nghị định số 102/2014/NĐ-CP của Chính phủ không có quy định xử phạt hành vi chậm tiến độ của các dự án đầu tư, ...*). Công tác xử lý các vi phạm về dự án chậm tiến độ gặp khó khăn do quy định của pháp luật có một số nội dung chưa phù hợp với thực tế.

## b) Chủ đầu tư

- Chủ đầu tư một số dự án tìm cách để được chấp thuận đầu tư dự án và được giao đất, cho thuê đất nhưng năng lực tài chính hạn chế, một số dự án lập quy hoạch chi tiết xây dựng không phù hợp, thiếu khả thi dẫn đến phải điều chỉnh lại quy hoạch cho phù hợp nên vi phạm chậm tiến độ và có các vi phạm khác.

- Các địa phương và các sở, ngành chưa thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về dự án đầu tư nói chung và các chuyên ngành (về đầu tư, về xây dựng, về tài chính, về đất đai, ...) nói riêng liên quan đến quản lý các dự án.

- Công tác phối hợp quản lý dự án đầu tư giữa các sở, ngành và địa phương có lúc có khi chưa tốt (*nhất là việc theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện dự án theo tiến độ đã được phê duyệt, phát hiện kịp thời các sai phạm, ...*).

- Những năm trước, công tác thẩm định hiệu quả đầu tư dự án, năng lực tài chính của chủ đầu tư và thẩm định quy hoạch chi tiết xây dựng một số dự án chưa chặt chẽ, thiếu tính khả thi, do vậy sau khi giao đất, cho thuê đất, chủ đầu tư không có đủ năng lực triển khai thực hiện dự án, phải điều chỉnh lại quy hoạch.

- Công tác thanh tra, kiểm tra đối với các dự án đã được quan tâm nhưng chưa hiệu quả, chưa kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm để kịp thời có các biện pháp khắc phục.

### 1.3. Trách nhiệm

#### 1.3.1. Các sở, ngành cấp tỉnh

##### a) Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Tài nguyên và Môi trường vừa là cơ quan quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn, vừa là cơ quan phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành, các địa phương, cơ quan tổ chức giao đất, cho thuê đất (sau khi phê duyệt hồ sơ đầu tư, hồ sơ quy hoạch) chịu một phần trách nhiệm về những hạn chế, yếu kém đối với các dự án đầu tư đã được giao đất, cho thuê đất chậm đưa đất vào sử dụng và các tồn tại, yếu kém về sử dụng đất khác.

##### b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Kế hoạch và Đầu tư vừa là cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư trên địa bàn, vừa là cơ quan chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án, Trưởng đoàn kiểm tra liên ngành hàng năm tiến hành kiểm tra tiến độ thực hiện của các dự án theo Luật Đầu tư, Luật Xây dựng, Luật Đất đai, do vậy, Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu một phần trách nhiệm về các hạn chế trong sử dụng đất và việc các chủ đầu tư không đủ năng lực tài chính thực hiện dự án sau khi được chấp thuận đầu tư, dự án chậm tiến độ.

### *c) Sở Xây dựng*

Sở Xây dựng vừa là cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng trên địa bàn, vừa là cơ quan phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành, các địa phương tham mưu về chấp thuận địa điểm đầu tư các dự án; chịu trách nhiệm thẩm định quy hoạch chi tiết xây dựng và cấp phép xây dựng cho các dự án đầu tư, do vậy Sở Xây dựng chịu một phần trách nhiệm về những hạn chế, yếu kém đối với các dự án đầu tư có các vi phạm về xây dựng không đúng quy hoạch chi tiết xây dựng được phê duyệt hoặc các vi phạm khác về nhà ở, đô thị.

### *d) Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam*

Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam vừa là cơ quan chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án trong Khu kinh tế Đông Nam và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, vừa là cơ quan cho các chủ đầu tư thuê lại đất để thực hiện dự án đầu tư (sau khi UBND tỉnh giao đất cho Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam), chủ trì kiểm tra tiến độ thực hiện các dự án trong Khu kinh tế và các khu công nghiệp, do vậy, Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam chịu một phần trách nhiệm về những hạn chế, yếu kém đối với các dự án đầu tư trong Khu kinh tế Đông Nam và các khu công nghiệp chậm đưa đất vào sử dụng và các tồn tại, yếu kém về sử dụng đất khác.

### *d) Cục Thuế Nghệ An*

Cục Thuế Nghệ An là cơ quan chịu trách nhiệm thông báo và thu các nghĩa vụ tài chính về đất đai của các dự án đầu tư đã được UBND tỉnh giao đất, thuê đất để thực hiện dự án chịu một phần trách nhiệm về nội dung hạn chế, yếu kém đối với các dự án đầu tư có sử dụng đất mà chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai.

### *e) Các Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị liên quan khác*

Các sở, ngành khác với chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành của mình hoặc có liên quan theo chức năng nhiệm vụ đối với các dự án đầu tư chịu một phần trách nhiệm hoặc liên đới chịu trách nhiệm về các hạn chế, yếu kém của các dự án đầu tư thuộc ngành, lĩnh vực quản lý hoặc với tư cách là cơ quan quản lý cấp trên của các đơn vị trực thuộc.

#### *1.3.2. UBND các địa phương*

Với trách nhiệm quản lý nhà nước trên địa bàn, UBND các địa phương (cấp huyện, cấp xã) phải thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý các vi phạm của các dự án đầu tư theo thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền phải báo cáo UBND tỉnh, các sở, ngành chức năng để xử lý. Do vậy các hạn chế, yếu kém

trong quản lý đất các dự án trên địa bàn có phần trách nhiệm trực tiếp của UBND các cấp huyện, xã.

### **1.3.3. Chủ đầu tư các dự án**

Theo quy định của Luật đầu tư, Luật đất đai, Luật xây dựng và các pháp luật có liên quan, trách nhiệm chính đối với các vi phạm, các hạn chế yếu kém khi triển khai các thủ tục và thực hiện dự án đầu tư là của chủ đầu tư dự án.

## **2. Quản lý đất đô thị**

### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và thực hiện kế hoạch sử dụng đất đô thị đã được UBND tỉnh, các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã quan tâm. Tuy nhiên thời gian thực hiện còn chậm, một số chỉ tiêu và vị trí quy hoạch chưa phù hợp, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển đô thị nên khi nhà đầu tư đề xuất thực hiện dự án còn có các vướng mắc phải điều chỉnh hoặc bổ sung.

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh các quy hoạch xây dựng của các thị trấn, thành phố, thị xã và quy hoạch phân khu của các phường, xã thuộc thành phố Vinh còn chậm, có một số bất cập, chưa phù hợp ảnh hưởng đến quá trình thực hiện.

- Một số dự án kinh doanh bất động sản điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng nhiều lần, có trường hợp điều chỉnh tăng số tầng chung cư, điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất cây xanh, đất công cộng khác sang đất ở, làm tăng mật độ dân cư không phù hợp với mỹ quan đô thị và phát triển bền vững.

- Ở một số đô thị tại các địa phương còn để xảy ra tình trạng lấn chiếm đất công cộng, hành lang công trình giao thông, chuyển mục đích trái phép đất đô thị (*nhất là các hộ dân tự ý làm nhà, xây dựng công trình trái quy hoạch sử dụng đất*).

### **2.2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

#### **a) Khách quan**

- Cơ chế chính sách về đất đai, đầu tư, xây dựng (*trong đó có đất đai đô thị*) còn chồng chéo, thường xuyên thay đổi. Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thực hiện trong công tác quản lý đất đô thị nói chung và quản lý đất các dự án kinh doanh bất động sản còn có mâu thuẫn, chưa đồng bộ, thống nhất giữa các bộ, ngành.

- Việc đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật của nhà nước chưa theo kịp đầu tư của doanh nghiệp và sự phát triển kinh tế xã hội. Nguồn kinh phí

ngân sách phục vụ chuẩn bị đầu tư hạn chế, huy động xã hội hóa nguồn đầu tư cho công tác quy hoạch, chuẩn bị đầu tư gặp khó khăn.

- Việc xử lý các vi phạm về đất đô thị gặp nhiều khó khăn do nhiều nguyên nhân khách quan (*nhất là đối với các dự án chậm tiến độ, đã được gia hạn sử dụng đất nay chưa hoàn thành dự án nhưng nhiều hạng mục công trình chủ đầu tư đã xây dựng xong, đất ở đã nộp đủ tiền sử dụng đất vào ngân sách nhà nước, nhiều thửa đất liền kề đã chuyển nhượng và cấp giấy chứng nhận QSD đất cho các hộ gia đình, cá nhân nhận chuyển nhượng của dự án ....nên việc thu hồi rất khó khăn*).

- Những năm trước đây do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, thị trường gặp khó khăn nên các Chủ đầu tư chưa mạnh dạn đầu tư xây dựng các hạng mục công trình theo dự án được phê duyệt vì đầu tư thì hiệu quả không có.

### b) Chủ quan

- Vai trò quản lý nhà nước của chính quyền các địa phương đối với đất đô thị trên địa bàn còn có một số hạn chế, chưa kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm. Chính quyền địa phương chưa ưu tiên ngân sách và các nguồn lực khác phục vụ quy hoạch và quản lý đất đai đô thị

- Sự phối hợp giữa các sở, ngành liên quan và chính quyền địa phương trong việc quản lý đất đai đô thị còn chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao.

- Công tác thẩm định năng lực tài chính của các chủ đầu tư khi chấp thuận đầu tư dự án và thẩm định quy hoạch chi tiết xây dựng một số dự án kinh doanh bất động sản (*chủ yếu là các dự án thu hút đầu tư những năm trước đây*) của các ngành chức năng chưa chặt chẽ, có dự án còn thiếu tính khả thi khi thực hiện.

- Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về đất đai, xây dựng, quản lý đô thị của một số doanh nghiệp được giao làm chủ đầu tư các dự án kinh doanh bất động sản và một số bộ phận nhân dân khu vực đô thị còn hạn chế.

- Công tác thanh tra, kiểm tra phát hiện và xử lý các vi phạm của các cơ quan chức năng chưa thường xuyên, chưa kịp thời.

## 2.3. Trách nhiệm

### 2.3.1. Các sở, ngành cấp tỉnh

#### a) Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn; chịu trách nhiệm một phần về công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện quy hoạch sử dụng đất đô thị, về những hạn chế, yếu kém trong việc sử dụng đất đô thị trên địa bàn.

### **b) Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Sở Kế hoạch và Đầu tư vừa là cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư trên địa bàn, vừa là cơ quan chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án kinh doanh bất động sản, tham mưu bố trí vốn xây dựng hạ tầng các đô thị, Trưởng đoàn kiểm tra hàng năm kiểm tra tiến độ các dự án, do vậy Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu một phần trách nhiệm về việc các chủ đầu tư kinh doanh bất động sản không đủ năng lực về tài chính, triển khai dự án chậm tiến độ, việc xây dựng hạ tầng công cộng đô thị còn có các bất cập dẫn đến có các hạn chế, yếu kém trong quản lý đất đô thị trên địa bàn tỉnh.

### **c) Sở Xây dựng**

Sở Xây dựng vừa là cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng trên địa bàn, vừa là cơ quan chịu trách nhiệm tham mưu phê duyệt quy hoạch đô thị, thẩm định quy hoạch chi tiết xây dựng của các dự án đầu tư và cấp phép xây dựng cho các dự án kinh doanh bất động sản, quản lý trực tiếp các dự án kinh doanh bất động sản, chủ trì các đoàn kiểm tra liên ngành hàng năm kiểm tra về tiến độ thực hiện các dự án kinh doanh bất động sản, do vậy Sở Xây dựng chịu một phần trách nhiệm về những hạn chế, yếu kém trong các tồn tại nêu trên, các tồn tại về quản lý đất đô thị như: Xây dựng vi phạm hành lang an toàn các công trình công cộng tại đô thị, xây dựng không phép hoặc sai giấy phép, sai quy hoạch, dự án kinh doanh bất động sản chậm tiến độ, ...

### **d) Cục thuế Nghệ An**

Cục Thuế Nghệ An là cơ quan chịu trách nhiệm thông báo và thu các nghĩa vụ tài chính về đất đai của các dự án đầu tư và các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản đã được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án phải chịu một phần trách nhiệm về nội dung hạn chế, yếu kém đối với các dự án đầu tư chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai.

### **d) Sở Công thương, Sở Giao thông vận tải và các đơn vị liên quan khác**

Các sở, ngành khác với chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành của mình hoặc có liên quan theo chức năng nhiệm vụ đối với các dự án đầu tư và các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản phải chịu một phần trách nhiệm hoặc liên đới chịu trách nhiệm về các hạn chế, yếu kém của các dự án đầu tư thuộc ngành, lĩnh vực quản lý trên địa bàn.

#### **2.3.2. UBND các địa phương**

Với trách nhiệm quản lý nhà nước trên địa bàn, UBND các cấp huyện, xã phải thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý các vi phạm về quản lý đất đô thị trên địa bàn theo thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền phải báo cáo UBND tỉnh, các sở, ngành chức năng để xử lý. Do vậy các hạn chế, yếu kém trong quản

lý đất đô thị trên địa bàn có phần trách nhiệm trực tiếp của UBND các cấp huyện, xã.

### **2.3.3. Chủ đầu tư các dự án kinh doanh bất động sản**

Theo quy định của Luật đầu tư, Luật đất đai, Luật xây dựng và các pháp luật có liên quan, trách nhiệm chính đối với các vi phạm, các hạn chế yếu kém trong các đô thị và khi triển khai các thủ tục, thực hiện dự án đầu tư kinh doanh bất động sản tại các đô thị là của chủ đầu tư.

## **3. Tình trạng chuyển đổi mục đích đất trái phép**

### **3.1. Tồn tại, hạn chế**

- Một số hộ gia đình được giao đất sản xuất nông nghiệp đã tự ý chuyển mục đích sang xây dựng công trình (*nhiều lán trại, công trình kiên cố, ...*); tự ý làm nhà trên đất vườn khi chưa được UBND cấp huyện cho phép chuyển mục đích sang đất ở.

- Một số xã miền núi xảy ra tình trạng chuyển mục đích đất lâm nghiệp, đất rừng sang đất khác.

- Việc sử dụng đất của một số dự án còn có một số diện tích chưa đúng mục đích được giao đất, thuê đất; còn có trường hợp chủ đầu tư chưa được thông qua chủ trương cho chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ hoặc chưa được chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc chưa được giao đất, cho thuê đất đã tiến hành san lấp mặt bằng, ...

- Một số trang trại (*do UBND cấp huyện thu hút đầu tư và cho thuê đất*) còn để xảy ra tình trạng sử dụng đất chưa đúng quy hoạch (*nhiều xây công trình kiên cố không đúng quy hoạch trên đất sản xuất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản, ...*).

### **3.2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

#### **a) Khách quan**

- Do địa bàn rộng, địa hình phức tạp (*nhất là ở các địa bàn vùng núi, vùng sâu, vùng xa....*) nên việc phát hiện và xử lý các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trái phép gặp khó khăn, không kịp thời.

- Chưa có nhiều nhà đầu tư quan tâm đầu tư các dự án lớn, các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khu kinh tế, các cụm công nghiệp, nhất là địa bàn miền núi, nông thôn ... nên chưa tạo sức hút và hiệu ứng cho việc khai thác nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

- Một số trường hợp đã xây dựng công trình kiên cố sau đó mới bị phát hiện nên gặp rất nhiều khó khăn việc trong xử lý, quy trình tổ chức cưỡng chế phức tạp, kéo dài.

- Sau dồn điền đổi thửa, nhiều diện tích đất nông nghiệp chưa được đo đạc bản đồ theo hiện trạng nên công tác quản lý gặp khó khăn, dễ xảy ra vi phạm.

- Đời sống của một bộ phận đồng bào dân tộc vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn, trình độ dân trí hạn chế, thường xuyên du canh, du cư nên dễ xảy ra tình trạng phá rừng, chuyển mục đích đất lâm nghiệp trái phép.

### b) *Chủ quan*

- Ngân sách các cấp bù trí kinh phí điều tiết theo quy định cho công tác quản lý đất đai trên địa bàn còn thấp.

- Vai trò quản lý nhà nước của chính quyền một số địa phương còn hạn chế, chưa phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm. Có địa phương còn nể nang trong xử lý vi phạm về chuyển mục đích sử dụng đất trái phép của các chủ sử dụng đất trên địa bàn.

- Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về đất đai, xây dựng một số doanh nghiệp được giao làm chủ đầu tư các dự án và một số bộ phận nhân dân còn hạn chế nên đã tự ý chuyển mục đích sử dụng đất trái phép.

- Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật đất đai, xây dựng nói chung và các quy định về chuyển mục sử dụng đất nói riêng đã được chú trọng nhưng chưa thường xuyên, chưa quyết liệt, chưa sâu rộng và chưa đạt hiệu quả cao trong việc ngăn chặn tình trạng chuyển mục đích sử dụng đất trái phép trên địa bàn.

- Công tác thanh kiểm tra phát hiện và xử lý các vi phạm của các cơ quan chức năng chưa thường xuyên, chưa kịp thời, ở một số địa phương xử lý thiếu kiên quyết nên chưa có tác dụng răn đe các đối tượng vi phạm và các trường hợp khác.

## 3.3. *Trách nhiệm*

### 3.3.1. *UBND các địa phương*

Với trách nhiệm quản lý nhà nước trên địa bàn, UBND các cấp huyện, xã phải thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý các vi phạm về chuyển mục đích sử dụng đất trái phép trên địa bàn theo thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền phải báo cáo UBND tỉnh, các Sở ngành chức năng để xử lý. Do vậy, để xảy ra tình trạng chuyển mục đích sử dụng đất trái phép trên địa bàn có phần trách nhiệm rất lớn của UBND các cấp huyện, xã.

### 3.3.2. *Các chủ sử dụng đất*

Theo quy định Luật đất đai, Luật xây dựng và các quy định của pháp luật liên quan, các chủ sử dụng đất (*được nhà nước giao đất, cho thuê đất hoặc công nhận quyền sử dụng đất*) phải sử dụng đất đúng mục đích. Khi chuyển mục đích thuộc các trường hợp phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà

tự ý chuyển mục đích sử dụng đất là vi phạm pháp luật. Trách nhiệm chính về các vi phạm này là của các chủ sử dụng đất.

### **3.3.3. Các sở, ngành cấp tỉnh**

#### **a) Sở Tài nguyên và Môi trường**

Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn; chịu một phần trách nhiệm về những hạn chế, yếu kém của tình trạng chuyển mục đích sử dụng đất trái phép của các tổ chức được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh.

#### **b) Sở Xây dựng**

Sở Xây dựng là cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng trên địa bàn phải chịu một phần trách nhiệm về những hạn chế, yếu kém đối với các vi phạm về xây dựng các công trình không đúng mục đích sử dụng đất, không phép hoặc sai giấy phép, sai quy hoạch của các tổ chức được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất, chấp thuận đầu tư và phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng.

#### **c) Các sở, ngành liên quan khác**

Các sở, ngành khác với chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành của mình hoặc có liên quan theo chức năng nhiệm vụ chịu một phần trách nhiệm hoặc liên đới chịu trách nhiệm về các hạn chế, yếu kém về tình trạng chuyển mục đích sử dụng đất trái phép trên địa bàn.

## **IV. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẰM NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI VÀ QUẢN LÝ ĐẤT CÁC DỰ ÁN**

### **1. Mục tiêu**

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, phục vụ đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Nghệ An.

- Có các biện pháp khắc phục các tồn tại về quản lý đất các dự án đầu tư, quản lý đất đô thị, tình trạng chuyển mục đích sử dụng đất trái phép.

### **2. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý đất đai và quản lý đất các dự án**

2.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật đất đai bằng nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với từng địa phương, từng đối tượng cán bộ quản lý các cấp, từng đối tượng sử dụng đất.

2.2. Có biện pháp đôn đốc, theo dõi, giám sát các địa phương, các sở, ngành thực hiện có hiệu quả đề án “Nâng cao hiệu quả sử dụng đất giải đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Nghệ An” trên địa bàn.

2.3. Thực hiện tốt công tác lập quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất các cấp và triển khai thực hiện đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị, quy hoạch chi tiết dự án, đồng thời tổ chức quản lý và thực hiện tốt các loại quy hoạch.

2.4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung là cải cách thủ tục hành chính, tăng cường xúc tiến đầu tư để thu hút được nhiều nhà đầu tư có tiềm lực đầu tư các dự án khả thi.

2.5. Có các giải pháp khắc phục các tồn tại trong quá trình thẩm định hồ sơ để chấp thuận đầu tư các dự án (*nhất là vấn đề xác định hiệu quả đầu tư dự án, xác định năng lực tài chính để thực hiện dự án của chủ đầu tư, thẩm định quy hoạch chi tiết xây dựng của dự án, ...*).

2.6. Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ngành và UBND cấp huyện trong việc thu hút đầu tư, quản lý các dự án đầu tư, quản lý đất đô thị, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc giúp các chủ đầu tư sử dụng đất đúng pháp luật, có hiệu quả, đồng thời phát hiện và kịp thời xử lý các vi phạm trong quản lý đất đai, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép trên địa bàn. Tổ chức công khai các vi phạm của các nhà đầu tư trên các phương tiện thông tin.

2.7. Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định 1675/QĐ-TTg ngày 29/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án tăng cường xử lý các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, trong đó chú trọng thanh tra, kiểm tra đối với các dự án đầu tư, đất đô thị, chuyển mục đích sử dụng đất để xử lý các vi phạm.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện dự án của chủ đầu tư sau khi được chấp thuận đầu tư, được giao đất cho thuê đất, kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm theo quy định. Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm tra các dự án chậm tiến độ để xử lý các dự án vi phạm, khắc phục tình trạng dự án treo, dự án kéo dài nhiều năm nhưng không thực hiện.

2.8. Thực hiện tốt công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình dự án đầu tư kinh doanh bất động sản và các dự án chỉnh trang, phát triển đô thị đã được phê duyệt.

2.9. Nâng cao trách nhiệm của chính quyền cơ sở, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt và cán bộ địa chính, xây dựng, quản lý trật tự đô thị của UBND cấp xã. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã phải chịu kỷ luật khi để xảy ra cá vi phạm về đất đai trên địa bàn.

2.10. Triển khai các giải pháp đồng bộ để nâng cao đời sống của đồng bào các dân tộc, vùng sâu, vùng xa, hạn chế tối đa tình trạng du canh, du cư, phá rừng làm nương rẫy và tình trạng chuyển mục đích sử dụng đất trái phép.

2.11. Đầu tư kinh phí để sớm hoàn thành việc đo đạc bản đồ địa chính các xã còn lại và đo đạc, chỉnh lý bản đồ đối với các diện tích đất nông nghiệp của các xã đã dồn điền đổi thửa; triển khai việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn toàn tỉnh và triển khai tốt dự án VILG tại 13 huyện, thành, thị để có điều kiện quản lý chặt chẽ quỹ đất trên địa bàn tỉnh, hạn chế các vi phạm.

2.12. Tổ chức rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung một số cơ chế, chính sách quản lý đầu tư, đất đai, xây dựng; đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc hoặc có sự chồng chéo trong các quy định của pháp luật.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính báo cáo HĐND tỉnh về các nội dung trả lời chất vấn theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh./

*Nơi nhận:*

- TT HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở (để p/h);
- Phòng QLĐĐ;
- Thanh tra Sở;
- Lưu VT.

*[Signature]*

**GIÁM ĐỐC**



*Võ Duy Việt*

(Kết theo Biên cảo số 368/B/C-STD/TM/TB ngày 05/7/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tên cây ăn	Chia dây từ	Dây bahn	Độ dài (m2)	Tiền áp dụng	Vốn đầu tư đăng ký	Lĩnh vực	Nhambi	FD/Hieng	Nam	
						Thời hạn hoạt động hoặc ngày khai cắp GCNPT (tám)	Thời gian	Số GCNPT	Số QĐ CTEPT	Ngày cấp	
1	Lô đất mỏ già sicc, già cầm	Doanh nghiệp tư nhân (DNTN) Lực Lãm	Nghi Lộc	3.000	12 (mỗi ha) thang kể từ ngày được chấp thuận CTEPT	3.30	NN	Chín cuối	Quyết định số 357/QĐ-UBND- CN ngày 23/11/2016	Người Trong nước	
2	Trung tâm thương mại Tân Thắng	Công ty TNHH Tân Thắng	Cần Lộ	8.400	24 (mỗi ha) thang kể từ ngày được chấp thuận CTEPT	20,00	DV	Thương mại	Quyết định số 432/QĐ-UBND-CNTM ngày 27/01/2016	Người Trong nước	
3	Nhà máy Einsatz Việt Nam tại Nghĩa An	Chi nhánh Công ty TNHH Em-tech Việt Nam tại Nghé An	Vĩnh	30.473	08 (tháng kể từ ngày được chấp thuận CTEPT	6,09	CN	Chế biến	Quyết định số 540/QĐ- UBND DT, ngày 01/02/2016	Người Trong nước	
4	Tổ hợp Khách sạn Mường Thành Hoàng Mai	DNTN Xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên	Hàng Mai	44.715	12 tháng kể từ ngày được giao đất, cho thuê đất	50	DV	Thương mại	Quyết định số 161/QĐ-UBND-CNTM ngày 5/3/2015; ngày 4/2/2016	Người Trong nước	
5	Khu nhà ở cho hộ nhân lực	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Minh Hưng	Vĩnh	23.946	24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày được cờ quan có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất	120,00	XD-BT	Bất động sản	Quyết định số 546/QĐ- UBND-EN.TM ngày 05/02/2016	Người Trong nước	
6	Nhà máy sản xuất và chế biến que hương vùng gốc	Liên danh Công ty CP Tập đoàn Khoáng sản A Chưng và Công ty CP Bùi Linh	Quý Châu	162.300	Hoàn thành và vận hành vào tháng 2/2018	50	CN	Khoáng sản	Quyết định số 644/QĐ-UBND- CN ngày 04/02/2016	Người Trong nước	
7	Tổ hợp sản xuất và kinh doanh	Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Nghĩa Hải	Nghi Lộc	19.300	Lập đất thi công, hoàn thành và đưa vào hoạt động: Quý I/2016.	50	DV	Thương mại	Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 17/1/2015; ngày 2/5/2016	Người Trong nước	
8	Địa chỉ biển thanh khoản - thanh toán	Hội đồng doanh nghiệp Tỉnh Trần	Nghiêm Đản	2.300	Hoàn thành và đưa vào sử dụng trong tháng 12 tháng kể từ ngày được giao đất.	0,33	CN	Chế biến	Quyết định số 120/QĐ-UBND- CN ngày 12/07/2016	Người Trong nước	
9	Nhà máy chế biến bột cá, tôm mìn và hạt nha đam	Công ty Cổ phần công nghiệp nhựa A Châu	Nghiêm Đản	31.900	Hoàn thành trong 3 năm 2016	35,20	CN	Chế biến	Quyết định số 319/QĐ- UBND-ET, ngày 04/2/2016	Người Trong nước	
10	Khu dịch vụ, kinh doanh hàng hóa và bãi đỗ xe	Công ty TNHH Đầu tư và Dịch vụ Anh Huy	TX Thái Hòa	2.981	12 (mười hai) tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa	5,00	DV	Thương mại	Quyết định số 302/QĐ- UBND-XD, ngày 02/2/2016	Người Trong nước	
11	Trung tâm thương mại tổng hợp	Hệ thống Kinh doanh cà phê Võ Ngọc Hải	Điện Chùa	4.760	Khởi công xây dựng: Quý II/2016; Hoàn thành bàn giao và đưa vào sử dụng: Quý III/2017.	41,10	DV	Thương mại	Quyết định số 604/QĐ-UBND- UBND.CNTM ngày 02/3/2016	Người Trong nước	
12	Khu dịch vụ thương mại tổng hợp tại phường Long Sơn, thị trấn Hoa	Công ty TNHH Hoàng Linh	TX Thái Hòa	4.382	Khởi công và đưa vào sử dụng: Quý I/2016; Đơn vị thi công: Công ty TNHH Võ Ngọc Hải	6,79	DV	Thương mại	Quyết định số 604/QĐ-UBND- UBND.CNTM ngày 27/01/2017	Người Trong nước	
13	Trung tâm thương mại tổng hợp tại xã Điện Hồng, huyện Điện Chùa	Hội kinh doanh cà phê Phan Thị Thor	Điện Chùa	4.550	Hoàn thành bàn giao và đưa vào sử dụng: Quý II/2017.	7,16	DV	Thương mại	Quyết định số 77/QĐ- UBND.CNTM ngày 02/3/2016	Người Trong nước	
14	Đại lý bán hàng hàng hóa xã Nghĩa Vịnh	Công ty TNHH Thương mại Lê Nam	Nghi Lộc	1.728	Quyết định số 17/2016; Chia nhỏ đất_irr.	3,00	DV	Thương mại	Quyết định số 17/QĐ- UBND.CNTM ngày 29/6/2016	Người Trong nước	
15	Máy phun sơn và thiết bị sơn	Công ty TNHH Hiện Hải	Vĩnh	8.500	Quyết định số 17/2016; Hoàn thành và đưa vào sử dụng: Quý IV/2016;	28,22	DV	Thương mại	Quyết định số 18/QĐ- UBND.CNTM ngày 07/3/2016	Người Trong nước	
16	Khu công viên nghĩa trang Lam Thành An Lạc Vịen	Công ty TNHH Lam Thành An Lạc Vịen	Hưng Nguyên	960.000	Khởi công và đưa vào sử dụng trong tháng 12 tháng kể từ ngày 01/3/2016.	400,00	DV	Thương mại	Quyết định số 656/QĐ- UBND.CNTM ngày 20/6/2016	Người Trong nước	
17	Khu nhà ở thấp tầng Trường Thịnh Phat 2	Công ty CP Trường Thịnh Phát	Vĩnh	19.549	Hoàn thành và đưa vào sử dụng: Quý IV/2016.	337,37	XD-BT	Bất động sản	Quyết định số 859/QĐ-UBND- XD ngày 08/2/2016	Người Trong nước	
18	Trung tâm thương mại kinh doanh dịch vụ	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ Khang Bình	Vĩnh	1.300	24 (tháng kể từ ngày được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất).	40,10	DV	Thương mại	Quyết định số 926/QĐ-UBND- XD ngày 1/7/2016	Người Trong nước	
19	Khách sạn, Trung tâm thương mại Mường Thanh Con Cưng	Doanh nghiệp Tư nhân Mường Thanh Con Cưng	Còn Cứng	32.000	12 (tháng kể từ ngày được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất).	50	360,00	DV	Quyết định số 75/43/QĐ-UBND- UBND.CNTM ngày 15/2/2016	Người Trong nước	
20	Showrom ô tô và dịch vụ thương mại	Công ty TNHH Văn Minh Điện Biên	Tỉnh Ký	23.600	24 (tháng kể từ ngày được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất).	70	34,11	DV	Quyết định số 940/QĐ- UBND,DT, ngày 14/3/2016	Người Trong nước	
21	Nhà máy xi măng Sông Lam giai đoạn 2	Công ty CP Xi măng Dol Lương	Bố Lương	443.000	Khởi công và đưa vào sử dụng: tháng 2/2016	50	9.449,00	CN	Viết tiếp và đóng	Quyết định số 562/422/QĐ- UBND.CNTM ngày 10/3/2016	Người Trong nước
22	Chăn nuôi bò thịt và bò giống tại tỉnh Nghệ An	Công ty TNHH Phát triển nông nghiệp và chế biến APC Nghệ An	Nghĩa Lộc, Tỉnh Ký, Quỳnh Lưu, TX Hoằng Mai	36.860.000	Giai đoạn 1: Trong thời hạn 06 tháng kể từ thời điểm được chấp thuận chủ trương đầu tư. Giai đoạn 2: Trong thời hạn 18 tháng kể từ ngày kết thúc giao đất.	70	3.021,00	NN	Chín cuối	Quyết định số 153/QĐ- UBND.CNTM ngày 15/4/2016	Người Trong nước
23	Mô hình khu đô thị sinh thái Tân Tân	Công ty CP Đầu tư phát triển đô thị Huyện Tân Tân	Vĩnh	1.660	Giai đoạn 1: Trong thời hạn 06 tháng kể từ thời điểm được chấp thuận chủ trương đầu tư.	15,00	XD-BT	BDS	Quyết định số 1266/QĐ-UBND- XD ngày 30/6/2016	Người Trong nước	
24	Trung tâm Thực nghiệm sản xuất giống	Công ty Cổ phần Mía đường Sông Lam	Ach Sầm	81.400	Đến khi có quyết định: Tháng 11/2016.	13,75	NN	Trồng trọt	Quyết định số 1163/QĐ- UBND,DT, ngày 22/3/2016	Người Trong nước	
25	Trạm xăng dầu NDF	Công ty CP Lâm nghiệp Thiều Nhím	Nghĩa Đàn	21.900,0	24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	47,28	DV	Thương mại	Quyết định số 1305/QĐ- UBND.CNTM ngày 30/3/2016	Người Trong nước	
26	Trung tâm non tu bò tại xã Nghĩa Phú, thành phố Vinh	Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Sơn Anh	Vĩnh	3.500,0	36 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh cờ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư	37,61	XHH	Giai đíc	Quyết định số 1908/QĐ-UBND- XD ngày 29/4/2016	Người Trong nước	



S/T	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa bàn	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tiền đã thu được	Vốn đầu tư đăng ký	Lĩnh vực	Lĩnh vực	Số GCBT	Nhiều cấp	Nhiều K&K	FDI/Trong nước	Năm
58	Khu dien car và dịch vụ du lịch thưmre mại	Công ty CP Xây dựng và phát triển HVT	Quỳnh Lưu	98.375,78	Hoàn thành toàn bộ dự án và đưa vào sử dụng -vào tháng 12/2017.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh cấp thuận chủ trương đầu tư (15/6/2011).	XD-DT	BDS	Quyết định số 2132/QĐ-UBND.CN ngày 15/6/2011	0156086221 ngày 22/4/2016	Ngoại	Trong nước	2016
59	Khu đô thị Nam Lai Lợi	Công ty CP Địa ốc Bến Thành	Vinh	92.666,79	Khai công tháng 3/2016; Dự án với số vốn đầu tư là 24.500.000.000 đồng, thời gian thi công là 24 tháng.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	XD-DT	BDS	Văn bản số 1827/QĐ-UBND.CN ngày 31/3/2015 của UBND tỉnh	1178/10/145, ngày 26/4/2016	Ngoại	Trong nước	2016
60	Trung tâm thương mại và dịch vụ kinh doanh văn phòng cho thuê	Công ty CP Đầu tư xây dựng và phát triển Nghệ An	Vinh	2.138,70	Khai công xây dựng móng rãnh 12 tháng và đầu tư xây dựng kè từ ngày khởi công xây dựng.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	XD-DT	BDS	Văn bản số 1306/QĐ-UBND-XD	7406457060 ngày 15/5/2016	Ngoại	Trong nước	2016
61	Khu chung cư Trung Thịnh	Công ty CP Tecco Mekh Trung	Vinh	4.397,80	Khai công xây dựng móng rãnh 12 tháng và đầu tư xây dựng kè từ ngày khởi công xây dựng.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	XD-DT	BDS	5214614343 ngày 13/5/2016	5214614343 ngày 13/5/2016	Ngoại	Trong nước	2016
62	Trung tâm thương mại dịch vụ kinh doanh	Công ty TNHH Ngọc Hà	Vinh	2.145,00	Dự án đã hoàn thành	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được biến thành mới bình.	DV	Thương mại	5727012755 ngày 21/6/2016	5727012755 ngày 21/6/2016	Ngoại	Trong nước	2016
63	Khu du lịch sinh thái Mường Thanh	Khu du lịch sinh thái Mường Thanh - Chi nhánh Công ty CP Tập Đoàn Mường Thanh	Hưng Nguyên	2.873.800,00	12 tháng kể từ ngày được cấp cho thuê đất thực hiện quy định.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	DV	Du lịch	7526467420 ngày 27/6/2016	7526467420 ngày 27/6/2016	Ngoại	Trong nước	2016
64	Công viên nghĩa trang sinh thái Nghĩa Đàn	Công ty CP Tập đoàn Công nghệ T-Tech Việt Nam	Nghĩa Đàn	850.000,00	- Đến ngày 3/2016/2019; Hoàn thiện thi công giao đất theo thời gian quy định.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	XHH	Môi trường	Quyết định số 3103/QĐ-LUBND ngày 15/6/2016, BC lâm nghiệp số 150467510 ngày 21/6/2017, BC lâm nghiệp số 150467510 ngày 21/6/2017.	150467510 ngày 21/6/2017, BC lâm nghiệp số 150467510 ngày 21/6/2017.	Ngoại	Trong nước	2016
65	Trạm xử lý rác thải tại huyện Nghĩa Đàn	Công ty CP Tập đoàn Công nghệ T-Tech Việt Nam	Con Cuông	240.000,00	Hoàn thành công trình và đưa vào hoạt động trong tháng 6/12/2016.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	XHH	Môi trường	Quyết định số 3103/QĐ-LUBND ngày 15/6/2016, BC lâm nghiệp số 150467510 ngày 21/6/2017.	150467510 ngày 21/6/2017.	Ngoại	Trong nước	2016
66	Trạm xử lý rác thải tại huyện Con Cuông	Công ty CP Tập đoàn Công nghệ T-Tech Việt Nam	TX. Hoằng Mai	200.000,00	- Khối công trình và sau này sẽ có thêm 200.000,00 m <sup>3</sup> /năm.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	XHH	Môi trường	Quyết định số 3103/QĐ-LUBND ngày 15/6/2016, BC lâm nghiệp số 150467510 ngày 21/6/2017.	150467510 ngày 21/6/2017.	Ngoại	Trong nước	2016
67	Trạm xử lý rác thải tại xã Hoằng Mai	Công ty CP Tập đoàn Công nghệ T-Tech Việt Nam	Quý Châu	100.800,00	Hoàn thành công trình và đưa vào hoạt động tháng 12/2016.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	XHH	Môi trường	Quyết định số 3103/QĐ-LUBND ngày 15/6/2016, BC lâm nghiệp số 150467510 ngày 21/6/2017.	150467510 ngày 21/6/2017.	Ngoại	Trong nước	2016
68	Trạm xử lý rác thải tại huyện Quý Châu	Công ty CP Tập đoàn Công nghệ T-Tech Việt Nam	Quý Hồ	6.082,60	Dự án công trình và số vốn đầu tư ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	DV	Thương mại	8.902.467.000, ngày 8/5/2016	8.902.467.000, ngày 8/5/2016	Ngoại	Trong nước	2016
69	Cửu Long Sơn và giới thiệu sản phẩm, khu dịch vụ và kho hàng	Chi nhánh Khách sạn Mường Thanh Sóng Lam - Dolanightlife tại huyện Con Cuông	Vinh	49.290,00	Hoàn thành công trình và đưa vào hoạt động ngày 1/1/2017.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	DV	Thương mại	15/5/2016	15/5/2016	Ngoại	Trong nước	2016
70	Thủy điện Nậm Giải	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Lào	Quế Phong	565.332,00	Hoàn thành công trình và đưa vào hoạt động ngày 1/1/2018.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	NN	Trồng trọt	Quyết định số 3103/QĐ-LUBND ngày 15/6/2016, BC lâm nghiệp số 150467510 ngày 21/6/2017.	32078/2254, ngày 15/7/2016	Ngoại	Trong nước	2016
71	Khu nhà ở và chung cư, biệt thự, nhà ở và nhà ở xã hội	Công ty TNHH Hà Quang	Quý Hồ	10.000,00	a) Giảm down 1: 2016 - 2017; Tăng mức đầu tư: 133,4 tỷ đồng	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	NN	Trồng trọt	7515/QĐ-UBND ngày 10/12/2014; Văn bản số 5449/QĐ-UBND.CN ngày 29/7/2016	0454768347 ngày 15/7/2016	Ngoại	Trong nước	2016
72	Việc nghiên cứu, áp dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao	Công ty CP Đầu tư phát triển nguyên liệu vải công nghiệp	Quý Hồ	10.000,00	b) Giảm down 2: 2018 - 2019; Tăng mức đầu tư 233,94 tỷ đồng	5 (Ba mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	NN	Trồng trọt	10/12/2016	10/12/2016	Ngoại	Trong nước	2016
73	Thành lập và vận hành CNC Vina	Công ty CNC CONSTRUCTION CO., LTD	TP Vinh	237,20	Trong vòng 1 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	5 (Mười lăm) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	DV	Tư vấn xây dựng	0,09	10/3/2016	Ngoại	FDI	2016
74	Loncoinema Vinh	Công ty TNHH Lontcoinema Việt Nam	Vinh	2.300,00	(03) (Bà) tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	15 (Mười lăm) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	DV	Thương mại	6.560/12513 ngày 12/6/2016	6.560/12513 ngày 12/6/2016	Ngoại	Trong nước	2016
75	Trung tâm trưng bày giới thiệu sản phẩm và dịch vụ theo yêu cầu cho Nhà máy chế biến gỗ của Công ty CP Đầu tư phát triển nguyên liệu vải công nghiệp	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại TVC	Quỳnh Lưu	3735,8	Hoàn thành dự án trong năm 2016.	35 (Ba mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	DV	Thương mại	Quyết định số 4267/QĐ-UBND	61/10/8433, ngày 10/6/2016	Ngoại	Trong nước	2016
76	Khu nhà ở và nhà ở xã hội	Hợp tác xã sản xuất Huyện	Quỳnh Lưu	10000	Khai công xây dựng Dự án và hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được ban giao đất.	10,00	DV	Văn tài	Quyết định số 4267/QĐ-UBND	10/6/2016	Ngoại	Trong nước	2016
77	Khu nhà ở kết hợp thương mại	Công ty CP Vật tư thiết bị và Xây dựng Nghệ An	Vinh	2404,3	28,00	Công ty	BDS	Quyết định số 4072/QĐ-UBND	22/6/2016	Ngoại	Trong nước	2016	
78	Nhà máy chế biến tôm hùm bột sắn	Công ty CP Xây dựng Trung Đức	Quý Hồ	247000	Khai công xây dựng Dự án và hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được ban giao đất.	250,00	CN	Chế biến nông sản	Quyết định số 4071/QĐ-UBND	10/4/2016	Ngoại	Trong nước	2016
79	Trung trại chăn nuôi lợn tại Nghệ An	Công ty TNHH Meaus Nutri-Farm (N.A)	Quý Hồ	2450000	Trí 1: 9/2019	50 (Mười lăm) năm kể từ ngày 24/6/2016, they đổi tên Làng	NN	Chăn nuôi	2957/QĐ-UBND ngày 24/6/2016, they đổi tên Làng	2957/QĐ-UBND ngày 24/6/2016, they đổi tên Làng	Ngoại	Trong nước	2016
80	Bến xe khách tại xã Quỳnh Bình, huyện Quỳnh Lưu	Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Thương mại An Phát	Quỳnh Lưu	10000	Trí 2: 6/2018	10,00	DV	Vận tải	Quyết định số 0569/QĐ-UBND	05/6/2016	Ngoại	Trong nước	2016
81	Khu nhà ở kết hợp thương mại	Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Thương mại An Phát	Vinh	1.1023	30,00	XHH	BDS	Quyết định số 0554/QĐ-UBND	mới 1/9/2016	Ngoại	Trong nước	2016	
82	Trường mầm non Lam Hồng Anh	Công ty TNHH Lam Hồng Anh	TX. Cẩm Lệ	4289,7	32,00	XHH	Giai đoạn	Quyết định số 0459/QĐ-UBND	23/7/2016	Ngoại	Trong nước	2016	
83	Khu văn phòng, đất hành chính và bãi chôn	Công ty TNHH Tường Nguyễn	Yên Thành	18000	24 tháng kể từ ngày được giao đất.	15,38	CN	Chế biến khai thác sản	Quyết định số 0551/QĐ-UBND	22/9/2016	Ngoại	Trong nước	2016
84	Nhà máy sản xuất đồ da thủ công và chế biến da các loại	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Hưng Thành An	Quý Hồ	29000	30,00	CN	Khảo sát	Quyết định số 0457/QĐ-UBND	23/10/2016	Ngoại	Trong nước	2016	
85	Trung tâm thương mại và dịch vụ	Công ty CP Đầu tư CK Việt Nam	Vinh	6205,2	Đến hết tháng chay năm 2006.	95,00	DV	Thương mại	1473/562218 ngày 19/9/2016	1473/562218 ngày 19/9/2016	Ngoại	Trong nước	2016
86	Trung tâm thương mại và dịch vụ	Công ty TNHH Meaus Nutri-Farm											

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa bàn	Diện tích (m2)	Tiếp cận thực hiện		Thời hạn ban hành kể từ ngày được cấp GANDT (năm)	Văn bản tư pháp ký	Linh vật	Linh vật quý	Số QĐ CTĐT	Số GCANDT	Ngày cấp	Người T KTTK FJ/Hàng	Ngày	
					Điều kiện	Điều kiện										
86	Khách sạn Super-Supa	Công ty CP Thương mại Đầu tư Trần Chu	TX Cửa Lò	1637,5	Dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh ban hành quyết định cho thuê	Ty đồng	Trí tuệ	ĐV	Thương mại	23/1443/46 ngày 21/9/2016	03/2065/63 ngày 26/9/2016	Người	Trong nước	2016	
87	NHÀ HÀNG, NHÀ NGHỈ, KHU VỰC ĐO XE	HỘ CỘ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP SON LONG	Nghĩa Lộ	10710	Dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh ban hành quyết định cho thuê	75,00	ĐV	Thương mại					Người	Trong nước	2016
88	Tiệc tùng sinh nhật, đánh dấu thương mại	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Trường Nguyên	Hưng Nguyên	10000	12 (Mười hai) tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh ban hành quyết định cho thuê	10,77	ĐV	Thương mại					Người	Trong nước	2016
89	Khu nhà ở liền kề hợp đồng thuê	Công ty CP Xây lắp thương mại Nghệ An	Vĩnh	1115	24 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh cho chuyển đổi mục đích sử dụng đất.	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh ban hành quyết định cho thuê	21,00	ĐV	Thương mại	Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 27/9/2016	Quyết định số 482/QĐ-UBND ngày 5/10/2016	Người	Trong nước	2016		
90	Khu nhà ở thấp tầng	Công ty TNHH Quang cáo Lê Nghệ An	Vĩnh	1619,7	Hoàn thành tháng 10/2019									Người	Trong nước	2016
91	Cty sản xuất xay dựng uy tín nhỏ và vừa	Hà Minh doanh Nghiệp Nghệ An	Điện Chùa	3920	Thực hiện trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được cấp Giấy Phê duyệt IV năm 2016; Khoản tiền thuê tối thiểu quy định	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư cho chuyển đổi mục đích. Không dài quá 50 (Kỷ lục) ngày được UBND	33,49	XD-ĐT	BDS	4871/QĐ-UBND ngày 7/10/2016	Quyết định số 81/QĐ-UBND	Người	Trong nước	2016		
92	Üng dung nông nghiệp công nghệ cao sản xuất cầm vùng Phù Quý	Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Phù Quý	Quý Hợp	181280	- Quý III, quý IV năm 2016; Khoản tiền thuê tối thiểu quy định	50 (Kỷ lục) ngày được UBND	6,51	CN	Khác	482/QĐ-UBND ngày 6/10/2016		Người	Trong nước	2016		
93	Khai thác đá hoa tại khu vực đồi Cồn Tréo	Công ty Cổ phần Khai thác Sản Đông Á	Tân Kỳ	86900	- Quý I năm 2017; Khoản tiền thuê tối thiểu quy định	50 (Kỷ lục) ngày được UBND		NN	Trồng trọt	5031/QĐ-UBND ngày 14/10/2016	Quyết định 306/QĐ-UBND	Người	Trong nước	2016		
94	Xưởng sản xuất bêt xi và xi măng	Công ty CP Bê tông xi măng	Quý Hợp	13296,7	Hoàn thành đưa vào sử dụng vào Quý IV/2016	18 (Mười tám) tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương	29,92	CN	Không xác	Quyết định 306/QĐ-UBND	Ngày 18/10/2016	Người	Trong nước	2016		
95	Mô hình trại trại tôm xiêm giống, trồng gông, thương phẩm trong bao và kết hợp công nghệ cao và kiểm soát	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÁI BÌNH	Nghi Lộc	30000	Từ năm 2017 mỗi năm khai thác khai thác 60 tấn giống giống và gông thương phẩm.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND chấp thuận chủ trương đầu tư	45,11	CN	Chế biến	1763/65/338	Ngày 24/10/2016	Người	Trong nước	2016		
96	Trung tâm bảo dưỡng và sửa chữa ô tô	Công ty TNHH Xây dựng Huy Bình	Nghi Lộc	750	Hoàn thành và đưa vào sử dụng: Năm 2018.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND chấp thuận chủ trương đầu tư (nghị 1/12/2015).	4,11	NN	Trồng trọt	5207/QĐ-UBND ngày 25/10/2016		Người	Trong nước	2016		
97	Cửa hàng kinh doanh hàng hóa và hàng hóa	Công ty TNHH Tân Minh Trang	Vĩnh	3300	Hoàn thành và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày	35	11,30	DV	Thương mại	7999/QĐ-UBND ngày 2/10/2016	0102/823/10 ngày 2/10/2016	Người	Trong nước	2016		
98	Khu kinh doanh vận tải, dịch vụ mua bán và sửa chữa, vận phòng, làm việc và nhà	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại và Vận tải Dại	Hưng Nguyên	7000		40	21,50	DV	Thương mại	5559/QĐ-UBND ngày 9/11/2016		Người	Trong nước	2016		
99	Khu kinh doanh dịch vụ hàng hóa và vui chơi giải trí	Công ty TNHH Bách Bách Phát	Hưng Nguyên	8400	Quý IV/2018; Hoàn thành đưa vào sử dụng	50 (Mười lăm) năm kể từ ngày chấp thuận CPTT				5556/QĐ-UBND ngày 9/11/2016		Người	Trong nước	2016		
100	Khu thiền viện và thiền viện	Son Võ Xá Văn Sơn, huyện Đô Lương	Đô Lương	53430	12 tháng xây dựng cơ bản	10 (Mười) năm	22,00	DV	Thương mại	5770/QĐ-UBND ngày 2/1/2016		Người	Trong nước	2016		
101	Mô hình trại ruminants và nông sản	CÔNG TY CP XI MĂNG SÔNG LAM	Đô Lương	453100	12 tháng xây dựng cơ bản	10 (Mười) năm	68,91	CN	Không xác	Quyết định số 21/6/QĐ-UBND	Ngày 18/1/2016	Người	Trong nước	2016		
102	Nhà máy sản xuất chì điện và công nghiệp sản và các sản phẩm bêt xi tone do mua lại	Son Võ Xá Văn Sơn, huyện Đô Lương	Đô Lương	50000	Hoàn thành và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất nền theo	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND chấp thuận chủ trương đầu tư	22,00	CN	Vật liệu xây dựng	Quyết định số 51/2/QĐ-UBND	Ngày 18/1/2016	Người	Trong nước	2016		
103	Cửa hàng kinh doanh dịch vụ thương mại	Công ty TNHH Quỳnh Mai	Nghi Lộc	5.000	Hoàn thành Duy trì và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất nền theo	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND chấp thuận chủ trương đầu tư	20,92	DV	Thương mại	6007/QĐ-UBND ngày 30/11/2016		Người	Trong nước	2016		
104	Cửa hàng kinh doanh hàng hóa, kinh doanh và dịch vụ thương mại	CÔNG TY CP TM DV PHÚC NHẤT THÀNH	Thanh Chương	3.000.000	Hoàn thành và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất nền theo	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND chấp thuận chủ trương đầu tư	22,00	CN	Vật liệu xây dựng	Quyết định số 5960/QĐ-UBND	Ngày 29/11/2016	Người	Trong nước	2016		
105	Đến nung cấp dây chuyền Nha mỳ chế biến bột cát, dây nung dây nón bột và quấn dây sên đồngじn và dây và bột nón nệm	Công ty TNHH Thủy sản Bắc Miền Trung	Quỳnh Lưu	1275,6	6 (Sáu) tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký	21,00	DV	Thương mại	6178/QĐ-UBND ngày 07/12/2016; 2044/QĐ-UBND	Ngày 13/12/2016	Người	Trong nước	2016		
106	Cty sản xuất quầy sẫn đồng, bát và chén và nồi nấu	CÔNG TY CP TM DV PHÚC NHẤT THÀNH	Quỳnh Lưu	2000	Hoàn thành Duy trì và đưa vào sử dụng trong ngày 07/12/2016	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND chấp thuận chủ trương đầu tư	4,00	DV	Thương mại	6179/QĐ-UBND ngày 07/12/2016; 2044/QĐ-UBND	Ngày 13/12/2016	Người	Trong nước	2016		
107	Khu đô thị và dịch vụ thương mại	Lien danh Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Trung An và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Trung An	TP Vinh	404/710	- Đầu tư xây dựng bờ kè và đường bờ kè	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký	21,00	NN	Thủy sản	6317/QĐ-UBND ngày 19/12/2016		Người	Trong nước	2016		
108	Quần thể sản xuất nông nghiệp - Khu công nghiệp công nghệ cao Bi Khang	Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Phú Quý	Quý Hợp	165000	Quyết định 2017: Trích khai, thực hiện dự án	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND	40,00	NN	Trồng trọt	6452/QĐ-UBND ngày 19/12/2016		Người	Trong nước	2016		

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa bàn	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tríđiểnthực hiện	Thời hạn thuê hợp đồng kể từ ngày ký GCR/NĐ (năm)	Văn phòng ký thuê	Số GCR/NĐ	Số QB CTBT	Linh vực	Nghị định số	FDI/trong nước	Năm	
109	Khu kinh doanh thương mại, kinh doanh vận tải và kho	Công ty TNHH Hưng Thành Việt	Hưng Nguyễn	3.500		:30 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp GCR/NĐ (năm)	Tỷ đồng	Tríđiểngiá USD				Nghị định số	Trong nước	2016
110	Trung tâm lưu trú khách sạn	Công ty CP Đầu tư và Chăn nuôi Nghĩa Đabin	Nghĩa Đabin	192000	trung trại sẽ chính thức hoạt động vào quý IV/2017.	20,00	DV	Thương mại	662/QĐ-UBND ngày 23/12/2016			Nghị định số	Trong nước	2016
111	Nhà máy sản xuất công nghiệp chế biến nông lâm, chế biến thực phẩm	Công ty CP Xây dựng và Thương mại Thái Sơn	Nghĩa Lạc	20000	- Hoàn thành các thủ tục đầu tư và khai công xây dựng nhà xưởng trong vòng 12 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	56,11	NN	Chăn nuôi	661/9/QĐ-UBND ngày 23/12/2016			Nghị định số	Trong nước	2016
112	Trung tâm lưu trú công nghiệp Điện Chân.	Công ty Cổ phần Kinh doanh nghiệp Nghĩa An	Điện Chân	2.500	- Hoàn thành các thủ tục đầu tư và khai công xây dựng nhà xưởng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	62,27	CN	Sản xuất	655/QĐ-UBND ngày 21/12/2016			Nghị định số	Trong nước	2016
113	TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	Công ty TNHH Thương mại Tuấn Hoài	TP Vinh	10000	- Hoàn thành các thủ tục đầu tư và khai công xây dựng nhà xưởng trong vòng 12 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	CN	Sản xuất	674/QĐ-UBND ngày 28/12/2016			Nghị định số	Trong nước	2016
114	Trung tâm lưu trú vui chơi, đường bộ	Công ty CP Văn hóa thể số 5			- Khối công ty đang chờ nhận đất nền và đồng ý đóng thuế trước bạ.	30,00	DV	Thương mại	675/QĐ-UBND ngày 2/12/2016			Nghị định số	Trong nước	2016
115	Bến bãi kinh doanh tại xã	Hồ kính doanh Nguyễn Xuân Linh	Nam Đàn	4,515	- Hoàn thành các thủ tục đầu tư và khai công xây dựng công trình.	35 (Ba mươi lăm) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	DV	Thương mại	681/QĐ-UBND ngày 29/12/2016			Nghị định số	Trong nước	2016
116	Trung tâm thương mại dịch vụ giao lưu, vui chơi giải trí, vui chơi, giải trí, vui chơi, vui nhộn	Doanh nghiệp TNX nghiệp vui chơi, vui nhộn	Hưng Nguyễn	8.000	- Hoàn thành các thủ tục đầu tư và khai công xây dựng công trình.	9,84	DV	Thương mại	682/QĐ-UBND ngày 29/12/2016			Nghị định số	Trong nước	2016
117	Khu văn phòng, bãi tập xe, kinh doanh cát san lấp và lát sỏi xây dựng	DNTN Vật liệu xây dựng Hàng Hải	Hưng Nguyễn	3400	- Duy trì thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được giao đất.	2,60	DV	Thương mại	683/QĐ-UBND ngày 04/01/2017			Nghị định số	Trong nước	2016
118	Trung tâm kinh doanh thương mại lồng đèn và hoa lá, tại xã Hùng Nhơn, huyện Cát Hai, tỉnh Nghệ An	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Trường Nguyễn	TP Vinh	1.000	- Duy trì thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được giao đất.	45,49	DV	TTTM	02/QĐ-UBND ngày 30/1/2017			Nghị định số	Trong nước	2017
119	Cửa hàng giày dép, giày dép	DNTN Nhưng Đặng	TP Vinh	3.000	- Hoàn thành và đưa vào sử dụng vào Quý II/2017	3,98	DV	xử lý	142/QĐ-UBND ngày 10/01/2017			Nghị định số	Trong nước	2017
120	Trung tâm lưu trú thể dục và thể thao	Công ty TNHH Xanh pháp luật Định Nguyễn	TP Vinh	12000	Hoàn thành vào Quý IV/2018	20,00	XHH	Thể thao	23/7/QĐ-UBND ngày 16/1/2017			Nghị định số	Trong nước	2017
121	ĐÁU TƯ MÁY MÓC THỦY TÍCH XI NGHIỆP PHẨM BỘT HÚC SINH HÓC	CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA CHẤT VĨNH LỘC	Tân Kỳ	1949,8	Hoàn thành và đưa vào sử dụng vào Quý IV/2018	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp	CN	pharm bón	52/12/2017 Ngày 25/1/2017			Nghị định số	Trong nước	2017
122	TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP	CÔNG TY CP THUẾ KẾ & XÂY DỰNG TRƯỜNG LỘC	Nghĩa Lạc	2900	Hoàn thành và đưa vào sử dụng vào tháng 12/2017	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được cấp	TTTM	44/QĐ-UBND ngày 25/1/2017			Nghị định số	Trong nước	2017	
123	Văn phòng làm việc và bãi tập xe, bãi san lấp, cát san lấp	Công ty TNHH Khu kinh tế sạch Yên Nhị	Hưng Nguyễn	1600	Hoàn thành và đưa vào sử dụng vào Quý IV/2018	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được cấp	Văn phòng làm việc	43/1/QĐ-UBND ngày 25/1/2017			Nghị định số	Trong nước	2017	
124	Bãi hiếp kết vật liệu xây dựng thông thường, cát san lấp	CÔNG TY CP KHAI THÁC CÁT SẴN VÀ VẬN TẢI THANH CHƯƠNG	Thanh Chương	1.400,00	Hoàn thành và đưa vào sử dụng vào tháng 12/2017	50 (Năm mươi) năm, kể từ ngày được cấp	XHH	Thể thao	44/4/QĐ-UBND ngày 25/01/2017			Nghị định số	Trong nước	2017
125	Khu kinh doanh vật liệu xây dựng cát san lấp	Nam Đàn	Nam Đàn	8.100	Duy trì thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được giao đất.	5,05	XHH	Thể thao	44/4/QĐ-UBND ngày 25/01/2017			Nghị định số	Trong nước	2017
126	Trung tâm chăn nuôi heo tai sinh sản	Công ty CP KHAI THÁC CÁT SẴN VÀ VẬN TẢI THANH CHƯƠNG	Nghĩa Lạc	303400	Duy trì thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được giao đất.	3,37	DV	Cát sỏi	515/QĐ-UBND ngày 02/02/2017			Nghị định số	Trong nước	2017
127	Bãi hiếp kết vật liệu xây dựng thông thường, cát san lấp	CÔNG TY CP KHAI THÁC CÁT SẴN VÀ VẬN TẢI THANH CHƯƠNG	Nghĩa Lạc	3.323,20	Duy trì thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được giao đất.	3,37	DV	Cát sỏi	526/QĐ-UBND ngày 1/2/2017			Nghị định số	Trong nước	2017
128	Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt và công nghiệp tại Khu liên hợp công nghiệp Nghĩa Lập, xã Nghĩa Yên	CÔNG TY CP KHAI THÁC CÁT SẴN VÀ VẬN TẢI THANH CHƯƠNG	Nghĩa Lạc	3.0000	Trong vòng 01 năm kể từ ngày Công ty JET được bán giao đất.	30	XHH	Môi trường	554/QĐ-UBND Ngày 15/2/2017			Nghị định số	FDI	2017
129	Đầu tư, xây dựng, sô hào, kinh doanh TTTM kinh doanh, kinh doanh thương mại	Công ty CP Jet (Nhật Bản)	Nghĩa Yên	34000	- Khai công xây dựng, san lấp mặt bằng: Quý I/2017.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp	DV	Xây dựng cây xanh	571/QĐ-UBND Ngày 15/2/2017			Nghị định số	Trong nước	2017
130	Đầu tư, xây dựng, sô hào, kinh doanh TTTM kinh doanh, kinh doanh thương mại	HTX kinh doanh, kinh doanh, quản lý và kinh doanh chay Hải An - Đô Lương	Đô Lương		- Hoàn thành và đưa vào hoạt động: Quý I/2019.	336,74	DV	Xây dựng cây xanh	571/QĐ-UBND Ngày 15/2/2017			Nghị định số	Trong nước	2017

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa bàn	Diện tích (m2)	Tiêu chí thực hiện	Thời hạn hoặc điều kiện nghị quyết cấp CCNDT (năm)	Văn bản tư pháp ký lịch vụ	Lĩnh vực kinh doanh	Số QB CDT	Số GCBNT	Mức cấp	Người FDI/Invest merek	KKT/KK merek	Năm	
131	Trung tâm thương mại, kinh doanh dịch vụ tổng hợp	CÔNG TY TNHH Thương mại và xuất nhập khẩu Tân Phú	Anh Sơn	1781,3	Hoàn thành Dự án và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất, trả thue dia	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	Tỷ đồng USD	Liên tục	Số QB CDT	Số GCBNT	Mức cấp	Ngoại	Trong nước	2017	
132	Trung tâm hội nghị, thể thao và dịch vụ Khu Nghỉ dưỡng Cát Cát Kim Nhâm Plaza	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VINCOMCHIX VIỆT NAM	Anh Sơn	11434	Hoàn thành Dự án và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất, trả thue dia	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	20,07	DV	TTM	S66QD-UBND ngày 13/2/2017			Ngoại	Trong nước	2017
133	Khu du lịch, dịch vụ, nhà hàng và nghỉ dưỡng Cát Cát	TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG CÔNG THƯƠNG 4 - CTCP	Thanh Chương	4.493.600,00	Dự án thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thue dia	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	61,39	DV	TTM	S47QD-UBND ngày 13/2/2017			Ngoại	Trong nước	2017
134	Bãi đáp kết vật liệu xây dựng thông thường cát sỏi	CÔNG TY CP KHAI THÁC CÁT SẢN VÀ VẬN TẢI THANH CHƯƠNG	Thanh Chương	1.400,00	Dự án thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thue dia	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	1.532,00	DV	Du lịch nghỉ dưỡng	S50QD-UBND ngày 14/2/2017	135.131.072.96 (ngày)		Ngoại	Trong nước	2017
135	Bãi đáp kết vật liệu xây dựng thông thường cát sỏi	CÔNG TY CP Golden City	Vĩnh	3.989,31	Hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	3,37	DV	Cát sỏi	S22QD-UBND ngày 9/2/2017			Ngoại	Trong nước	2017
136	Khu nhà ở chung cư và khu kinh doanh thương mại ống thép Hoàng Lam	CÔNG TY TNHH TÙ VÀ XÂY DỰNG HOÀNG LAM	Vĩnh	5.330	- Quyết định số 19/2016/QĐ-UBND Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	310,57	XĐ-BT	Nhiều	S21QD-UBND ngày 9/2/2017			Ngoại	Trong nước	2017
137	Chế biến nông, lâm sản phi nông nghiệp và xuất khẩu	CÔNG TY CP Rosin Việt Nam	Nam Đàn	3.500	Dự án thực hiện trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được thue dia	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	41,60	DV	Văn phòng làm việc	741/QĐ-UBND ngày 01/3/2017			Ngoại	Trong nước	2017
138	Khu thạc cát với dolomit làm đá	CÔNG TY TNHH TOÀN THẮNG	Quỳ Hợp	204.900	10.000 m3 đá (nguyên liệu làm đá) với đá nguyên liệu là cát dolomit có cát khai ≥ 4,4 m2/m3 và 35.270 m3 đá nguyên liệu làm đá có cát dolomit có cát khai < 0,4 m2/m3 làm đá nguyên liệu và vật liệu cát khai	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	6,45	CN	Chế biến nông, lâm sản	701/QĐ-UBND ngày 24/2/2017			Ngoại	Trong nước	2017
139	Trường mầm non tư thục Thành Xuân	Ông Vũ Văn Trọng	Quỳ Hợp	15.000	Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	82,00	CN	Bán lẻ	751/QĐ-UBND ngày 02/3/2017	26.658.810,00 (ngày)		Ngoại	Trong nước	2017
140	Cửa hàng sang chảnh Bò Rồng 2	DNTN Xưởng đúc Hàng Thống	TX. Huyện Mai	500	Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	30,00	XK	Giao dịch mua bán	771/QĐ-UBND ngày 3/3/2017			Ngoại	Trong nước	2017
141	Cửa hàng kinh doanh xưởng đúc	CÔNG TY TNHH Bé Long Long Thành	Yên Thành	1.600	Hoàn thành dự án và đưa vào sử dụng trong vòng 12 tháng kể từ ngày được giao đất, trả thue dia	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	0,70	DV	xáng dầu	850QD-UBND ngày 8/3/2017	73/2017		Ngoại	Trong nước	2017
142	Khu kinh doanh dịch vụ thương mại, vận tải, kho bãi, nhà xưởng sản xuất, gia công	CÔNG TY TNHH Hỗn Thành	Hưng Nguyên	10.000	Hoàn thành dự án và đưa vào sử dụng trong vòng 12 tháng kể từ ngày được giao đất, trả thue dia	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	22,96	DV	xáng dầu	833/QĐ-UBND ngày 7/3/2017			Ngoại	Trong nước	2017
143	Kho vận, lưu trữ, kinh doanh vật liệu, khí gas	TX. Huyện Mai	Nam Đàn	920	Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	20,90	DV		991/QĐ-UBND ngày 15/3/2017			Ngoại	Trong nước	2017
144	Điều tra kinh doanh phục vụ hậu cần nông nghiệp	CÔNG TY TNHH Sản xuất và thương mại ống thép Tân Thành	Quỳnh Lưu	500	Hoàn thành Dự án và đưa vào sử dụng	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	6,00	DV	Khoa	1064QD-UBND ngày 13/3/2017			Ngoại	Trong nước	2017
145	cá Latch Queen	CÔNG TY TNHH Sản xuất và thương mại ống thép Tân Thành	Thanh Chương	2.506,00	Dự án thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thue dia	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	3,00	DV	Hàng hóa	924QD-UBND ngày 22/3/2017			Ngoại	Trong nước	2017
146	Bến bãi sản xuất, kinh doanh cát san lấp và vật liệu xây dựng	CÔNG TY CP KHAI THÁC CÁT SẢN VÀ VẬN TẢI THANH CHƯƠNG	Thanh Chương	1.014,00	Dự án thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thue dia	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	1,30	DV	Cát sỏi	1111QD-UBND ngày 22/3/2017			Ngoại	Trong nước	2017
147	Bến bãi lấp kèt, kinh doanh cát san lấp và vật liệu xây dựng	CÔNG TY CP KHAI THÁC CÁT SẢN VÀ VẬN TẢI THANH CHƯƠNG	Thanh Chương	1.014,00	Dự án thực hiện trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thue dia	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	1,30	DV	Cát sỏi	1120QD-UBND ngày 22/3/2017			Ngoại	Trong nước	2017
148	Bến bãi lấp kèt, kinh doanh cát san lấp và vật liệu xây dựng	CÔNG TY TNHH Thương mại Minh Sơn	Tam Kỳ	60.000	12 tháng kể từ ngày được thue dia	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	142,00	DV	Khu chế biến	1076QD-UBND ngày 21/3/2017			Ngoại	Trong nước	2017
149	Khu chế biến, bể thái và phân phối rác thải sinh hoạt tại khu vực đô thị	Hà Kiêng doanh Bùi Thị Thành	Nghĩa Đàn	4.759	6 tháng kể từ ngày được ban giao mặt bằng	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	3,00	CN	Cát biển	1177QD-UBND ngày 24/3/2017			Ngoại	Trong nước	2017
150	Nhà máy chế biến nông sản	CÔNG TY TNHH Thương mại Minh Sơn	Quỳnh Lưu	19000	Dự kiến thời gian đầu vào vào năm hành chính, cung cấp dịch vụ: 15 tháng	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư	63,03	DV	Showroom 6	1290QD-UBND ngày 30/3/2017			Ngoại	Trong nước	2017

SST	Tên dự án	Chủ đầu tư	Bđ b/km	Điện tích (m2)	Tỉnh/đô/thị/khέ	Văn bản	Thời hạn cấp GCNBT ngày được cấp GCNBT (năm)	Lĩnh vực	Lĩnh vực kinh tế	Số QB CTĐT	Số CCNST	Ngoại kinh/k T	FDI/trong nước	Nam
152	Xưởng cơ khí, nhà máy, văn phòng nhà trọ, nhà chờ, trung tâm thương mại	Công ty TNHH Thương mại An Típ	Vĩnh	4071.6	12 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu ti.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	40/00	CN	Cơ khí	43/404/10/07 ngày 3/1/2017		Ngoại trong nước	2017	
153	Nhà máy chế biến bột và súp mì và rau xanh	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Thiên Phúc Nghệ An	Vĩnh	4.667	Hoàn thành, đơn vị số 2 đang trong Quý I/2018	Đến ngày 15/1/2061	6,00	CN	VLXD	129/QĐ-UBND ngày 31/3/2017		Ngoại trong nước	2017	
154	Trung tâm thương mại dịch vụ sỉ lẻ và bán lẻ	Công ty TNHH Mát thương viên Hương Sơn kinh doanh vận tải và nhà kho.	Hưng Nguyên	6.000	Hoàn thành, đơn vị số 3 đang trong Quý II/2018	40 (Bốn mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư (Ngày 27/3/2017)	20,00	DV	TTTM	121/QĐ-UBND ngày 27/3/2017		Ngoại trong nước	2017	
155	Khu nhà ở dân cư	Công ty CP Golden City	Vĩnh	13206,42	Hoàn thành, đơn vị số 4 đang trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp GCNBT	209,71	XD-BT	Nhà ở	267/QĐ-UBND ngày 24/4/2017	54/3801/224 ngày 31/2/2017	Ngoại trong nước	2017	
156	May, in, thêu các sản phẩm may mặc	K WON HEE SOO	Thanh Chương	7.160,00	Đơn ĐP/đơn vào hoạt động trong Quý II/2017.	45 (Bốn mươi lăm) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư (Ngày 3/3/2017)	0,5	CN	May	1304/QĐ-UBND ngày 7/3/2016	4548/16/365 ngày 1/2/2017	Ngoại FDI	2017	
157	Trung tâm hàn luyện và kỹ thuật và dịch vụ hậu cần	Công ty CP Dịch vụ bảo vệ Invico	Hưng Nguyên	4.000,00	24 tháng kể từ ngày giao đất	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	22,62	DV	Thương mại	371/SKHBT-KTĐN ngày 28/4/2016	83/36/48/025 ngày 28/4/2017	Ngoại trong nước	2017	
158	Nhà trung bay kết hợp sửa chữa bảo dưỡng ô tô Đồng Lạc	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ ô tô Đồng Lạc	Vĩnh	1932,1	: 24 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu ti.	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	21,00	DV	mua chửa ô tô			Ngoại trong nước	2017	
159	Trung tâm nghiên cứu và phát triển vật nước công nghệ cao	Công ty TNHH Marvin An Sâm	Anh Sơn	1200000	Đơn xin thực hiện trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp thuận CTET	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trưởng, điều tra, kiểm trị, giám sát, kinh doanh và kinh doanh	350,00	NN	Chăn nuôi heo	135/QL-UBND ngày 18/4/2017	83/36/48/025 ngày 28/4/2017	Ngoại trong nước	2017	
160	Trung tâm nuôi ber sinh sản công nghiệp sò.	Công ty TNHH Chăn nuôi Đức Minh	Quỳnh Lưu	200,000	Đơn xin thực hiện trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được cấp giao đất bằng, giao đất bằng.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trưởng, điều tra, kiểm trị, giám sát, kinh doanh và kinh doanh	75,00	NN	Chăn nuôi heo	1590/QĐ-UBND ngày 20/4/2017		Ngoại trong nước	2017	
161	Trung trại nuôi lợn Nam Sâm	Công ty MTV Nam Sâm	Còn Giang	15.000	- Giải phóng mặt bằng, xep bocchit tiet, TNM LF Ht/Trong ba tang, dan giat boc, dong mui truong va hoan thanh 50% tan do Duy tu; 06 thang ke hoach duoc cap thien chia trong dia tu.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	10,00	NN	Chăn nuôi heo	1600/QĐ-UBND ngày 21/4/2017		Ngoại trong nước	2017	
162	Khu vui chơi giải trí và dịch vụ thương mại	Ông ty CP Đầu tư xây dựng và thương mại Nam Dũng	Quý Hợp	28.600	Quý III/2018: Hoàn thành và đưa vào hoạt động	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trưởng, điều tra, kiểm trị, giám sát, kinh doanh và kinh doanh	15,00	DV	vui chơi giải trí	164/QL-UBND ngày 25/4/2017		Ngoại trong nước	2017	
163	Trụ sở làm việc, Quỹ tín dụng nhân dân xã Điện Trung, huyện Điện Chùa	Quỹ tín dụng nhân dân xã Điện Trung	Điện Chùa	650	12 tháng kể từ ngày bàn giao đất trên thực địa	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trưởng, điều tra, kiểm trị, giám sát, kinh doanh và kinh doanh	3,50	DV	Quỹ tín dụng	167/QĐ-UBND ngày 26/4/2017		Ngoại trong nước	2017	
164	Trung tâm dịch vụ thương mại, sỉ lẻ, buôn chặt biển, giao dịch	Công ty TNHH Hưng Đạt	Điện Chùa	7000	: Hoàn thành, đơn vị số 1 trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp giấy đất trên thực địa.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tu.	26,00	DV	Chế biến nóng, пицца	169/QĐ-UBND ngày 27/4/2017		Ngoại trong nước	2017	
165	Văn phòng làm việc và trung tâm chuyển hang hóa	Công ty TNHH Văn Minh	Vĩnh	3.236	- Quý I - Quý II/2017: Hoàn thành san lấp đất bằng, xây tường bao, súng quay, masonry, thoát nước. - Quý III - Quý IV/2017: Hoàn thành các hạng mục chia xưởng, hố đào, kho chứa hàng hóa, công trình vật chất.	40 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tu.	21,15	DV	Văn phòng kinh doanh	1709/QĐ-UBND ngày 27/4/2017		Ngoại trong nước	2017	
166	NĂNG CẤP, CÁI TẠO TRƯỞNG VIỆT VÀ KINH DOANH DỊCH VỤ	Công ty CP Khoáng sản Nghệ An Minh Trung	Vĩnh	2199,3	- Quý I/2017 đến Quý II/2017: Chấn chỉnh bù đất tr, giài phob nát hàng, - Cải tạo, khu trú trù khét.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trưởng, điều tra, kiểm trị, giám sát, kinh doanh và kinh doanh	40,15	DV	Văn phòng kinh doanh	3744/QĐ-UBND ngày 5/5/2017		Ngoại trong nước	2017	
167	Trường mầm non Hoa Sen.	Công ty CP Tư vấn và Đầu tư xây dựng công trình Mai Linh Trung	Ngã Bán	10.000	- Quý III/2017 đến Quý IV/2018: Xây dựng mìn thách, đưa vào hoạt động	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trưởng, điều tra, kiểm trị, giám sát, kinh doanh và kinh doanh	20,00	XHH	Giáo dục mầm non	1894/QĐ-UBND ngày 10/5/2017		Ngoại trong nước	2017	
168	Xưởng sản xuất và đại lý mua bán sỉ lẻ	Công ty TNHH Thiên Bình Hoàng	Hưng Nguyên	5000	Trong thời gian 16 tháng kể từ ngày được cho thuê đất.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trưởng, điều tra, kiểm trị, giám sát, kinh doanh và kinh doanh	21,86	CN	tín chấp	1904/QĐ-UBND ngày 11/5/2017		Ngoại trong nước	2017	
169	Trung tâm thương mại dịch vụ và dịch vụ Thu Hương	Công ty TNHH Thương mại ẩm thực và dịch vụ Thu Hương	Hưng Nguyên	1.764	Hoàn thành, đơn vị số 1 đang vào hoạt động, trong vòng 12 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trưởng, điều tra, kiểm trị, giám sát, kinh doanh và kinh doanh	17,95	DV	TTTM	1880/QĐ-UBND ngày 9/2/2017		Ngoại trong nước	2017	
170	Đầu tư, xây dựng, sô bahn, kinh doanh chợ Hải An - Tân Kỳ	Hợp tác xã đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác chợ Hải An - Tân Kỳ	Tân Kỳ	7.726	- Kinh doanh, kinh doanh, sô bahn, kinh doanh, kinh doanh và kinh doanh	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trưởng, điều tra, kiểm trị, giám sát, kinh doanh và kinh doanh	177,12	DV	Chợ	1479/QĐ-UBND ngày 1/4/2017		Ngoại trong nước	2017	
171	Đầu tư xây dựng, sô bahn, kinh doanh chợ truyền thống Hoàng Mai	Hợp tác xã đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác chợ Hải An - Hoàng Mai	TX Hoàng Mai	10.888	Hoàn thành và đưa vào hoạt động: Quý IV/2019-Qوي III/2019;	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trưởng, điều tra, kiểm trị, giám sát, kinh doanh và kinh doanh	152,42	DV	Chợ	1812/QĐ-UBND ngày 05/5/2017		Ngoại trong nước	2017	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa bàn	Diện tích (m2)	Tiêu chí thực hiện	Thời hạn hoàn thành bđt nghị định(ccnbt) (năm)	Văn bản, văn phòng ký nghị định(ccnbt)	Lĩnh vực nghiệp trí	Lĩnh vực cù ng	Số QĐ C/TBT	Số G/CDT	Nghị cấp	Nghị kiết quyết	FDI/oren sourse	Năm
172	Trung tâm thương mại dịch vụ phức hợp	Công ty CP Đầu Tư và Thương mại An	Thái Hòa	20229,07	- Quyết định số 10/2017: Chánh bộ khu trục phòng không - Quyết định số 17/2017 - Quyết định số 18/2017: Hỗn thành và đưa vào hoạt động.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trong đầu tư.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trong đầu tư.	80,00	DV	TTTM	1869/QĐ-UBND ngày 9/5/2017			Ngoài trong nước	2017
173	Cơ sở dịch vụ kinh doanh dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng	Công ty TNHH Văn Khoa Thương mại Thành Lực	Quỳnh Lưu	1.000	18 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định cho thuê đất.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trong đầu tư.	21,00	DV	Huyện Hồi Xuân	1936/QĐ-UBND ngày 12/5/2017			Ngoài trong nước	2017	
174	Trụ sở làm việc Aqribank - Chi nhánh thị xã Thái Hòa	Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT Việt Nam - Chi nhánh thị xã Thái Hòa	Thái Hòa	7.050	Hỗn thành vào năm 2018	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trong đầu tư.	25,00	DV	Văn phòng khu vực	1949/QĐ-UBND ngày 12/5/2017			Ngoài trong nước	2017	
175	Xây dựng công trình khai thác và chế biến đá granite	Công ty CP Sản xuất và Thương mại Bảo Sơn	Quỳ Hợp	880.700	Tiền năm thứ 10: 1.122.513 m3/năm (nguyên khối) Tiền năm thứ 11 đến: kết thúc Dự án: 1.571.546 m3/năm (nguyên khối)	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trong đầu tư:	224,74	CN	Khai thác đất	2122/QĐ-UBND ngày 22/5/2017			Ngoài trong nước	2017	
176	Triển khai bể thăng thương phẩm	Công ty CP Bất động Phố Quy	Nghệ An	24174	Hỗn thành Dự án và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trong đầu tư:	28,63	CN	Bé tách	2180/QĐ-UBND ngày 24/5/2017			Ngoài trong nước	2017	
177	Khu Chung cư: Biép thiền	Công ty TNHH Trương Thành	Vĩnh	3.002	Thực hiện điều tra: Quyết định số 11/2017/ QĐ-UBND ngày 11/2/2019	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trong đầu tư:	220,00	XĐ-BT	Chung cư	2131/QĐ-UBND ngày 23/5/2017			Ngoài trong nước	2017	
178	Xưởng sản xuất đồ điện tử và chế biến đồ	Công ty CP Open Việt Nam	Quỳ Hợp	1.4032,7	24 tháng kể từ ngày được thuê đất (ngày 27/4/2017).	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được thuê đất	32,00	CN	Chế biến khoáng sản	65152/433 ngày 16/5/2017			Ngoài trong nước	2017	
179	Trung tâm thương mại dịch vụ Huy Hoàng	Công ty CP Thương mại Dịch vụ sản phẩm ô tô	Vĩnh	263,5	Hỗn thành Dự án trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Văn ban cho phép giàn hàn thi gián thuê đất (ngày 10/5/2017).	40,04	DV	TTTM	43364/075 ngày 26/5/2017			Ngoài trong nước	2017	
180	Trường mầm non tư thục Brokids	Công ty CP Đầu tư và phát triển Giáo dục Hà Giang	Vĩnh	6.358	Hỗn thành dự án đưa vào hoạt động (trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư).	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:	35,00	XPH	Giai đ iểm nâ mâm non	2223/QĐ-UBND ngày 30/5/2017			Ngoài trong nước	2017	
181	Nhà cao ốc phiết thuê công nghệ cao	Công ty cổ phần SINOFT ASEAN	Hưng Nguyên	70000	Hỗn thành, nghiệm thu dự án 24 tháng kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:	50,75	NN	Nhà ca	2233/QĐ-UBND ngày 01/6/2017			Ngoài trong nước	2017	
182	Mô hình nông nghiệp Công nghệ Yen Sem	Công ty Xây dựng Nghệ An	Đà Lương	1422,5	Hỗn thành trong vòng 06 tháng kể từ ngày giao đất nền theo điều	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trong đầu tư:	6,56	DV	Xây dựng	2399/QĐ-UBND ngày 5/6/2017			Ngoài trong nước	2017	
183	Trồng cây ăn quả và cây lấy gỗ Núi Tiên	Công ty TNHH Phát triển chăn nuôi giống gia súc	Nghệ An	939100	Dự án được hiện trong thời gian 24 tháng kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trong đầu tư:	39,98	XĐ-DT	chia lô đất ở	2424/QĐ-UBND ngày 7/6/2017			Ngoài trong nước	2017	
184	Chia lô đất ở dân cư (khu dân cư)	Công ty TNHH S.A.M.U.R.A.I	Nghệ Lộc	15.252	Hỗn thành dự án đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trong đầu tư:	158,04	NN	Trồng cây quả	2433/QĐ-UBND ngày 7/6/2017	1488/15/8.5 ngày 28/2/2017		Ngoài trong nước	2017	
185	Cửa hàng kinh doanh súng đạn Hồ Sơn	Công ty CP Xây dựng Hồng Thái	Đà Lương	2.400	Quyết định số 17/2017/ QĐ-UBND ngày 1/6/2017	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trong đầu tư:	4,00	DV	Xây dựng	2434/QĐ-UBND ngày 8/6/2017			Ngoài trong nước	2017	
186	Bến xe pháo Biển huyện Yên Thành	Công ty TNHH Đầu tư Anh Minh	Yên Thành	9.800	Hỗn thành các bến xe có liên quan với bến xe có liên thông với bến xe pháo Biển	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có Quyết định chấp thuận chủ trong đầu tư:	11,00	DV	Bến xe	2480/QĐ-UBND ngày 9/6/2017			Ngoài trong nước	2017	
187	Cửa hàng kinh doanh súng đạn Nghệ An	Công ty Xây dựng Nghệ An	TX. Hướng Mạo	2.660	06 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	53 (Ba mươi lăm mươi lẻ tám) năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư:	3,26	DV	Xây dựng	2602/QĐ-UBND ngày 16/6/2017			Ngoài trong nước	2017	
188	Cửa hàng kinh doanh súng đạn, khí hàn kính và dịch vụ thương mại	Công ty TNHH Nam Phương Phát	Đà Lương	2.500	- Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND: Chánh bộ khu trục phòng không không - Quyết định số 17/2017/ QĐ-UBND ngày 1/6/2017	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:	5,00	DV	Xây dựng	254/QĐ-UBND ngày 1/6/2017			Ngoài trong nước	2017	
189	Cửa hàng kinh doanh súng đạn, khí hàn Sen	Công ty TNHH Đầu tư Quang Thái	Đà Lương	2.900	- Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND: Chánh bộ khu trục phòng không không - Quyết định số 17/2017/ QĐ-UBND ngày 1/6/2017	40 (Bốn mươi) năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:	6,00	DV	Xây dựng	2594/QĐ-UBND ngày 1/6/2017			Ngoài trong nước	2017	
190	Cửa hàng kinh doanh súng đạn, khí hàn Sen	Công ty CP Sản xuất Thương mại Dịch vụ Nhựa Nghệ Nhân	TX. Thái Hòa	2.400	Hỗn thành trong năm 2017.	53 (Ba mươi lăm mươi lẻ tám) năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:	12,36	DV	Xây dựng	2576/QĐ-UBND ngày 15/6/2017			Ngoài trong nước	2017	
191	Cửa hàng kinh doanh súng đạn, khí hàn Sen, huyện Đèo Lương	Công ty CP Hỗn hợp Đầu tư Petrolimex Nghệ Tĩnh	Đèo Lương	1.750	- Hỗn thành vào Quý IV/2017.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được giao đất trên thực địa:	3,98	DV	Xây dựng	2558/QĐ-UBND ngày 14/6/2017	483.627/5/6 ngày 26/6/2017		Ngoài trong nước	2017	
192	Khu nhà ở và phòng trọ Vinh Tân	Công ty CP Đầu tư và Công ty CP Đầu tư Đèo Lương	Vĩnh	5778	- Hỗn thành vào Quý IV/2017.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được giao đất trên thực địa:	90,00	XĐ-DT	Nhà ở	2767/QĐ-UBND ngày 26/6/2017			Ngoài trong nước	2017	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Bịt bẩn	Điện tích (m2)	Tình trạng hiện	Thời hạn đóng kể từ ngày được cấp GCNĐT (năm)	Vấn đề tồn tại	Số GCNĐT	Số QB CTĐT	Lĩnh vực	Nghị định số	KKT/KKT	PDI/nông	Nam
193	Vinpharco làm việc và xử lý sản xuất cát khai, mèo dân dụng, trang bay sản phẩm sấy.	Công ty CP Đức Ngà	Thanh Chương	1.130,90	Hoàn thành dù án trong năm 2018	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được cấp giấy phép kinh doanh	Đã bị phạt	28/12/QĐ-LUBND ngày 27/6/2017			Ngoài	trong nước	2017	
194	Lo sét mảng sán và kho tàng trang thiết bị	Công ty TNHH Khoan Bình Tiên	Anh Sơn	2000	Trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được giao đất thi thực đón.	20/00	DV	16/12/QĐ-LUBND ngày 27/6/2017			Ngoài	trong nước	2017	
195	Trung tâm hội nghị, tiệc cưới, nhà hàng.	Hội Kinh doanh cá thể Nguyễn Kim Hải	TX Thái Hòa	1940,9	Điều hành trong thời gian 24 tháng kể từ ngày được cấp UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	28/08/QĐ-LUBND ngày 27/6/2017			Ngoài	trong nước	2017	
196	Tòa nhà văn phòng kết hợp thương mại	Công ty CP Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội số 30 Hunders 30	Vĩnh	1299,3	- Thời gian chuẩn bị đầu tư: Từ quý I/2016 đến quý IV/2017 - Thời gian xây dựng và hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: Từ quý I/2018 đến quý IV/2019.	35 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	29/03/QĐ-LUBND ngày 03/7/2017			Ngoài	trong nước	2017	
197	Trường mầm non Sao Mai	Công ty CP Tư vấn và Đầu tư Xây dựng công trình Mẫn Trung	Tân Kỳ	5.000	- Quyết định số 100/QĐ-TTg/2016 đến ngày 07/10/2016. - Quyết định số 127/QĐ-TTg/2017; Quyết định số 106/QĐ-TTg/2017.	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	VB 4865/QĐ-LUBND-CN ngày 03/7/2017			Ngoài	trong nước	2017	
198	Bãi rác khí, chế biến, kinh doanh cát, sỏi lùm vật liệu xây dựng	Công ty TNHH Lộc Khang Sóng Lam	Anh Sơn	2331	Điều chỉnh thời gian 12 tháng kể từ ngày được ban giao đất bằng	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	30/07/QĐ-LUBND ngày 06/7/2017			Ngoài	trong nước	2017	
199	Bệnh viện da khoa tư nhân An Phát	Công ty TNHH Đẹp An Phát	Tân Kỳ	3798,3	12 Tháng kể từ ngày được chấp thuận CTĐT	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	30/07/QĐ-LUBND ngày 06/7/2017			Ngoài	trong nước	2017	
200	Nhà xưởng sản xuất mua bán gỗ và nhà kho.	Hội Kinh doanh Hà Sỹ Hoa	Định Châú	5.185	Điều chỉnh thời gian 12 tháng kể từ ngày được cho thuê đất.	40 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	30/05/QĐ-LUBND ngày 11/7/2017			Ngoài	trong nước	2017	
201	Khu chế biến, bảo quản nông sản và được lưu.	Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Phú Quý	Vĩnh	7.600,00	Quyết định số 107/QĐ-TTg/2017; Thông báo, thực hiện cấp km.	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	31/07/QĐ-LUBND ngày 12/7/2017			Ngoài	trong nước	2017	
202	Nhà máy sản xuất may mặc.	Công ty TNHH Tân Hoài Chiểu	TX. Thái Hòa	20.000	Điều chỉnh thời gian 12 tháng kể từ ngày được cho thuê đất.	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	31/05/QĐ-LUBND ngày 17/7/2017			Ngoài	trong nước	2017	
203	Khu đô thị Stephim	Công ty CP Đầu tư khu đô thị mới Bắc Vinh	Vĩnh	103.474	- Điều chỉnh thời gian 12 tháng kể từ ngày được cho thuê đất. - Hỗn thách và đất có giá đất không đồng.	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	31/08/QĐ-LUBND ngày 14/7/2017			Ngoài	trong nước	2017	
204	Trung tâm thương mại Vincom+ Nam	Công ty TNHH Vincom Retail Miền Bắc	Nam Định	23.478	- Điều chỉnh thời gian 12 tháng kể từ ngày được cho thuê đất. - Hỗn thách và đất có giá đất không đồng.	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	31/09/QĐ-LUBND ngày 18/7/2017			Ngoài	trong nước	2017	
205	Trung tâm thương mại Hoa Sen	Công ty CP Phát triển Hoa Sen	Vĩnh	2179,8	- Điều chỉnh thời gian 12 tháng kể từ ngày được cho thuê đất. - Hỗn thách và đất có giá đất không đồng.	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	33/05/QĐ-LUBND ngày 25/7/2017			Ngoài	trong nước	2017	
206	Tổng công ty Đầu tư và phát triển	Công ty Cổ phần Hà Huay	TX. Thái Hòa	9.821	- Điều chỉnh thời gian 6 tháng kể từ ngày được cho thuê đất. - Hỗn thách và đất có giá đất không đồng.	40 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	33/09/QĐ-LUBND ngày 25/7/2017			Ngoài	trong nước	2017	
207	Đầu tư xây dựng khu nhà ở thấp tầng	Công ty Cổ phần Hà Huay	Vĩnh	2156,6	Hoàn thành và đưa vào sử dụng Quyết định số 109/2019.	40 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	33/07/QĐ-LUBND ngày 25/7/2017			Ngoài	trong nước	2017	
208	Văn phòng làm việc và bãi tập kết vật liệu xây dựng cát sỏi.	Công ty CP Xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu	Nam Định	4.504	Trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được cho thuê đất.	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	34/13/QĐ-LUBND ngày 31/7/2017			Ngoài	trong nước	2017	
209	Nhà máy may mặc	Công ty TNHH May Mặc Thành	Tân Kỳ	13.593	Trong 12 tháng kể từ ngày được ban giao mặt bằng	40 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	35/04/QĐ-LUBND ngày 07/8/2017			Ngoài	trong nước	2017	
210	Nhà máy sản xuất và kinh doanh, nhà giữ kho sảm phẩm và kho bãi.	Công ty CP Xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu	Hưng Nguyên	32594,6	Hoàn thành và đưa vào sử dụng Quyết định số 108/2018.	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	36/03/QĐ-LUBND ngày 08/8/2017			Ngoài	trong nước	2017	
211	Nhà máy nước tinh khiết và nước ion kiềm	Công ty TNHH Nước tinh khiết Núi Tiên	Núi Tiên	117.500	Trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cho thuê đất.	40 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	34/07/QĐ-LUBND ngày 01/8/2017			Ngoài	trong nước	2017	
212	Clinic sang chua Nam Anh	ĐTN TN Nam Phong	Nam Định	2.000	Hoàn thành và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất.	40 (tám mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã bị phạt	38/51/QĐ-LUBND ngày 23/6/2017			Ngoài	trong nước	2017	
213	Nhà máy chế biến da các loại.	ĐTN TN Khai thác da Cường Hà	Quý Hợp	11.587	- Đã hoàn thiện công tác đất đai, giao thông mặt bằng, xây dựng các hang, vách, cung cấp sáu philm: Quyết định số 18/12/2016.	50 (tám mươi) năm, kể từ ngày 18/12/2016.	Đã bị phạt	40/61/70/66 ngày 30/6/2017			Ngoài	trong nước	2017	
214	Khối nhà đất xây dựng tại Thung Khe, xã Chu Lộc, huyện Quỳ Hợp	Công ty CP Đầu tư Hoàng Gia	Quý Hợp	142.571	Thời gian công khai xây dựng cơ bản mới: 12 tháng	30 (tám mươi) năm, kể từ ngày 24/6/2017.	Đã bị phạt	39/02/QĐ-LUBND ngày 24/6/2017			Ngoài	trong nước	2017	



STT	Tên doanh nghiệp	Chủ đầu tư	Địa bàn	Diện tích (m2)	Thời điểm hiện nay	Văn phòng, kinh doanh	Lĩnh vực	Lĩnh vực kinh doanh	Số QP CTĐT	SACGNDT	Ngày cấp	SD/Trong nước	Năm		
236	Bãi tập kết vật liệu xây dựng không thương mại số 1	Công ty CP kinh doanh cát sỏi và vôi tại Thành Chung	Thanh Chương	3.128,00	Trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thuê đất.	50 (năm mươi) năm kể từ ngày được cấp GCNDT (năm)	Ty đồng	Tiền USD	Cát sỏi	4163/QĐ-UBND ngày 11/9/2017		Ngoại	trong nước	2017	
237	Bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi	Hỗ trợ doanh nghiệp VinaHold	Nam Định		Trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thuê đất.	40 (tứ십) năm kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận cho đầu tư.	Ty đồng	Tiền USD	Cát sỏi	4744/QĐ-UBND ngày 13/10/2017		Ngoại	trong nước	2017	
238	Bệnh viện da khoa Quang Khải	Công ty TNHH Y tế Hoàng Mai	TX Hoằng Mai	971	Hoàn thành và đi vào hoạt động ngày 1/2/2018.	50 (năm mươi) năm kể từ ngày được cấp GCNDT (năm)	Ty đồng	Tiền USD	XHH	Bệnh viện đa khoa	4745/QĐ-UBND ngày 12/10/2017		Ngoại	trong nước	2017
239	Bãi tập kết ma sát cát, sỏi và vật liệu xây dựng không thương mại	Hỗ trợ doanh Cao Danh Nhì	Nam Định	3.232	6 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	40 năm kể từ ngày được cấp thuận cho trang chủ.	Ty đồng	Tiền USD	Cát sỏi	4811/QĐ-UBND ngày 13/10/2017		Ngoại	trong nước	2017	
240	Bãi tập kết ma sát, sỏi và vật liệu xây dựng không thương mại	Hỗ trợ doanh Phèm Xuân Thủy	Nam Định	3.466	6 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	40 năm kể từ ngày được cấp thuận cho trang chủ.	Ty đồng	Tiền USD	Cát sỏi	4762/QĐ-UBND ngày 13/10/2017		Ngoại	trong nước	2017	
241	Xây dựng bến bãi cát, sỏi và vật liệu xây dựng không thương mại	Hỗ trợ doanh Lê Văn Hợp	Nam Định	4.666	6 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	40 (tứ십) năm kể từ ngày được cấp thuận cho trang chủ.	Ty đồng	Tiền USD	XHH	4863/QĐ-UBND ngày 17/10/2017		Ngoại	trong nước	2017	
242	Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV Tranh Thương chí nhôm D6 Lương	Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV Tranh Thương chí nhôm D6	Đô Lương	700	Hoàn thành trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	40 (tứ십) năm kể từ ngày được cấp thuận cho trang chủ.	Ty đồng	Tiền USD	Văn phòng, làm việc	4954/QĐ-UBND ngày 20/10/2017		Ngoại	trong nước	2017	
243	Bãi tập kết ma sát, sỏi và vật liệu xây dựng không thương mại	Hỗ trợ doanh Nghiêm Lộc	Nam Định	1.866	6 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	40 năm kể từ ngày được cấp thuận cho trang chủ.	Ty đồng	Tiền USD	Cát sỏi	4976/QĐ-UBND ngày 20/10/2017		Ngoại	trong nước	2017	
244	Xây dựng bến bãi cát, sỏi và vật liệu xây dựng không thương mại	Hỗ trợ doanh Hà Văn Thủ	Nam Định	3.139	6 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	40 năm kể từ ngày được cấp thuận cho trang chủ.	Ty đồng	Tiền USD	Cát sỏi	4977/QĐ-UBND ngày 20/10/2017		Ngoại	trong nước	2017	
245	Bãi tập kết ma sát, sỏi và vật liệu xây dựng không thương mại	Hỗ trợ doanh Hà Văn Trung	Nam Định	2.789	6 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	40 năm kể từ ngày được cấp thuận cho trang chủ.	Ty đồng	Tiền USD	Cát sỏi	4979/QĐ-UBND ngày 20/10/2017		Ngoại	trong nước	2017	
246	Xây dựng bến bãi cát, sỏi và vật liệu xây dựng không thương mại	Hỗ trợ doanh Hà Văn Định	Nam Định	2.818	6 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	40 năm kể từ ngày được cấp thuận cho trang chủ.	Ty đồng	Tiền USD	Cát sỏi	4978/QĐ-UBND ngày 27/10/2017		Ngoại	trong nước	2017	
247	Bãi tập kết cát, sỏi và vật liệu xây dựng	Công ty TNHH Dũng Cửu	Ath Sơn	3.151	Trong thời gian 6 tháng kể từ ngày được thuê đất.	50 (năm mươi) năm kể từ ngày được cấp GCNDT (năm)	Ty đồng	Tiền USD	XHH	5109/QĐ-UBND ngày 27/10/2017		Ngoại	trong nước	2017	
248	Bãi tập kết ma sát, sỏi và vật liệu xây dựng cát, sỏi	Công ty TNHH Chí với Cát Rò Thành Chung	Thanh Chương	8.584,00	24 tháng kể từ ngày được cấp thuận cho trang chủ.	50 (năm mươi) năm kể từ ngày được cấp GCNDT (năm)	Ty đồng	Tiền USD	Cát sỏi	5109/QĐ-UBND ngày 06/11/2017		Ngoại	trong nước	2017	
249	Văn phòng, trang thiết bị thương mại FPT	Công ty TNHH Môi trường và Thương mại Thành Tùng	TX Thái Hòa	3.833	24 tháng kể từ ngày được cấp thuận cho trang chủ.	35 (Ba mươi lăm) năm kể từ ngày được cấp thuận cho trang chủ.	Ty đồng	Tiền USD	XHH	5458/QĐ-UBND ngày 10/11/2017		Ngoại	trong nước	2017	
250	Trung tâm thương mại dịch vụ nông nghiệp	Công ty CP Đầu tư Thương mại và Xây dựng Bảo Sơn	TX Thái Hòa	4.000	24 tháng kể từ ngày được cấp thuận cho trang chủ.	35 (Ba mươi lăm) năm kể từ ngày được cấp thuận cho trang chủ.	Ty đồng	Tiền USD	XHH	5459/QĐ-UBND ngày 10/11/2017		Ngoại	trong nước	2017	
251	Bệnh viện da khoa Quốc Hương	Công ty CP 115 Phù Hüap	Điện Chùa	28.000	Trong 24 tháng kể từ ngày được cho thuê đất.	50 (năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận cho đầu tư.	Ty đồng	Tiền USD	Y tế	5580/QĐ-UBND ngày 17/11/2017		Ngoại	trong nước	2017	
252	Xưởng chế biến gỗ các loại	Công ty TNHH Trường Quyền Nam Phát	Quỳ Hợp	6.396	Hoàn thành và đưa vào sử dụng Quý IV/2019.	50 (năm mươi) năm kể từ ngày được UBND cấp thuận cho trang chủ.	Ty đồng	Tiền USD	sản xuất	5573/QĐ-UBND ngày 17/11/2017		Ngoại	trong nước	2017	
253	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu Minh Phúc	Công ty TNHH TM&DV Tường hợp Minh Phúc	Ký Sơn	1.200	Trong 12 tháng kể từ ngày được cho thuê đất.	50 (năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận cho đầu tư.	Ty đồng	Tiền USD	Thương mại	5627/QĐ-UBND ngày 21/11/2017		Ngoại	trong nước	2017	
254	Cơ sở phân phối kinh doanh vật liệu xây dựng-	Công ty TNHH Vạn thi và Xây dựng Khoa Linh	Thanh Chương	4.000,00	Hoàn thành Dự án và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	50 (năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận cho đầu tư.	Ty đồng	Tiền USD	Thương mại	5673/QĐ-UBND ngày 23/11/2017		Ngoại	trong nước	2017	
255	Trường mầm non tuổi thơ và tiểu học chất lượng cao Nam Định	Công ty CP Đầu tư xây dựng và Giáo dục Minh Sang	Nam Định	15.000	- Xây dựng nhà học mầm non 03 lầu, бетон. Đến tháng 8/2018 hoàn thành.	50 (năm mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận cho đầu tư.	Ty đồng	Tiền USD	Giao dịch	5691/QĐ-UBND ngày 23/11/2017		Ngoại	trong nước	2017	
256	Trung tâm kinh doanh thương mại và dịch vụ du lịch	Công ty CP Trí văn đầu tư xây dựng Trường Thi	Vĩnh	6.000	- Xây dựng nhà học mầm non 03 lầu, бетон. Đến tháng 8/2018 hoàn thành.	35 (Ba mươi lăm) năm kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận cho đầu tư.	Ty đồng	Tiền USD	Khoáng sản	5706/QĐ-UBND ngày 24/11/2017		Ngoại	trong nước	2017	
257	Khai thác mỏ cát, sỏi xây dựng	Công ty TNHH Xây dựng và Khoáng sản Hoàng Thắng	Nghệ Định	125.000	06 (sáu) tháng kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận cho trang chủ.	30 (ba mươi) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận cho đầu tư.	Ty đồng	Tiền USD	Khoáng sản	5989/QĐ-UBND ngày 12/12/2017		Ngoại	trong nước	2017	
258	Khai thác mỏ đá san lấp và Bê tông Gia Định, xã Hưng Phú, huyện Hưng Nguyên	Công ty TNHH Xây dựng và thương mại My Vy	Hưng Nguyên	26.900	12 tháng kể từ ngày được cấp phép khai thác.	13 (mười ba) năm kể từ ngày cấp phép khai thác.	Ty đồng	Tiền USD	Khoáng sản	5985/QĐ-UBND ngày 11/12/2017		Ngoại	trong nước	2017	
259	Bãi tập kết, kinh doanh cát, sỏi	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Trà Vinh	Ath Sơn	5.132	Trong thời gian 18 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	50	Ty đồng	Tiền USD	Thương mại	6033/QĐ-UBND ngày 12/12/2017		Ngoại	trong nước	2017	

S/T	Tên doanh nghiệp	Chủ đầu tư	Địa chỉ	Diện tích (m2)	Tiền đã thu được	Thời hạn thuê kể từ ngày đầu cấp GCMBT (năm)	Vị trí, điều kiện kinh doanh	Lĩnh vực	Lĩnh vực cụ thể	Số QĐ CBT	Số GCMBT	Ngày cấp	Mô hình FDI/Trong nước	Năm	
240	Khu nhà ở liền kề tại phường Lê Lợi	Công ty CP Xây dựng 465	TP Vinh	14.013	- Xây dựng nhà riêng từ tháng 1/2011 đến tháng 10/2011; - Hoàn thành nhà cho thuê được từ tháng 10/2018 đến tháng 12/2018.	01 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho tổ chức kinh tế thuê hoặc Dự án đầu tư.	50 (tám mươi) năm kể từ ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	72,60	XD-DT	BDS	59/9/QĐ-UBND ngày 7/12/2017		Người	Trong nước	2017
261	Công ty TNHH Hòn Kặng Việt Nam.	Công ty CP Wells Holding	TP Vinh			- Thực hiện các thủ tục đầu tư: Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND.	10 (Mười) năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	0,60	DV	Thương mại	605/9/QĐ-UBND ngày 14/12/2017		Người	FDI	2017
262	Căn hộ hàng xưởng	Doanh nghiệp tư nhân Ninh Đông	Nam Định	2.014	- Hoàn thành và đưa vào sử dụng nhà: Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND.		3,98	DV	Thương mại	606/9/QĐ-UBND ngày 14/12/2017		Người	Trong nước	2017	
263	Cty sản xuất và kinh doanh và thương mại dịch vụ đồng hợp	Công ty CP Xây dựng Thương mại Đại Cát	Quỳnh Lưu	7.700	Hoàn thành Dự án và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.	30 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	20,10	DV	Thương mại	6122/9/QĐ-UBND ngày 20/12/2017		Người	Trong nước	2017	
264	Khu dân cư	Công ty CP Điện máy Trung Đô	TP Vinh	19.814	36 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	30 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	133,83	XD-DT	BDS	6127/9/QĐ-UBND ngày 20/12/2017		Người	Trong nước	2017	
265	Khu phi công chờ nhà máy điện	Công ty CP An Lộc	Quý Hải	1.4000	Trong 6 tháng kể từ ngày được giao đất.	Thời hạn thuê GPKS số 13 (mười ba) năm kể từ ngày 1/4/2016 của UBND tỉnh.	0,13	CN	Khoáng sản	6281/9/QĐ-UBND ngày 26/12/2017		Người	Trong nước	2017	
266	Căn hộ hàng xưởng tại Thành Phố	Công ty TNHH Hà An Toàn	Thanh Chương	1392,8		40 (Tứ십) năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	3,37	DV	Thương mại	69/9/QĐ-UBND ngày 8/1/2018		Người	Trong nước	2017	
267	Bí thư, ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ xã Cát Văn, huyện Thanh Chương	Công ty CP Bán lẻ siêu thị và bán lẻ Thành Chương	Thanh Chương	1.500,00	6 tháng kể từ ngày được thuê đất.	40 (Tứ십) năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	5,00	CN	Khoáng sản	47/1/QĐ-UBND ngày 24/01/2017		Người	Trong nước	2017	
268	Căn hộ hàng xưởng tại Thành Phố	Doanh nghiệp tư nhân Bình Hạnh	Thanh Chương	1.100,00	Đã ký tên thành và đưa vào kinh doanh: Tháng 6/2018.	40 (Tứ십) năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	5,00	DV	Thương mại	110/9/QĐ-UBND ngày 10/01/2018		Người	Trong nước	2018	
269	Kho bãi hàng hóa và xưởng bảo dưỡng xe máy	Công ty TNHH Ngọc Huệ	Hưng Nguyên	9.750,00	Hoàn thành và đưa vào sử dụng hợp đồng trước ngày 16/12/2019.	40 (Tứ십) năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	19,99	DV	Thương mại	2219/QĐ-UBND ngày 4/6/2018		Người	Trong nước	2018	
270	Căn hộ hàng xưởng tại Thành Phố	Doanh nghiệp tư nhân Hàng Hạnh	Thanh Chương	1.200,00	24 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	12,00	DV	Thương mại	15/1/QĐ-UBND ngày 12/1/2018		Người	Trong nước	2018	
271	Bến, bãi tập kết, kinh doanh cát san lấp và bùn đất xây dựng	DNNTN Xây dựng và Thương mại Tuệ Công	Hưng Nguyên	4.100	12 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	40 (Tứ십) năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	2,21	DV	Thương mại	2200/QĐ-UBND ngày 18/1/2018		Người	Trong nước	2018	
272	Khu vực chôn giấu tài sản và dịch vụ thông tin	Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng công trình Minh Trung	Tân Kỳ	8.350	Trong 24 tháng kể từ ngày được cho thuê đất.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	40,00	DV	Thương mại	279/QĐ-UBND ngày 22/1/2018		Người	Trong nước	2018	
273	Trung tâm thương mại và dịch vụ vui chơi	Công ty Cổ phần Đầu tư Đồng Tâm Nghệ An	Quỳnh Châu	5.837	- Hoàn thành Dự án trong vòng 12 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	60,00	DV	Thương mại	3256/QĐ-UBND ngày 26/1/2018		Người	Trong nước	2018	
274	Căn hộ hàng chung cư và dịch vụ thương mại	Công ty CP Trồng cỏ và cây trồng Nghệ An	TP Vinh	3.778	Hoàn thành và đưa vào sử dụng trong Quý II/2018.	40 (Tứ십) năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	30,00	DV	Thương mại	434/QĐ-UBND ngày 1/2/2018		Người	Trong nước	2018	
275	Khu văn phòng và DVM	Công ty CP Tư vấn và đầu tư xây dựng công trình Minh Trung	TP Vinh	1.662	10 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	40,00	DV	Thương mại	503/QĐ-UBND ngày 5/2/2018		Người	Trong nước	2018	
276	Xưởng chế biến da cá tôm lợn	Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Ngọc Tiên	Quý Hải	2.415	Trong 24 tháng kể từ ngày được thuê đất.	Đến hết ngày 11/02/2065	13,94	CN	VIL&D	509/QĐ-UBND ngày 5/2/2018		Người	Trong nước	2018	
277	Xưởng sản xuất	HQ Kinh doanh Đầu tư Kinh doanh	Quỳnh Lưu	4.320	Trong 24 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	4,50	CN	Sản xuất	593/QĐ-UBND ngày 26/2/2018		Người	Trong nước	2018		
278	Cty sản xuất nông nghiệp thủy sản	HQ Kinh doanh Nguyễn Thượng Hển	Thanh Chương	5.800,00	24 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	5,15	NN	Trồng trọt	619/QĐ-UBND ngày 12/2/2018		Người	Trong nước	2018	
279	Trung tâm đóng hộp	HQ kinh doanh Nguyễn Ngọc Linh	Thanh Chương	84.000,00	24 tháng kể từ ngày được giao đất trên thực địa.	45 (Nhất bát) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thuê nhà cho thuê.	2,40	NN	Chăn nuôi	617/QĐ-UBND ngày 12/2/2018		Người	Trong nước	2018	
280	Khu chung cư và nhà ở liên kế Trung Đô	HQ kinh doanh công nghiệp Trung Đô	TP Vinh	5.792,30	- Tháng 01 năm 2018 đến tháng 8 năm 2019: Thuê biển số nhà số 101, đường 1A, Khu chung cư và nhà ở liên kế Trung Đô, TP Vinh	- Tháng 9 năm 2019: Hoàn thiện nhà Dự án khu nhà ở	đến ngày 24/10/2047.	165,00	BDS	402/QĐ-UBND ngày 3/9/2018		Người	Trong nước	2018	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Bịt bẩn	Dịp mitch (m2)	Tỉnh/đô thị/tỉnh	Văn phòng đại diện/ký	Thời hạn hoạt động/ký (năm)	SACCOMDT	SACBCTBT	Ngoại KATINAK T	FDI/Trong nước	Năm	
281	Khu liên hợp sản xuất VLXD Trung Đô	Công ty CP Trung Đô	Nghi Lộc	- CĐT Ocean 1: T/T sang 12/2018 đến tháng 3/2020; Phân thầu thi công, đưa vào sử dụng và lắp đặt hoàn thiện 16 boy: 02 dây chuyền sản xuất gạch granite đầm lõm cao cấp 15,0 triệu m2/năm và 01 dây chuyền sản xuất gạch tuyển đất đỏ 1 (55 nghìn viên/năm). Hoàn thành, đưa vào vận hành đúng 02 dây chuyền sản xuất gạch tuyển đất đỏ 1 (55 nghìn viên/năm) trong tháng 3/2020.	50 năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư Dir.Đtn.	1.600,00	CN	VLLXD	656/QĐ-UBND ngày 13/2/2018; QĐ số 539/QĐ-UBND ngày 10/12/2018	654/QĐ-UBND ngày 06/3/2018	Ngoài nước	2018	
282	Cty hàng kính dán xing diu, nhà kho và DVTH	Công ty TNHH Kính dán	TP Vinh	2249	Hoàn thành và đưa vào vận hành sử dụng trước ngày 10/6/2018	50 năm kể từ ngày 08/6/2011	42,00	DV	Thương mại	615/QĐ-UBND ngày 12/2/2018	472/31/213 ngày 28/2/2018	Ngoài nước	2018
283	Nhà máy in, Nhà Đóng A.	Công ty TNHH MTV Dong A - Vinh.	TX Hồng Mai	40,000	Hoàn thành và đưa vào vận hành sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	5	CN	Sản xuất	2.136/QĐ-UBND ngày 1/3/2018	2.136/QĐ-UBND ngày 8/3/2018	Ngoài FDI	2018
284	Trung tâm ổ khóa, khein, khein sáu và dịch vụ thương mại tictac	Hợp tác xã đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác cây Hải An	Tân Kỳ	4805	Hoàn thành vào Quý IV/2020	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được giao đất, cho thuê đất.	86,24	DV	Thương mại	826/QĐ-UBND ngày 9/3/2018		Ngoài nước	2018
285	Khu chăn nuôi trại tron với quy mô kinh doanh	Công ty TNHH Nông nghiệp Hưng Cường	TX Thái Hòa	94.346	24 tháng kể từ thời điểm được chấp thuận chủ trương đầu tư.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được giao đất, cho thuê đất.	10,50	NN	Chăn nuôi	873/QĐ-UBND ngày 14/3/2018		Ngoài nước	2018
286	Nông nghiệp công nghệ cao FLC - Tân Ký Nghệ An	Công ty TNHH Nông nghiệp FLC Bacon.	Tân Kỳ	2750000	- CĐT Phố thương mại số 16: T/T 30/7/2017/367	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày có quyết định giao đất, cho thuê đất.						Ngoài nước	2018
287	Nhà máy Điện Gia Phả Nghé An	Công ty Cổ phần Điện tử Đài Gia Phát.	Quỳ Hợp	25.065	- Đầu tư thực hiện sau mốc 01/05/2018:	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	30,40	CN	Khoáng sản	1104/QĐ-UBND ngày 25/3/2018		Ngoài nước	2018
288	Bãi lấp kèi, chế biến, lınıi dònai cat voi làm vật liệu xây dựng thông thường	Công ty TNHH kinh doanh chế biến kinh doanh vật liệu xây dựng Thành Công.	Anh Sơn	2.446,00	08 tháng kể từ thời điểm được chấp thuận chủ trương đầu tư.	40 (Mười bốn) năm kể từ ngày có quyết định giao đất, cho thuê đất.	1,86	DV	Thương mại	1037/QĐ-UBND ngày 26/3/2018		Ngoài nước	2018
289	Trung tâm thương mại sòng bạc Hồng Tiến	Công ty CP Tư vấn thiết kế xây dựng Hồng Tiến	TX Thái Hòa	2.221	24 tháng kể từ ngày bàn giao mặt bằng	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư Dir.Đtn.	20,00	DV	Thương mại	1067/QĐ-UBND ngày 27/3/2018		Ngoài nước	2018
290	Chung cư cao tầng Tecco Cityland.	TP Vinh	2.138	Tù Quý I/2018 đến Quý II/2020	Đến ngày 27/06/2013	244,60	XD-DT	BDS	989/QĐ-UBND.NN ngày 22/3/2018		Ngoài nước	2018	
291	Lien kien xuat hoi bo soi le sen nhat, dau tu, may chong co chay binh phong san cau hung cao su	Công ty TNHH Đầu tư phát triển và ứng dụng công nghệ quốc tế và Huyễn Dân Chu.	Yên Thành	50,000	Trong 24 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	119,10	NN	Thương mại	1222/QĐ-UBND ngày 24/4/2018		Ngoài nước	2018
292	Kinh doanh vận tải	Doanh nghiệp TN Hàng Hải	Quỳnh Lưu	490	12 tháng kể từ ngày có quyết định cho thuê đất.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh có quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	20,00	DV	Thương mại	1215/QĐ-UBND ngày 4/4/2018		Ngoài nước	2018
293	Khai thác mỏ sỏi lấp Núi Sưa.	Công ty Cổ phần Xây dựng Thủ Thái	TX Hồng Mai	66.100	- Quyết định số 1/2018: Lam thử xác định giá trị tài sản tài sản khai thác mỏ sỏi lấp Núi Sưa, khai thác để bán.	10 (mười) năm kể từ ngày 08/4/2016.	2,06	CN	Khoáng sản	1230/QĐ-UBND ngày 5/4/2018		Ngoài nước	2018
294	Cửa hàng kinh doanh đồ gỗ nội thất.	Công ty CP Đầu tư xây dựng CTC	TP Vinh	3.600	Hoàn thành và đưa vào vận hành đúng trong tháng 01/2020.	35 (Ba mươi lăm) năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	18,75	DV	Thương mại	1223/QĐ-UBND ngày 5/4/2018		Ngoài nước	2018
295	Xưởng sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh chất lượng cao số 1 tại Ninh Yên.	Hội Kinh doanh Đầu tư	Nghiêm Định	19.624	Hoàn thành Dự án và triển khai sản xuất kinh doanh vào Quý II/2017.	45 (bốn mươi lăm) năm kể từ ngày 19/11/2012.	1,30	CN	Sản xuất	151/QĐ-UBND ngày 1/3/2018		Ngoài nước	2018
296	Cty hàng kính dán xing diu Nghi Đức	Công ty TNHH Duy Quang	TP Vinh	3.000	Trong vòng 24 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh cho thuê đất.	35 (Ba mươi lăm) năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	5,00	DV	Thương mại	1402/QĐ-UBND ngày 17/4/2018		Ngoài nước	2018
297	Nhà máy may Egi Minh	Công ty TNHH Dịch vụ thương mại Đại Minh	Quỳnh Lưu	24000	Hoàn thành hai lầu lửng trong 12 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép xây dựng, và trinh khai.	50 năm kể từ ngày được cấp giấy phép xây dựng, và trinh khai.						Ngoài nước	2018
298	Đầu tư phát triển nông sản xuất khẩu	Công ty Cổ phần Tân Long	Tân Kỳ	85000	Thời gian hoàn thành xây dựng: Quý II/2019.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp giấy phép xuất khẩu.	11,00	NN	Thương mại	1658/QĐ-UBND ngày 4/3/2018		Ngoài nước	2018
299	Phát triển 140 ha gác lợp den thương phẩm.	Công ty CP Nafcos Group	Quỳnh Lưu	1.470.602,3	Hoàn thành lầu lợp gác lợp den thương phẩm.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày 28/07/2006.	39,95	NN	Thương mại	1840/QĐ-UBND ngày 15/5/2018	ngày 18/5/2018.	Ngoài nước	2018



STT	Tên dự án	(Chủ đầu tư)	Địa điểm	Độ rộng (m2)	Tiền áp dụng kinh phí	Vốn đầu tư dùng kinh phí	Thời hạn hoặc tiếp GCBNT (năm)	Lĩnh vực	Số QĐ CĐT	Số GCNBTT	Ngày cấp	Người KATKKT	FID/trang	Năm
316	Cơ sở chế biến, sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ từ gỗ và mây, tre.	Hội kinh doanh Hoàng Văn Nguyễn	Quỳnh Lưu	1.300	- Nghiên cứu, xác định các tiêu chí để đảm bảo công việc thi công xây dựng trong vòng 12 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư Dryfit. - Hoàn thành dân dụng nhanh chóng, không để thi công quá khẩn cấp xây dựng.	40 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND chấp thuận chủ trương đầu tư.	Ty phong	USD	287/QĐ-UBND ngày 07/7/2018			Người	Trong nước	2018
317	Bến xe Cửa Cứng	Công ty CP đầu tư thương mại và nông hợp tác miền Tây	Còn Cường	2.188,00	- Đầu tư xây dựng các công trình: Quý II/2020. - Đầu tư kinh doanh thương mại và dịch vụ du lịch: Quý I/2020.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày có quyết định giao đất, cho thuê đất.	DV	hết thời	284/QĐ-UBND ngày 6/7/2018			Người	Trong nước	2018
318	Chim bồ câu nhà:	Công ty TNHH Mát thành viên Tông Công và hợp tác Minh & Kinh tế	TP Vinh	2.780,20	Hoàn thành, bàn giao đất chung vào sử dụng, trong vòng 24 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương	Đến hết ngày 15/12/2064.	XĐ-DT	BBS	296/QĐ-UBND ngày 27/7/2018			Người	Trong nước	2018
319	Chia lô đất ở	Công ty CP Thiết bị và xây lắp Bưu điện Nghệ An	TP Vinh	2.387	- Thực hiện các thi công đầu tư: Tháng 9/2017 đến tháng 10/2018. - Hoàn thành và đưa vào sử dụng: Tháng 1/2019.	đến hết ngày 18/5/2046	XĐ-DT	BBS	298/QĐ-UBND ngày 13/7/2018			Người	Trong nước	2018
320	Trường mầm non Văn Nghiêm	Công ty CP Đầu tư Văn Nghiêm	Hưng Nguyên	1.500	- Hoàn thành các thi công: tháng 9-10/2018. - Hoàn thành và đưa vào sử dụng: Tháng 1/2019.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư Dryfit.	XHH	Giáo dục	299/QĐ-UBND ngày 16/7/2018			Người	Trong nước	2018
321	Nhà máy xử lý chất thải rắn T-Tech	Công ty CP Tập đoàn Công nghệ T-Tech Việt Nam	Quỳnh Lưu	100000	- Hoàn thành các thi công: tháng 9-10/2018. - Hoàn thành và đưa vào sử dụng: Tháng 1/2019.	50 năm.	XHH	Xử lý rác	3087/QĐ-UBND ngày 20/7/2018			Người	Trong nước	2018
322	Nhà máy sản xuất gạch không nung	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Quốc Anh	Quý Châu	10.174	- Hoàn thành các thi công: tháng 9-10/2018. - Hoàn thành và đưa vào sử dụng: Quý IV/2019.	50 năm.	CN	Sản xuất	3098/QĐ-UBND ngày 20/7/2018			Người	Trong nước	2018
323	Máy riêng khu dịch vụ nhà hàng khách sạn	Công ty CP Xây dựng và Phát triển HVT Star Ornith	TX Hoằng Mai	906,99	Thực hiện quyết định số 386/QĐ-UBND/CN ngày 30/2/2012		XĐ-DT	Du lịch	3148/QĐ-UBND ngày 23/7/2018			Người	Trong nước	2018
324	Bến vật liệu cát, sỏi Sông Hà	Bến vật liệu cát, sỏi Sông Hà	Bùi Lương	4.700	- Hoàn thành các thi công: tháng 9-10/2018. - Hoàn thành và đưa vào sử dụng: Quý IV/2019.	40 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	DV	Thương mại	3203/QĐ-UBND ngày 26/7/2018			Người	Trong nước	2018
325	Trung tâm thương mại dịch vụ nông nghiệp	Công ty TNHH Thương mại nông nghiệp Dũng Liệt	Hưng Nguyên	7.800	- Hoàn thành các thi công: tháng 9-10/2018. - Hoàn thành và đưa vào sử dụng: tháng 12/2018.	40 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư Dryfit.	DV	Thương mại	3176/QĐ-UBND ngày 25/7/2018			Người	Trong nước	2018
326	Khu sản xuất linh kiện điện tử	Công ty TNHH Việt Úc - Nghệ An	Quỳnh Lưu	80.000	- Thực hiện các thi công: tháng 9-10/2018. - Hoàn thành và đưa vào sử dụng: Quý III/2019.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư Dryfit.	NN	Thủy sản	319/QĐ-UBND ngày 25/7/2018	223/20/447 ngày 20/9/2018		Người	FDI	2018
327	Khu nhà ở - biệt thự kiên cố Lam Giang	Công ty CP Lâm sản Nghệ An	TP Vinh	21.529,70	- Quý II/2018 đến quý II/2018: Hoàn thành các thi công: tháng 3/2019 đến tháng 6/2019; xây dựng nhà ở cho thuê; - Quý III/2018: Khởi công Dryfit. - Quý IV/2019: Hoàn thiện Dryfit.	50 (Năm mươi) năm	XĐ-DT	BBS	321/QĐ-UBND ngày 26/7/2018			Người	Trong nước	2018
328	Nhà máy may TAAD Nghệ An	Công ty TNHH Sản xuất dệt và thương mại TAAD Nghệ An	Thanh Chương	50.379	- Từ tháng 6/2018 đến tháng 01/2019: Thi công xây dựng các hạng mục sau này: h้อง rèng, phòng sinh sản, nhà ở, phòng làm việc, phòng sinh sản, nhà để xe, sân chung cư, trạm biến áp, - Từ tháng 02/2019: Vận hành phân xưởng may số 01, xưởng sơn phẩm và lò tráng. - Từ tháng 3/2019 đến tháng 07/2019: xây dựng kho bãi ván phẳng; - Từ tháng 07/2020 đến tháng 06/2020: xây dựng phân xưởng may số 02. - Từ tháng 06/2020 đến tháng 12/2020: Đầu tư nhà ở cho chuyên gia, nhà giữ trẻ, nhà cần bộ công nhân. - Tháng 02/2021: Vận hành phân xưởng may số 02.	50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	CN	Sản xuất	3350/QĐ-UBND ngày 2/8/2018			Người	Trong nước	2018
329	Khu dịch vụ thương mại	Hội kinh doanh Phạm Văn Biểu	Quỳnh Lưu	1.3000	24 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.		DV	Thương mại	3454/QĐ-UBND ngày 8/8/2018			Người	Trong nước	2018
330	Khu dịch vụ thương mại nông nghiệp Phú Thịnh	Công ty CP Incon Phú Thịnh	Nam Đàn	8.000	- Quý I/2018 đến Quý II/2018: Chia sẻ đất đai. - Quý III/2018 đến Quý IV/2019: Hoàn thành và đưa đất đai vào hoạt động.	40 (Năm mươi) năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	DV	Thương mại	3441/QĐ-UBND ngày 7/8/2018			Người	Trong nước	2018
331	Khu thiền cát, sỏi xây dựng	Công ty TNHH Đức An Linh	Tân Kỳ	5,6 ha.	- Quý IV/2018: Đầu tư GFM&B, xây dựng các hang mục công trình. - Quý I/2019: Nghiệm thu bàn giao và kiểm hành thiêt.	2,19	CN	Khatalog sản	3404/QĐ-UBND ngày 6/8/2018			Người	Trong nước	2018

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa chỉ	Diện tích (m2)	Tiêu đề hợp đồng	Thời hạn hợp đồng M&T nghị quyết chấp thuận (năm)	Vận động từ tháng T/2018							
							Tỷ lệ	Trị giá USD	Lĩnh vực	Lĩnh vực cụ thể	Số QĐ CĐT/T	Số GCT/T		
332	Cửa số thi mua, bảo quản và chế biến hàng nông, lâm sản	Hội kinh doanh Đặng Văn Định	Quỳnh Lưu	1.300	24 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án.	33 (ba mươi lăm năm) năm, kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ					Ngoài nước	Trong nước	2018	
333	Trung tâm DVTM Thành Lập	Hội kinh doanh Nguyễn Thị Hồi	TX Hồng Min	5000		40 năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ	6,50	DV	Thương mại	3675/QĐ-UBND ngày 20/8/2018		Ngoài nước	Trong nước	2018
334	Trung tâm thương mại, khu bến dịch vụ	Công ty TNHH Đầu tư Hưng Thịnh An	TP Vinh	6.000	Hoàn thành các thủ tục đất nền quan đế bồi thường xây dựng trong vòng 12 tháng và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	35 (ba mươi lăm năm) kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.					Ngoài nước	Trong nước	2018	
335	Tường mầm non tư thục Thái Lao	Công ty CP Giáo dục THT	Hưng Nguyên	4.500	Hoàn thành và đưa vào sử dụng trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	30 năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ	16,00	DV	Thương mại	3167/QĐ-UBND ngày 22/8/2018		Ngoài nước	Trong nước	2018
336	Nhà máy chế biến bột da với riêng Cao 03	Công ty CP Khoáng sản Đông Á	TX Thái Hòa	30.000	+ Thời gian xây dựng công trình 01 năm (khoảng 01 năm) kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	+ Thời gian xây dựng công trình 01 năm (khoảng 01 năm) kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.					Ngoài nước	Trong nước	2018	
337	Trung trại sản xuất gốm sứ và gốm nồi gốm thường phẩm kẽm bông trồng cây lau quét	Ông Nguyễn Sỹ Thắng	Nghi Lộc	20.600	+ Thời gian xây dựng công trình 01 năm (khoảng 01 năm) kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	+ Thời gian xây dựng công trình 01 năm (khoảng 01 năm) kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.					Ngoài nước	Trong nước	2018	
338	Nhà hàng dịch vụ thương mại Phú Huyền	Hội kinh doanh Nguyễn Văn Toán	Thanh Chương	1.100	- Thời gian xác định thời điểm thi công: Quyết định IV/2018.	40 năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án.	1,75	NN	Chăn nuôi	4044/QĐ-UBND ngày 10/9/2018		Ngoài nước	Trong nước	2018
339	Sieu thị sạch và thiết bị gia đình	Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Nghệ An	Nghệ An	837,8	- Thời gian xác định thời điểm thi công: Quyết định IV/2018.	- Thời gian xác định thời điểm thi công: Quyết định IV/2018.					Ngoài nước	Trong nước	2018	
340	Cửa hàng xăng dầu Nghệ Tân	Công ty Xăng dầu Nghệ An	TX Thái Hòa	3.000	- Quyết định IV/2018: Xây dựng nhà và bồn chứa nước.	50 năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án.	5,00	DV	Thương mại	4096/QĐ-UBND ngày 12/9/2018		Ngoài nước	Trong nước	2018
341	Mô hình Nhà máy may Hafivina Kim Liên	Công ty TNHH Hafivina Kim Liên	Nam Đàn	18800	- Quyết định IV/2018: Xây dựng nhà và bồn chứa nước.	- Quyết định IV/2018: Xây dựng nhà và bồn chứa nước.					Ngoài nước	Trong nước	2018	
342	Bãi lấp kè, chế biến, kinh doanh cát với lùm VLD và xây dựng bến thủy nội địa	Doanh nghiệp tư nhân Tư Hồi	Anh Sơn	6.287,20	- Quyết định IV/2018: Xây dựng nhà và bồn chứa nước.	- Quyết định IV/2018: Xây dựng nhà và bồn chứa nước.					Ngoài nước	Trong nước	2018	
343	Trung trại sản xuất và kinh doanh rau, củ, quả sạch công nghệ cao	Công ty TNHH Đức Tài	Quỳnh Lưu	53.000	- Quyết định IV/2018: Xây dựng nhà và bồn chứa nước.	- Quyết định IV/2018: Xây dựng nhà và bồn chứa nước.					Ngoài nước	Trong nước	2018	
344	Khu thương mại và dịch vụ tổng hợp	Hợp tác xã Phong Tròn	TP Vinh	800	- Quyết định IV/2018: Xây dựng nhà và bồn chứa nước.	- Quyết định IV/2018: Xây dựng nhà và bồn chứa nước.					Ngoài nước	FDI	2018	
345	Tổ hợp văn phòng và kinh doanh dịch vụ	Công ty TNHH Huy Hướng Cẩm Lộ	Nghi Lộc	7.000	- Thực hiện các thủ tục đầu tư:ết định 10/2017 - chủ trương đầu tư kinh doanh dịch vụ năm 2018.	- Thực hiện các thủ tục đầu tư:ết định 10/2017 - chủ trương đầu tư kinh doanh dịch vụ năm 2019.					Ngoài nước	Trong nước	2018	
346	Mở rộng cửa hàng xăng dầu Nghệ Hồi	Công ty CP Viten và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tân	Nghi Lộc	2.400	- Hoàn thành các thủ tục đầu tư:ết định 10/2018.	- Hoàn thành các thủ tục đầu tư:ết định 10/2018.					Ngoài nước	Trong nước	2018	
347	Xây dựng khu dãc vụ thương mại rộng, bến xe vận phòng cho thuê	Hội kinh doanh Nguyễn Dinh Chinh	Quỳnh Lưu	3.000	- Quyết định IV/2018: Xây dựng nhà và bồn chứa nước.	- Quyết định IV/2018: Xây dựng nhà và bồn chứa nước.					Ngoài nước	Trong nước	2018	
348	Khu thương mại dịch vụ, showroom ô tô	Đoàn nguyễn tuân vinh bắc Trương Thông	TX. Thái Hòa	8.112,50	- 24 tháng kể từ ngày được giao đất lần I thực địa	- 24 tháng kể từ ngày được giao đất lần I thực địa					Ngoài nước	Trong nước	2018	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa bàn	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Thời gian hiện	Vốn đầu tư đăng ký ngày được cấp GCNĐT	Tỷ lệ	Lĩnh vực cty đang	Số QĐ CDT	Số GCNĐT	Ngày cấp GCNĐT	Ngày cấp KKT/KKT	FDI/Điều nước	Năm	
349	Vườn ươm cây giống nông lâm nghiệp.	Hợp tác xã Lâm nghiệp và dịch vụ trồng cây Thành Thay.	Thanh Chương	6,000	- Hoàn thiện thủ tục đầu tư: Quyết định số 10/2018; - Xây dựng và hoàn thành phần xây dựng: Quyết định số 17/2018; - Đầu tư hoạt động: Quyết định số 19/2019.	50 năm kể từ ngày được cấp UBND cho phép. UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	0,50	NN	Trồng trọt	470/QĐ-UBND ngày 23/10/2018			Người	Trong nước	2018
350	Cửa hàng xưởng chăn Điện Biên.	Công ty Xây dựng Nghệ An.	Điện Biên	2,500	Đưa dự án vào hoạt động trong năm 2019	40 (Bão trước) năm 14/11/2018	4,87	DV	Thương mại	472/QĐ-UBND ngày 24/10/2018			Người	Trong nước	2018
351	Nhà máy chế biến cá ốp lát và cá lán Việt hiện xây dựng thông thường.	Công ty Cổ phần Khang sơn An Lộc Sơn	Quỳ Hợp	6,61 ha.	Hoàn thành xây dựng, đưa vào hoạt động trong vòng 24 tháng, kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư	30 năm	43,47	CN	V.LXD	4900/QĐ-UBND ngày 5/11/2018			Người	Trong nước	2018
352	Xưởng sản xuất vật liệu xây dựng, gạch không nung, bê tông nhẹ sẵn	Công ty TNHH Phát triển xây dựng Đại Lộc Phát	Nghị Lộc	8400	- Hoàn thành thủ tục đầu tư để được giao đất trên thực địa trong vòng 12 tháng kể từ ngày được cấp Quyết định CĐT; - Hoàn thành và đưa vào hoạt động trong thời gian 24 tháng kể từ ngày giao đất trên thực địa.	50 năm kể từ ngày được UBND tỉnh cho phép tham gia đầu tư	21/03	CN	Sản xuất	4993/QĐ-UBND ngày 12/11/2018			Người	Trong nước	2018
353	Khu dịch vụ bưu cảng nghề cá - sản chế biến cá thu thương.	Hội kinh doanh Nguyễn Văn Lâm	Quỳnh Lưu	460	Quyết định 11/2018 - Quyết định 10/2019; Hoàn tất các thủ tục đầu tư và GPMB.	50 năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư	20,00	DV	Thương mại	4868/QĐ-UBND ngày 01/11/2018	541/10/QĐ-UBND ngày 22/11/2018		Người	Trong nước	2018
354	Nhà máy sản xuất giấy dẹp da sản xuất	Công ty TNHH Định Vàng	Nam Đàn	106300	- Hoàn thành các thủ tục đầu tư, đất nền, xây dựng: từ Quyết định 11/2018-Quyết định 10/2019; - Xây dựng các hạng mục công trình: Quyết định 10/2019 - Quyết định 11/2019 - Quyết định 10/2019 - Quyết định 11/2020;	50 (Năm trước) năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư	13.182	CN	Khoáng sản	5024/QĐ-UBND ngày 15/11/2018			Người	FDI	2018
355	Khai thác đá set làm nguyên liệu xi măng	Công ty CP xi măng Tân Thắng	Quỳnh Lưu	99,4400	- Xây dựng cơ sở kho bãi: Quyết định 10/2019 - Quyết định 11/2019 - Quyết định 10/2020;	50 (Năm trước) năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư	84,00	CN	Khoáng sản	5029/QĐ-UBND ngày 13/11/2018			Người	Trong nước	2018
356	Khai thác đá với lò làm nguyên liệu xi măng Công ty CP xi măng Tân Thắng	Quỳnh Lưu	1245400	- Xây dựng cơ sở kho bãi: Quyết định 10/2019 - Quyết định 11/2020.	30 năm (Ba mươi năm), và đòn bẩy của nhà đầu tư	243,75	CN	Khoáng sản	5030/QĐ-UBND ngày 13/11/2018			Người	Trong nước	2018	
357	Khu dịch vụ bưu cảng nghề cá, ngư cụ khai thác biển sâu.	Hội kinh doanh Nguyễn Thế Quang	Quỳnh Lưu	700	- Xây dựng nhà kho để trung chuyển đầu tư.	50 năm	21,26	DV	Thương mại	5119/QĐ-UBND ngày 20/11/2018			Người	Trong nước	2018
358	Kho bãi và lô đất xây dựng	Công ty TNHH Ngọc Huy	TP Vinh	10000	12 (mười hai) tháng kể từ thời điểm được chấp thuận chủ trương đầu tư.	50 năm	20,80	DV	Thương mại	5216/QĐ-UBND ngày 26/11/2018			Người	Trong nước	2018
359	Tổ hợp thương mại dịch vụ Bão Anh.	Hội kinh doanh Võ Ngọc Hải	Điện Biên	1.415	- Quyết định 12/2019; Kế hoạch Đầu tư và vốn hoạt động.	50 năm	20,08	DV	Thương mại	5216/QĐ-UBND ngày 26/11/2018			Người	Trong nước	2018
360	Nhà máy sản xuất chế biến cá và Bão Anh.	Hội kinh doanh Bùi Văn Sơn	Thanh Chương	7,000	- Hoàn thành và đưa vào hoạt động: Quyết định 10/2019 - Quyết định 11/2019 - Quyết định 10/2019 - Quyết định 11/2019.	50 năm	8,17	CN	Sản xuất	5286/QĐ-UBND ngày 30/11/2018			Người	Trong nước	2018
361	Trung tâm thương mại.	Công ty CP Thương mại Hồng Lợp Cường Đạt	Nam Đàn	5,000	- Quyết định 10/2019 - Quyết định 11/2019; Xây dựng các hạng mục công trình.	50 năm	40,50	DV	Thương mại	5275/QĐ-UBND ngày 29/11/2018			Người	Trong nước	2018
362	Bãi tập kết, kinh doanh cát sỏi.	Công ty TNHH Thủ Đức Anh Sơn.	Anh Sơn	3,000	- Quyết định 12/2018 đến Quyết định 11/2019; Hoàn thành các thủ tục đầu tư	50 năm	1,50	DV	Thương mại	5306/QĐ-UBND ngày 30/11/2018			Người	Trong nước	2018
363	Mô rộng nhà máy sản xuất Nhựa An Nhựa An.	Chi nhánh Công ty CP Sản xuất Nhựa An Nhựa An	TX Cửa Lò	20,000	- Hoàn thành và đưa vào hoạt động: Quyết định 10/2019 - Quyết định 11/2019.	50 năm	50,00	CN	Sản xuất	5381/QĐ-UBND ngày 06/12/2018			Người	Trong nước	2018
365	Cửa hàng kinh doanh xưởng đúc Thái Sơn.	Công ty TNHH Dịch vụ xưởng đúc Thái Sơn.	Ex Lương	1,800	- Xây dựng công trình: Quyết định 10/2019 - Quyết định 11/2019 - Vận hành khai thác: Quyết định 12/2020.	50 năm	4,00	DV	Thương mại	5434/QĐ-UBND ngày 10/12/2018			Người	Trong nước	2018
366	Kinh doanh và kinh doanh cá lát tại Quỳnh	Hội kinh doanh Ngô Văn Sơn.	Aub Sơn	542	24 tháng kể từ ngày phê duyệt chủ trương đầu tư.	50 năm	20,40	DV	Thương mại	5435/QĐ-UBND ngày 10/12/2018			Người	Trong nước	2018
367	Bãi tập kết cát sỏi.	Công ty CP Xí nghiệp Phudem Dân	Nghị Lộc	1,100	- Hoàn thành khu vực cát sỏi để cát sỏi để hoạt động: Quyết định 10/2018.	50 năm	1,52	DV	Thương mại	5682/QĐ-UBND ngày 25/12/2018			Người	Trong nước	2018
368	Bãi u trữ nông Công ty CP May Haleco.	Công ty CP May Haleco.	Đại Lương	40000	24 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	50 năm	58,82	CN	Sản xuất	5733/QĐ-UBND ngày 27/12/2018			Người	Trong nước	2019
369	Nhà máy sản xuất cao su khai thác.	Công ty CP cao su khai thác hợp tác.	Đại Lương	7,576	Hoàn thành và đưa vào hoạt động trong vòng 24 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	50 năm	21,00	CN	Sản xuất	5734/QĐ-UBND ngày 26/12/2018			Người	Trong nước	2019
370	Trung tâm anh ngữ Quốc tế Apollo (cơ sở 1).	Tổ chức Giáo dục và Đầu tư Apollo Việt Nam	TP Vinh	950	03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 03/04/2018	19 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 19/04/2018	0,04	XHH	Giáo dục	5768/QĐ-UBND ngày 28/12/2018			Người	FDI	2019

Số T	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa chỉ	Địa bàn	Địa chỉ (mã)	Tiles áp thấp hè	Tiles bao bì hàng hóa	Vận chuyển đường bộ	Linh vật	Linh vật	Số QB C/TDT	Số GCNĐT	Nghị định	Nghị định KKT/KMK	FDI/Invest	Năm
371	Ü rung giang cty thương mại hợp phần nước	Hà kinh doanh Hồ Thị Huyền.	Hàng Nguyễn	15.561	- Hoàn thành cấp hồ sơ đầu tư: Quyết định số:	- Hoàn thành cấp hồ sơ đầu tư: Quyết định số: 10/2019;	40 năm	2,75	NN	Tổng số 44	11/QĐ-UBND ngày 11/01/2019		Nghị	Trong nước	2019	
372	Nhà máy sản xuất đồ nội thất cao cấp	Hà kinh doanh Thành Phát.	Nghi Lộc	4.500	+ Quyết định số: 10/2020; Hoàn thành, đền bù và hỗ trợ bồi thường	+ Quyết định số: 10/2019; Khoi động xây dựng công trình;	40 năm	7,63	CN	Sản xuất	65/QĐ-UBND ngày 07/1/2019;		Nghị	Trong nước	2019	
373	Trung tâm thương mại và dịch vụ thương mại	Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Bảo Trân Phát.	TP Vinh	5.000	- Quyết định số: 24/2019; Khoi động xây dựng công trình;	- Khoi động xây dựng công trình;	40 năm	DV	Thương mại	86/QĐ-UBND ngày 10/1/2019		Nghị	Trong nước	2019		
374	Khu thương mại và dịch vụ thương mại	Công ty CP Tập đoàn PNC	TP Vinh	5.000	- Quyết định số: 24/2019; Khoi động xây dựng công trình;	- Khoi động xây dựng công trình;	40 năm	DV	Thương mại	86/QĐ-UBND ngày 10/1/2019		Nghị	Trong nước	2019		
375	Trung tâm dịch vụ thương mại khu hợp	Công ty TNHH Bảo Long Mavin Trung	Nghi Lộc	10.000	- Quyết định số: 24/2019; Khoi động xây dựng	- Khoi động xây dựng	24,50	DV	Thương mại	86/QĐ-UBND ngày 10/1/2019		Nghị	Trong nước	2019		
376	Cơ sở sản xuất cát nhôm, nhôm cao cấp	Hà kinh doanh NTC Window	Nghi Lộc	4.500	- Quyết định số: 24/2019; Khoi động xây dựng	- Khoi động xây dựng	24,50	DV	Thương mại	86/QĐ-UBND ngày 10/1/2019		Nghị	Trong nước	2019		
377	Nhà máy may xuất khẩu và gia công hàng	Công ty TNHH Interstar Việt Nam	Dĩnh Châu	33.000	- Quyết định số: 24/2019; Khoi động xây dựng	- Khoi động xây dựng	50 (Nhà mua) năm kể từ ngày được cấp	DV	Thương mại	103/QĐ-UBND ngày 28/1/2019		Nghị	Trong nước	2019		
378	Nhà máy may xuất khẩu và gia công hàng	Công ty TNHH MTV May mặc xuất khẩu Đức Phát	Quỳnh Lưu	5.524	- Quyết định số: 24/2019; Khoi động xây dựng	- Khoi động xây dựng	50 năm	DV	Thương mại	31/QĐ-UBND ngày 29/1/2019		Nghị	Trong nước	2019		
379	Nhà máy may xuất khẩu và gia công hàng	Công ty TNHH MTV May mặc xuất khẩu Đức Phát	Nghiêm Đìn	37.000	- Quyết định số: 24/2019; Khoi động xây dựng	- Khoi động xây dựng	50 năm	CN	Sản xuất	459/QĐ-UBND ngày 20/2/2019	65/17/QĐ-UBND ngày 21/8/2018	Nghị	FDI	2019		
380	Nhà máy gạch không nung Thành Tân	Công ty CP Việt Mỹ Xây dựng Thành Tân	Hưng Nguyên	25.000	- Khoi động xây dựng	- Khoi động xây dựng	50 năm	CN	Sản xuất	467/QĐ-UBND ngày 19/2/2019		Nghị	Trong nước	2019		
381	Trồng cây ăn quả, chè, lê, dứa, lê, bưởi	Công ty CP Nam Vinh Lộc	Nam Đàn	38.569	- Khoi động xây dựng	- Khoi động xây dựng	50 năm	CN	Sản xuất	47/QĐ-UBND ngày 19/2/2019		Nghị	Trong nước	2019		
382	Kinh doanh dịch vụ thương mại, vận	Công ty TNHH Hải Vịnh	Hưng Nguyên	5470	- Khoi động xây dựng	- Khoi động xây dựng	50 năm	DV	Thương mại	527/QĐ-UBND ngày 25/2/2019		Nghị	Trong nước	2019		
383	Trồng rau màu Quốc tế Vinh	Công ty CP Đầu tư và công nghệ Thành Vinh	TP Vinh	3.922	- Quyết định số: 24/2019; Khoi động xây dựng	- Quyết định số: 24/2019; Khoi động xây dựng	50 năm	DV	Thương mại	529/QĐ-UBND ngày 25/2/2019		Nghị	Trong nước	2019		
384	Xây dựng cơ sở trồng trọt nông nghiệp công	Công ty TNHH Xây dựng Thành Phát	Hưng Nguyên	1.450.000	- Khoi động và đón bao bì hàng hóa	- Khoi động và đón bao bì hàng hóa	50 năm	XHH	Giao du	534/QĐ-UBND ngày 25/2/2019		Nghị	Trong nước	2019		
385	Bia và Rượu Thành Giang	Công ty TNHH Malt nhà máy Bia Rượu Thành Giang	Thanh Chương	1.500	- Hoàn thành và đưa vào khai thác	- Hoàn thành và đưa vào khai thác	50 năm	DV	Thương mại	71/QĐ-UBND ngày 11/3/2019		Nghị	Trong nước	2019		
386	Bán bia kinh doanh cát sỏi	Hà kinh doanh Phát Ngày Phát	Nam Đàn	1.500	- Hoàn thành và đưa vào khai thác	- Hoàn thành và đưa vào khai thác	50 năm	DV	Thương mại	72/QĐ-UBND ngày 11/3/2019		Nghị	Trong nước	2019		
387	Showroom gach và thiết bị nội thất	Hà kinh doanh Tô Huy Hồi	Quỳnh Lưu	3.000	- Hoàn thành và đưa vào khai thác	- Hoàn thành và đưa vào khai thác	50 năm	DV	Thương mại	83/QĐ-UBND ngày 20/3/2019		Nghị	Trong nước	2019		
388	Bia lắp đặt, soi lam và đèn led	Công ty TNHH Hoàng Nguyên	Đà Lạt	6.000	- Quyết định số: 24/2019; Khoi động xây dựng	- Quyết định số: 24/2019; Khoi động xây dựng	50 năm	DV	Thương mại	87/QĐ-UBND ngày 23/3/2019		Nghị	Trong nước	2019		
389	Trung tâm giới thiệu sản phẩm và dịch vụ	Công ty CP Toyota Số 1 Lam	TX. Thái Hòa	5.225.56	- Hoàn thành và đưa vào khai thác	- Hoàn thành và đưa vào khai thác	50 năm	DV	Thương mại	94/QĐ-UBND ngày 30/3/2019		Nghị	Trong nước	2019		

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa bàn	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tríđiểmđãthựchiện	Thời hạn hoặc khoảng thời gian được cấp GCNĐT (năm)	Vấn đề và chứng cứ		Lĩnh vực	Lĩnh vực cấp	Số GCNĐT	Số QĐ CTBT	Số QĐ UBND	Ngày cấp	Ngày cấp	Nội dung	
							Tyđóng	Tyđóng									
390	Núi trồng thủy sản	Bà Trâm Thị Liên.	Thanh Chương	3.900	- Khu công nghiệp: Khác QĐ/UBND năm Quý III/2019; - Hoàn thành và đưa vào khai thác hoạt động: Quý IV/2019.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	NN	Chia nhỏ	564/QĐ-UBND ngày 24/4/2019						Người	Trong nước	2019
391	Khu dịch vụ kinh doanh cảng cá Xuân Lý	Hội kinh doanh Nguồn Đầu Lý	Quỳnh Lưu	3.560,00	- Hoàn thành và đưa vào khai thác hoạt động: Quý IV/2019; - Khu công nghiệp: QĐ/UBND năm Quý III/2020; - Hoàn thành và đưa vào khai thác: Quý III/2020.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	2,79								Người	Trong nước	2019
392	Đại lý Horoz Ôtô Tây Nghệ An	Công ty CP Kinh doanh Tân Mèo Trung	TX Thái Hòa	6.565	- Hoàn thành và đưa vào khai thác: Ngày 02/2019; - Khu công nghiệp: Ngày 12/2019 - Quý III/2020;	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	2,10		DV	Thương mại	106/QĐ-UBND ngày 8/4/2019				Người	Trong nước	2019
393	Mô trường sinh kế đồng thung lũng phẩm chưng nghệ cao và sín chông, lấp đất, sìn chênh, mực công trình, nông nghiệp, xây dựng nhà máy sản xuất chế biến bột ngọt, sản và trạm trên bờ sông Nhuệ	Công ty CP Xây dựng Giang Sơn.	Quỳnh Lưu	17.000	24 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	52,77	CN	Sản xuất	1193/QĐ-UBND ngày 16/4/2019					Người	Trong nước	2019
394	Cửa hàng vứng dầu Nham Phúc.	Công ty CP Vận tải và dịch vụ Petroimex Nghệ Tĩnh	Nam Đàn	2.700	- Hoàn thành các thi công đầu tư trong Quý IV/2019; - Hoàn thành và đưa vào sử dụng trong vòng 12 tháng kể từ ngày được cho thuê đất.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	4,83		DV	Thương mại	1189/QĐ-UBND ngày 16/4/2019				Người	Trong nước	2019
395	Trung tâm giới thiệu sản phẩm và sản xuất đồ nội thất	Công ty CP sản xuất thương mại và xây dựng Nghé An	Điện Biên	4.800	- Hoàn thành thi công đầu tư: Quý III/2019; - Khu công nghiệp: Quý III/2020; - Hoàn thành và đưa vào sử dụng: Quý III/2020.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	13,34		DV	Thương mại	122/QĐ-UBND ngày 18/4/2019				Người	Trong nước	2019
396	Bãi tập kết vật liệu xây dựng cũ, rác, sỏi	Hội kinh doanh Nguyễn Trọng Hoan.	Nam Đàn	7.135	- Hoàn thành thi công: Ngày 11/2019; - Khu công nghiệp: Ngày 11/2019; - Hoàn thành và đưa vào khai thác: Ngày 11/2019.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	3,25		DV	Thương mại	1311/QĐ-UBND ngày 23/4/2019				Người	Trong nước	2019
397	Trung tâm kinh doanh tổng hợp dịch vụ và kho bãi	Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ vận tải Hoàng Gia Phú	Hưng Nguyên	6.000	- Hoàn thành thi công: Ngày 12/2019; - Khu công nghiệp: Ngày 12/2019.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	21,00		DV	Thương mại	1174/QĐ-UBND ngày 12/4/2019				Người	Trong nước	2019
398	Sieu thị xe máy, nội thất và dịch vụ thương mại Bùi Thành	Công ty TNHH Bùi Thành	Quỳnh Lưu	3.000	Hoàn thành và đưa vào khai thác: Ngày 24 tháng 10/2019.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	16,00		DV	Thương mại	1274/QĐ-UBND ngày 19/4/2019				Người	Trong nước	2019
399	Trung tâm kinh doanh ván sàn, đài ly nứa balsa với liệu xác động và xác kho.	Công ty TNHH Thành Hùng.	Hưng Nguyên	11.400	- Hoàn thành thi công: Ngày 12/2019; - Khu công nghiệp: Ngày 12/2019.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	39,45		DV	Thương mại	1363/QĐ-UBND ngày 23/4/2019				Người	Trong nước	2019
400	Viện dưỡng lão Thủ Thƣờng	Công ty Cổ phần Y Thủ Thƣờng	TP Vinh	17.000,00	- Hoàn thành thi công: Ngày 12/2019.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	95,00	XKHH	Y tế	1456/QĐ-UBND ngày 3/5/2019				Người	Trong nước	2019	
401	Bãi kết vật liệu lấp đất, ván gỗ, ván thép, thanh sắt, ván	Hội kinh doanh Nguyễn Văn Hồi.	Nam Đàn	1.100	Hoàn thành và đưa vào khai thác: Ngày 10/2019.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	1,12		DV	Thương mại	1439/QĐ-UBND ngày 3/5/2019				Người	Trong nước	2019
402	Cửa hàng kinh doanh súng chìa, ván phòng làm việc và dịch vụ sửa chữa	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Trường An	TX Hoàng Mai	3200	Hoàn thành và đưa vào khai thác: Ngày 24 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	28,00		DV	Thương mại	1479/QĐ-UBND ngày 15/5/2019				Người	Trong nước	2019
403	Trung trại chăn nuôi lợn lợp trang	Hội kinh doanh Nguyễn Văn Nam.	Anh Sơn	12.000	- Hoàn thành thi công: Ngày 12/2020; - Khu công nghiệp: Ngày 12/2020.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	11,64	NN	Chia nhỏ	1665/QĐ-UBND ngày 15/5/2019				Người	Trong nước	2019	
404	Nhà máy may Quang Vinh.	Công ty TNHH May mặc Quang Vinh.	Nghị Lực	10.024	- Hoàn thành thi công: Ngày 12/2020; - Khu công nghiệp: Ngày 12/2020.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	53,21	CN	Sản xuất	1717/QĐ-UBND ngày 17/5/2019				Người	Trong nước	2019	
405	Trung tâm kinh doanh tổng hợp dịch vụ và kho bãi	Công ty CP Xây dựng Hà An	Hưng Nguyên	3.000	36 tháng kể từ ngày chấp thuận CTBT	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	21,00		DV	Thương mại	1780/QĐ-UBND ngày 21/5/2019				Người	Trong nước	2019
406	Nhà máy giày công nghiệp, Vật liệu xây dựng Thiên Phú	Công ty TNHH Kinh doanh lồng hợp vận tải Thiên Phú	TX Thái Hòa	16.900	- Hoàn thành thi công: Ngày 12/2019; - Khu công nghiệp: Ngày 12/2019.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	18,00	CN	Sản xuất	1791/QĐ-UBND ngày 23/5/2019				Người	Trong nước	2019	
407	Khu chăn nuôi, Vườn rau, khu phụ trang và xưởng sản xuất, Vật liệu xây dựng	Công ty TNHH Kinh doanh lồng hợp vận tải Thiên Phú	Tân Kỳ	20.000,00	24 tháng, kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	3,40		CN	Sản xuất	1850/QĐ-UBND ngày 23/5/2019				Người	Trong nước	2019
408	Văn phòng, kho trung chuyển và dịch vụ thông tin, tài chính, ngân hàng	Công ty TNHH Đầu tư tổng hợp Đại Lãnh Mộc	TP Vinh	8.000	36 tháng, kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	20,00		DV	Thương mại	1851/QĐ-UBND ngày 23/5/2019				Người	Trong nước	2019
409	Trung tâm thương mại Lan Chi Đèo Lamento.	Công ty TNHH Lan Chi Buôn Mê Thuột	Bùi Lương	26.000	Hoàn thành và đưa vào khai thác: Ngày 24 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	82,99		DV	Thương mại	2162/QĐ-UBND ngày 10/6/2019				Người	Trong nước	2019
410	Phát triển cây Mật Cà và Xoài nhập khẩu Trồng hợp tác xã Con Cường	Công ty CP Thương mại và Xuất nhập khẩu Trồng hợp	Còn Cường	535.000,0	- Hoàn thành thi công: Ngày 12/2019; - Khu công nghiệp: Ngày 12/2020.	50 năm kể từ ngày được chấp thuận CTBT	32,70	NN	Lâm nghiệp	2169/QĐ-UBND ngày 11/6/2019				Người	Trong nước	2019	



STT	Tin tức	Chi tiêu	Dịp bùn	Điện tích (m2)	Tiền độ thuế bùn	Thời hạn hàng đóng và từ ngày được cấp GCNBT	Vốn đầu tư đăng ký	Lĩnh vực	Lĩnh vực kinh doanh	Số QP CNTT	Số GCNBT	Mã số	Ngoài KTTK	STT/Trang	Năm
448	Phòng giao dịch VNPT tại KCN VSIP	Công ty CP công nghệ Truyền thông Việt Nam	Khu công nghiệp VSIP	1.000	Đã hoạt động							670/KKT-KHĐT	17/7/2017	trong	
449	Nhà máy sản xuất sơn và keo bột giấy	Công ty CP XNK Cao Thắng	Khu C - KCN Nam Cát	28.000	Đang triển khai			1.27				04/11/42872	24/7/2017	trong	
450	Kho vận trung chuyển hàng hóa	Công ty TNHH Đại Tiên	Khu công nghiệp VSIP	5.065	Chưa triển khai			10.00							
451	Xưởng sản xuất hàng mủi cá	Công ty TNHH MTV dịch vụ và công nghệ mủi trang (Nhựa sán)	Xã Nghĩa Quang, Huyện Nghi Lộc	12.000	Đang triển khai			14.58				72/7670865	15/6/2017	trong	
452	Clinh nghiệp và kinh doanh hàng hóa	Công ty CP Thương mại Tân Xuân	Xã Điện An, Huyện Điện Chùa	8.372	Đã hoạt động			7.98				550/1318734	19/9/2017	trong	
453	Cơ sở kinh doanh dịch vụ kho bãi và linh kiện hàng hóa	Công ty CP xây dựng 779	Xã Nghĩa Hợp, Huyện Nghi Lộc	22.000	Chưa triển khai			29.45				840/6218154	9/10/2017	trong	
454	Kho vận trung chuyển hàng hóa	Công ty CP BYKD và PT Tân Thành	Khu A - KCN Nam Cát	12.750	Chưa triển khai			14.58				288/844406	29/9/2017	trong	
455	Cửa hàng bán lẻ xăng dầu và dịch vụ thương mại hàng hóa	Công ty CP Năng thon mới	Xã Điện An, Huyện Điện Chùa	6.340	Đã hoạt động			9.88				231/5368404	7/11/2017	trong	
456	Cửa hàng bán lẻ xăng dầu và dịch vụ thương mại hàng hóa	Công ty TNHH Tân Xuân	Xã Nghĩa Hợp, Huyện Nghi Lộc	1.947	Chưa triển khai			9.57				806/7346762	26/11/2017	trong	
457	Nhà máy sản xuất sơn và keo	Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ và Đèng Lực	Khu A - KCN Nam Cát	24.000	Chưa triển khai			43.68				751/4820121	27/12/2017	trong	
458	Dịch vụ sửa chữa đóng cốp tàu biển và dịch vụ thương mại nghề biển	Công ty CP Thương mại Dịch vụ Vịnh Mai	Xã Quỳnh Lập, Huyện Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	12.000	Đang triển khai			7.00				268/5181347	17/10/2018	trong	
459	Nhà máy bia, nước giải khát Maseu Nghệ An	Công ty CP Maseu Brewery MB	Khu B - KCN Nam Cát	105.577	Chưa triển khai			1.461.00				841/62368337	23/6/2018	trong	
460	Nhà máy bánh tráng Hải Chèu II	Công ty Cổ phần Bánh tráng Hải Chèu	KCN Đồng Hới	50.000	Đã hoạt động			360.27				766/223325	9/11/2018	trong	
461	Mô hình nhà bán lẻ xăng dầu Điện An	Công ty Xăng dầu Nghệ An	Xã Điện An, Huyện Điện Chùa	2.459	Đã hoạt động			5.51				708/568383	9/3/2018	trong	
462	Nhà máy sản xuất nhà kính	Công ty TNHH Kỹ thuật Hoa Biaggio			Đã hoạt động			12.50				287/0261157	8/3/2018	trong	
463	Nhà máy sản xuất sơn lớp phủ màu sáp liệu	Công ty CP kỹ thuật nội thất Hào Việt	O đồi CN-A50, KCN Hồi Nhái	25.000	Chưa triển khai			143.75				312/1620164	4/4/2018	trong	
464	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu Nghĩa Xá Số 02	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Hưng Thủy	Xã Nghĩa Xá, Huyện Nghi Lộc	770	Chưa triển khai			3.63				514/5522462	25/7/2018	trong	
465	Khu vận chuyển hàng hóa	Công ty TNHH Kao Yến Habil Gia	Khu công nghiệp VSIP	12.327	Chưa triển khai			15.00				120/1445014	21/6/2018	trong	
466	Nhà máy chế biến nông sản, thủy sản	Công ty TNHH XNK thủy sản Nghĩa Sơn	KCN Hồi Nhái	48.200	Chưa triển khai			16.01				771/781133	28/11/2018	trong	
467	Nhà máy gia công và chế biến các sản phẩm dê	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Thành Phúc TA T - Chi nhánh Nghệ An			Đã hoạt động			12.69				635/6533718	13/12/2018	trong	
468	Tiệm lai dê DKC	Công ty CP lai DKC			Chưa triển khai			1.3				34/4/251586	4/12/2018	trong	
469	Clinh nghiệp thương mại và dịch vụ	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đại Thắng	KCN Đồng Hới	6.300	Chưa triển khai			50				202/723512	22/4/2019	trong	
470	Nhà máy sản xuất và giao hàng an toàn Việt Đức	Công ty CP thương mại và kinh doanh Việt Đức	Khu công nghiệp VSIP	8.627	Chưa triển khai			55.00				83/17800344	9/4/2019	trong	
471	Clinh hàng hóa số 559	Công ty TNHH thương mại 559	Xã Nghĩa Xá, Huyện Hồi Nhái	2.810	Chưa triển khai			6.00				52/57804726	24/6/2019	trong	
472	Nhà máy sản xuất không mang	Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Hồi Giang Việt	Khu công nghiệp VSIP	10.636	Chưa triển khai			28.00				753/1711512	17/6/2019	trong	
473	Đi dòi Nhà máy chế biến gỗ xà lách và trong lỗ	Công ty TNHH Hồi Giang Việt	KCN Đồng Hới	36.000	Chưa triển khai			63.00				13/07065747	4/5/2019	trong	
474	Nhà máy sản xuất viền nén gỗ xà lách	Công ty CP nông trường DKC	Khu C - KCN Nam Cát	30.112	Chưa triển khai			170.00				48/51580502	6/2/2019	trong	
475	Trung tâm kho báu và dịch vụ	Công ty CP kho báu VĨNH NHÂN	Xã Nghĩa Hợp, Huyện Nghi Lộc	50.000	Chưa triển khai			87.00				2075/185532	15/5/2019	trong	
476	Hệ thống sản xuất và cung cấp bao bì cho Nhà máy Sản xuất Nhựa An	Công ty TNHH Nhựa An và Nhựa lượng Thanh Phối	KCN Đồng Hới	1.170	Chưa triển khai			1.00				0122/762216	29/5/2019	trong	
477	Điều tra Xưởng sản xuất hàng dệt may	Công ty TNHH Sản xuất hàng dệt may chè biến đổi	KCN VSIP Nghĩa An	5.138	Chưa triển khai			12.00				882/240524	6/17/2019	trong	
478	Điều tra Nhà máy sản xuất và sản xuất	Công ty CP An Lộc	Khu C - KCN Nam Cát	30.112	Chưa triển khai			18.00				48/51580502	6/2/2019	trong	
479	Nhà máy sản xuất kiếng an toàn Phương Trí	Công ty CP sản xuất Phương Trí	KCN Bắc Vinh	48.175	Đã hoạt động			26.00						ngoài	
480	Nhà máy SX bao PP DÙM BO Thue	Công ty CP bao bì Nghệ An	KCN Nghĩa Đàn	26.000	Đã hoạt động			6.22				11/11/52018		ngoài	
481	H 3.000m2 của C.T.Solar Mai	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Tân Lạc	KCN Trí Lập	227.895	Đang triển khai			1.754.14				3124654025	2/1/2017	ngoài	
482	Nhà máy sản xuất đường kính	Công ty TNHH Phát triển Kỹ thuật Mộc	Khu D, KCN Nam Cát	37.000	Chưa triển khai			12.20				#DIV/0!	764/831650	2/2/2016	ngoài
483	Nhà máy sản xuất với MDF	Công ty CP Laminating Thanh Nhâm	KCN Bắc Vinh	3.000	Đã hoạt động			31.00				35/2018		ngoài	
484	Nhà máy sản xuất gốm sứ	Công ty CP Sản xuất gốm sứ	KCN Nghĩa Đàn		Đã hoạt động										
485	Nhà máy sản xuất và chế biến các sản phẩm da	Công ty CP da và da công nghiệp	Khu D, KCN Bắc Vinh		Đang triển khai										
486	Nhà máy sản xuất và sản xuất	Công ty TNHH ANT (HN) - Chi nhánh Nghệ An	Khu C, KCN Nam Cát	40.000	Chưa triển khai			176.00							
	gia súc, gia cầm và vật sản	Công ty TNHH ANT (HN) - Chi nhánh Nghệ An	KCN KTT Bắc Nam												

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa bàn	Diện tích (ha)	Thời gian thực hiện	Thời hạn办好 (đã hoàn thành)	Vốn đầu tư đăng ký	Tỷ lệ (%)			Số QĐ CTĐT	SACNBT	nghị định	Nghị định số	KKT/KK	Phù hợp	Năm
								Tỷ lệ (%)	Lịch véc	Lịch véc cụ							
487	Nhà máy sản xuất lốp điện tử Gia Nhât	Công ty TNHH Gia Nhât Plastic Việt Nam	Khu C, KCN Nam Cát Lái, KKT Dĩ An	(thứ 1,42, Bến Cty Bến Tre)	Dãy hốp Rồng Tháng 8/2016		11,00				#DIV/0!	4310400828	7/7/2016				
488	Dự án WHA Industrial Zone 1 - Nhơn An	Công ty Cổ phần WHA Industrial Zone Nhơn An	KKT Dĩ An	4,980,000	Đang triển khai	50 năm	2,028,40				#DIV/0!	6536650656	29/5/2017				
489	Dự án xây dựng khu kinh doanh, nhà hàng, giải trí; kinh doanh du lịch nghỉ dưỡng; nghỉ dưỡng, kinh doanh thương mại; nhà ở cho thuê; nhà ở	Công ty TNHH Royal Estate	Xã Nghi Phong, huyện Nghi Phong, KKT Dĩ An	28,000	Chun triển khai	50 năm	286,00				#DIV/0!	6521780563	12/12/2016				
490	Nhà máy sản xuất container nhà ở	Công ty TNHH MTV TKV Holdings	Xã Nghi Phong, huyện Nghi Phong, KKT Dĩ An	400,000	Chun triển khai	50 năm	796,77				#DIV/0!	0834238504	11/5/2017				
491	Dự án chế biến lốp ô tô	Công ty TNHH Neoprene Việt Nam Industry	Khu C, KCN Nam Cát Lái, KKT Dĩ An	30,018	Đã hoàn công	Đến ngày 30/10/2016	94,60				#DIV/0!	7655459512	11/7/2017				
492	Nhà máy sản xuất sơn clor Becker Việt Nam	Công ty TNHH Becker Industrial Coatings Việt Nam	Lô K1-1 và K1-2, Khu công nghiệp WHA, Khu kinh tế Dĩ An, huyện Nghi Lộc, thành phố Vinh, Nghệ An	49,999	Đang triển khai	Đến ngày 19/11/2017	29,70				#DIV/0!	2109277253	20/11/2017				
493	Nhà máy sản xuất dây đèn nền ánh sáng Biomass Power Việt Nam	KCN VSIP Nhơn An	KCN VSIP Nhơn An	42,200	Đang triển khai	Đến ngày 28/6/2016	622,60				#DIV/0!	4360474694	30/1/2018				
494	Dự án nhà máy chế biến WHAUP Nhơn An	(1) WHAUP (SG) 2 PTE. LTD, (2) BA Janssen Jambiakuk, (3) Ông Wayne Changwan	Lô KT1-1 và KT1-2, Khu công nghiệp WHA, Khu kinh tế Dĩ An, huyện Nghi Lộc, thành phố Vinh, Nghệ An, Việt Nam	30,500	Đang triển khai	Đến ngày 28/6/2016	50 năm	220,00			#DIV/0!	9814336715	28/2/2018				
495	Nhà máy sản xuất băng may mặc	Sengkoro Việt Nam	Công ty TNHH Sengkoro Việt Nam	49,60	Đang triển khai	Đến ngày 28/6/2016	110,00				#DIV/0!	1094433077	30/3/2018				
496	Nhà máy Electronics Việt Nam	KCN VSIP Nhơn An	KCN VSIP Nhơn An	41,700	Đã hoàn công	Đến ngày 28/6/2016	Đến ngày 28/6/2016	260,04			#DIV/0!	6500078773	4/6/2018				
497	Dự án nhà máy may mặc Delta Việt Nam	Delta VI Limited	Đ/c: Khu công nghiệp Nhơn An, xã Nhơn Phú, huyện Nhơn Phú, KKT Dĩ An, Khu kinh tế Dĩ An, huyện Nghi Lộc, thành phố Vinh, Nghệ An, Việt Nam	24,131	Đã hoàn công	Đến ngày 28/6/2016	Đến ngày 28/6/2016	88,00			#DIV/0!	1033498044	11/1/2018				
498	Chi nhánh Công ty TNHH Cát Nhũ và Bê tông Việt Nam	Công ty TNHH Cát Nhũ và Bê tông Việt Nam	KCN Nhơn Phú Nhơn An	9,100	Đang triển khai	50 năm	15,00				#DIV/0!	99993394148	12/6/2018				
499	Dự án VNBHITEX	Công ty Royal Pagoda Private Limited (Singapore)	KCN VSIP Nhơn An	453,600	Đang triển khai	Đến ngày 28/6/2016	4,400,00				#DIV/0!	6516239144	2/2/2019				
500	Dự án Nhà máy sản xuất băng may mặc Xanh Biela	Tổng công ty Fostex	Khu C-KCN Thủ Đức	70,000	Chun triển khai	50 năm	132,00				#DIV/0!	8779494760	5/4/2019				
501	Nhà máy Great Long Power Việt Nam	Global Winner Industrial Limited	KCN VSIP	46,184	Chun triển khai	6/2/2005	143,00				#DIV/0!	1065453580	6/17/2019				
502	Nhà máy sản xuất thùng Carton	Ông Kim Yong Soo	Vĩnh (thứ 700m2 nhà Atrium City São Paulo)		Đã hoàn công năm 2019	10 năm	264,00				#DIV/0!	5401512808	9/1/2019				

**PHỤ LỤC 2**

**TỔNG HỢP**

**Kết quả thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm về công tác quản lý, sử dụng đất trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã  
(Kèm theo Báo cáo số 3689/BC-STNMT ngày 05//2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường)**

TT	Đơn vị	Số cuộc thanh tra	số lượng truyềng hợp vi phạm	Nội dung vi phạm	kết quả xử lý		
					Xử phạt vi phạm hành chính	chuyển CA điều tra	xử lý khác
1	Thành phố Vinh	8	50	Chuyển mục đích trái phép	426.000.000	3	0
2	Thị xã Cửa Lò	16	0		-	0	0
3	Huyện Nghi Lộc	9	9	Xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp	-	0	Giao trách nhiệm cho các ngành, UBND cấp xã tham mưu xử lý
4	Huyện Diễn Châu	110	22		-	0	0
5	Huyện Yên Thành	8	36	Giao đất trái thẩm quyền, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép	30.000.000	3	Xử lý cán bộ có liên quan (02 trường hợp buộc thôi việc, 01 trường hợp cảnh cáo, 01 trường hợp hạ bậc lương, 05 trường hợp khiển trách)
6	Huyện Quỳnh Lưu	14	117	Chuyển mục đích sử dụng đất trái phép, xây dựng công trình trên đất nông nghiệp	-	0	Lập biên bản để nghị các hộ gia đình và cá nhân liên quan thực hiện việc chuyên mục đích đúng quy định pháp luật, tháo dỡ công trình xây dựng
7	Thị xã Hoàng Mai	5	48	Giao đất trái thẩm quyền, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép	12.000.000	0	26 trường hợp trả lại hiện trạng ban đầu, còn lại 22 trường hợp đang tiếp tục xử lý.
8	Huyện Nghĩa Đàn	5	5	Vi phạm về chuyển mục đích sử dụng đất trái phép	266.965.000	0	Xử lý kỷ luật, kiêng trách đối với 03 cán bộ có liên quan
9	Thị xã Thái Hòa	5	2	02 trường hợp xây dựng công trình trên đất nông nghiệp	-	0	Kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 05 lập thể và 18 cá nhân, buộc tháo dỡ hoàn trả mặt bằng
10	Huyện Tân Kỳ	2	3	Giao đất trái thẩm quyền	2	0	Lập biên bản để nghị các hộ gia đình và cá nhân liên quan thực hiện việc chuyên mục đích đúng quy định pháp luật
11	Huyện Quỳ Hợp	11	103	Tụ ý chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất ở nông thôn	-	0	Lập biên bản để nghị các hộ gia đình và cá nhân liên quan thực hiện việc chuyên mục đích đúng quy định pháp luật, giao UBND cấp xã giám sát xử lý
12	Huyện Quỳ Châu	6	21	Tụ ý chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất ở nông thôn	-	0	Lập biên bản để nghị các hộ gia đình và cá nhân liên quan thực hiện việc chuyên mục đích đúng quy định pháp luật
13	Huyện Quế Phong	13	0		-	0	Lập biên bản để nghị các hộ gia đình và cá nhân liên quan thực hiện việc chuyên mục đích đúng quy định pháp luật
14	Huyện Kỳ Sơn	3	0		-	0	Lập biên bản để nghị các hộ gia đình và cá nhân liên quan thực hiện việc chuyên mục đích đúng quy định pháp luật
15	Huyện Tương Dương	6	14	Tụ ý chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất ở nông thôn			

TT	Đơn vị	Số cuộc thanh tra hợp vi phạm	Nội dung vi phạm	kết quả xử lý		
				Xử phạt vi phạm hành chính	chuyển CA điều tra	xử lý khác
16	Huyện Con Cuông	9	78	Hộ gia đình cá nhân sử dụng đất trái phép	-	0
17	Huyện Anh Sơn	6	12	Tụ ý chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất ở nông thôn	-	0
18	Huyện Đô Lương	8	89	có 86 trường hợp tụ ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất rừng sang đất ở, 03 trường hợp chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp thành bãi đỗ xe vẫn chuyển vật liệu xây dựng. Ngoài ra theo số liệu thống kê của UBND 33 xã, thị trấn UBND huyện Đô Lương đã tổng hợp được 34 trường hợp tụ ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất đối với đất được UBND xã cho thuê thời hạn 5 năm diện tích sử dụng sai mục đích khoảng 42 ha.	40.000.000	Xử lý hành chính, và cho phép chuyển mục đích theo đúng quy định
19	Huyện Thanh Chương	9	9	Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp (xây dựng nhà ở); chuyển mục đích đất rừng sản xuất sang đất phi nông nghiệp (xây dựng nhà ở) tại xã Thanh An	52.500.000	Xử lý VPHC và công dân đã tự nguyện tháo dỡ công trình khôi phục lại đất trồng lúa
20	Huyện Nam Đàn	8	0		0	
21	Huyện Hưng Nguyên	8	6	Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp	-	0
	<b>Tổng</b>	<b>269</b>	<b>624</b>		<b>827.465.000</b>	<b>9</b>

**PHỤ LỤC 3**

**DANH MỤC DỰ ÁN CHẨM TIẾN ĐỘ KIỂM TRA NĂM 2016-2018**

(Kèm theo Báo cáo số 3689/BC-STNMT ngày 05/7/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

TT	Tên dự án	Tên CĐT	Địa điểm thực hiện	Địa bàn	Diện tích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )	Hồ sơ pháp lý dự án			Đơn vị chủ trì	Chi phí mới nhất của UBND tỉnh	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Lĩnh vực	Năm kiểm tra	
						QĐ cho phép KSLCPB, chấp thuận CTBT	Cấp GCNĐT	Phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/501						
1	Trạm cấp nước biển trục Bắc - Nam	Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam	Nghị Hải, thị xã Cửa Lò	TX Cửa Lò	3.093,80			x	Sở TNMT	thu hồi	Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 13/10/2016	Hàng	2016	
2	Trung tâm sinh thái, sinh vật cảnh	Hội sinh vật cảnh Nghệ An	Xã Nghĩa Phú, thành phố Vinh	TP Vinh	30.321,00			x	Sở KHĐT	thu hồi	Thu hồi tại Quyết định số 599/QĐ-UBND ngày 30/11/2016	DV	2014, 2016	
3	Khu chế biến thực phẩm	Công ty CP Thạch Sơn Thảo	Lô 4+5 cụm công nghiệp Hưng Lộc, thành phố Vinh	TP Vinh	8.591,10	x		x	Sở TNMT	thu hồi	Quyết định số 4269/QĐ-UBND ngày 03/9/2016	DV	2016	
4	Khu du lịch và dịch vụ bãi Tào	Công ty TNHH Phương Ngọc	phường Quỳnh Phương, thị xã Hoằng Mai	TX Hoằng Mai	84.500,00	x		x	Sở TNMT	thu hồi	Giao UBND thi xã Hoằng Mai kiểm tra, rà soát xử lý	Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 08/12/2017	DV	2016
5	Trung trung cấp từ thực du lịch miền trung và khu dịch vụ khách sạn nhà nghỉ chất lượng	Công ty Cổ phần Phương Hồng	Các phường: Nghĩa Hương, Nghĩa Hòa; thị xã Cửa Lò	TX Cửa Lò	48.627,10	x		x	Sở TNMT	thu hồi	5823/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	XHH	2016	
6	BMC Cửa Lò Plaza	Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng và xây lắp thương mại BMC Nguyễn Kim Nghệ An	Đường Nguyễn Sinh Cung, phường Nghĩa Hương, TX Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	TX Cửa Lò	5.274,0	x		x	Sở KHĐT	thu hồi	Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 11/9/2017	DV	2016	
7	Trung tâm mua sắm Nguyễn Kim Nghệ An	Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Nguyễn Kim Nghệ An	phường Hả Huy Tập, thành phố Vinh	TP Vinh	11.999,60	x		x	Sở KHĐT	giá hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	DV	2013, 2016	
8	Trung tâm thương mại (trước đây là dự án Phòng khám đa khoa)	Công ty TNHH Việt Anh	Phường Hưng Bình, thành phố Vinh	TP Vinh	3.296,50	x		x	Sở KHĐT	giá hạn	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	Y tế	2016	
9	Khu nhà hàng ăn uống và dịch vụ tổng hợp	DNTN Đại Phượng	Xã Nam Tân, huyện Nam Đàn	Nam Đàn	2.360,00	x		x	Sở KHĐT	giá hạn	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2016	
10	Khu du lịch sinh thái và dịch vụ nghỉ dưỡng	Công ty CP Du lịch Hà Nội	xã Quỳnh Bông, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu	40.282,20	x		x	Sở KHĐT	thu hồi	5823/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2016	
11	Trung tâm TM/DV mua bán lô gửi CKDM, VIXD, nhà hàng khách sạn	Công ty CP Mỹ thuật và xây lắp Hà Nội	phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoằng Mai	TX Hoằng Mai	2.834,70	x		x	Sở KHĐT	giá hạn	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2013, 2016	
12	Bệnh viện da khoa Đức Hồng Minh	Công ty TNHH Châu Minh	phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoằng Mai	TX Hoằng Mai	29.861,39	x		x	Sở KHĐT	thu hồi	Quyết định số 4161/QĐ-UBND ngày 11/9/2017	XHH	2016	
13	Trung tâm dạy nghề Việt Nhật	Trung tâm dạy nghề Việt Nhật	Số 59, đường Xuân Thái, khóm 6, phường Quán Bửu, TP. Vinh	TP Vinh	2.887,00	x		x	Sở KHĐT	giá hạn	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	XHH	2016	
14	Khu đô thị Vinhland	Công ty Cổ phần phát triển đô thị Vinh (Vinhland)	Xã Nghĩa Kim, thành phố Vinh	TP Vinh	116.038,50	x		x	Sở XD	giá hạn	Quyết định số 5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	BDS	2016	
15	Trung tâm thương mại và chung cư và chợ	Công ty Cổ phần Kim Trường Thị Vụ Kim Anh	Phường Trường Thi, thành phố Vinh	TP Vinh	5.332,40	x		x	Sở XD	giá hạn	Quyết định số 5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	DV	2016	
16	Trung tâm thương mại, khách sạn, dịch vụ Kim Anh	Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại dịch vụ Kim Anh	Xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu	Diễn Châu	809,38	x		x	Sở XD	giá hạn	Quyết định số 5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	BDS	2016	
17	Khu nhà hàng, biệt thự nghỉ dưỡng, nhà ở cán bộ công nhân viên và tầng cấp dân cư thương mại mới, sửa chữa tàu thuyền và gốm sứ Trung Đô	Công ty TNHH một thành viên đóng tàu thuyền Hải Châu	Khối 1, phường Trung Đô, thành phố Vinh	TP Vinh	34.108,85			x	Sở XD	giá hạn	Quyết định số 4161/QĐ-UBND ngày 11/9/2017	DV	2013, 2016	
18	Khu khách sạn nhà nghỉ	Công ty CP Du lịch Hà Nội	Phường Nghĩa Hòa, TX Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	TX Cửa Lò	27.178,20			x	Sở XD	giá hạn	Quyết định số 5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2016	
19	Tổng kho dự trữ nông sản	Công ty TNHH Bắc Sơn	phường Quang Tiến, TX Thái Hòa	TX Thái Hòa	56.876,50			x	Sở TNMT	giá hạn	Quyết định số 5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	DV	2016	

TT	Tên dự án	Tên CĐT	Địa điểm thực hiện	Địa bàn	Diện tích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )	Hồ sơ pháp lý dự án			Đơn vị chủ trì	Chi tiêu mới nhất của UBND tỉnh	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Lĩnh vực	Năm kiểm tra
						QĐ cho phép KSLCDB, chấp thuận CĐT	Cấp GCNPT	Phê duyệt quy hoạch giao đất, chi tiết cho thuê đất					
20	Xây dựng nhà làm việc, nhà kho kinh doanh vật liệu	Doanh nghiệp tư nhân Trường Hùng	Thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu	2.300,00	x	x	x	Sở TNMT	Cơ bản hoàn thành, đề nghị điều chỉnh, dỡ hành tiền đỗ	TB 593	DV	2016
21	DA xây dựng cửa hàng kinh doanh tổng hợp và cơ sở chế biến rau	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Cầu Hưng	phường Quỳnh Thiên, thị xã Hoàng Mai	TX Hoằng Mai	4.041,50	x	x	x	Sở TNMT	giá hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	DV	2016
22	DA cơ sở thu mua chế biến hải sản và dịch vụ hậu cần nghề biển	Công ty TNHH Lâm Đài Năm	phường Quỳnh Phượng, thị xã Hoàng Mai	TX Hoằng Mai	10.000,90	x	x	x	Sở TNMT	giá hạn	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2016
23	DA Trung tâm thương mại, nhà hàng, khách sạn	Công ty TNHH Thái An Thành	phường Quỳnh Thiên, thị xã Hoàng Mai	TX Hoằng Mai		x	x	x	Sở TNMT	giá hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	DV	2016
24	Nhà máy gạch không nung	Công ty TNHH Vật liệu xây dựng Tân Tâm Anh	Xã Nghĩa Lộ, huyện Nghĩa Lộ	Nghĩa Lộ	53.206,61	x	x	x	Sở TNMT	Gia hạn	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	VLLXD	2016
25	Nhà máy gạch không nung	Doanh nghiệp tư nhân Chiến Công	Xã Nghĩa Lộ, huyện Nghĩa Lộ	Nghĩa Lộ	41.328,00	x	x	x	Sở TNMT	giá hạn	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	VLLXD	2016
26	Đá thương mai, dịch vụ	Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ du lịch 79	Phường Nghĩa Lộ, TX Cầu Lò	Thị xã Cầu Lò	2.129,40	x	x	x	Sở TNMT	giá hạn	4161/QĐ-UBND ngày 11/9/2017	DV	2016
27	Đá ốp lát và vật lý trị liệu tắm lý	Trung tâm tắm lý và vật lý trị liệu tắm lý	Thị xã Cầu Lò	Thị xã Cầu Lò	3.174,30	x	x	x	Sở TNMT	giá hạn	4161/QĐ-UBND ngày 11/9/2017	DV	2016
28	Khách sạn Văn Anh	Công ty CP xây dựng và thương mại Anh Cường	phường Thủ Thụy, thị xã Cầu Lò	TX Cầu Lò	1.045,60		x	x	Sở TNMT	giá hạn	4161/QĐ-UBND ngày 11/9/2017	DV	2016
29	Bãi đậu xe	Công ty TNHH Văn Minh	phường Nghĩa Hương, Thị xã Cầu Lò	TX Cầu Lò	4.780,00	x	x	x	Sở TNMT	giá hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	DV	2016
30	Xây dựng trung tâm chăm sóc người cao tuổi	Trung tâm chăm sóc người cao tuổi Nghè An	Nghị Hòa, thị xã Cầu Lò	TX Cầu Lò	5.262,70	x	x	x	Sở TNMT	giá hạn	4161/QĐ-UBND ngày 11/9/2017	DV	2016
31	Khu chung cư và biệt thự cao cấp kết hợp thương mại dịch vụ	Công ty CP Xây dựng số 3 Hà Nội	phường Nghĩa Hương, thị xã Cầu Lò	TX Cầu Lò	8.047,74	x	x	x	Sở TNMT	giá hạn	QĐ 4161	BDS	2013, 2016
32	Trường Đại học Công nghệ Văn Xuân	Trường Đại học Công nghệ Văn Xuân	Phường Nghĩa Hương, TX Cầu Lò, tỉnh Nghệ An	Nghệ An	499.000,00	x	x	x	Sở TNMT	Giao TX Cầu Lò chủ trì phối hợp các sở, ngành làm việc với Trưởng đê thông nhất	VB 2005/UBND-CN ngày 24/4/2018	XHH	2013, 2016
33	Khu nhà ở thấp tầng	Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng số 4 Quản Dải (đã sáp nhập vào Vinhland)	Phường Bến Thủy, thành phố Vinh	TP Vinh	6.986,00		x	x	Đoàn BDS	giá hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	BDS	2016
34	Khu dịch vụ thương mại, văn phòng cho thuê, nhà ở và chung cư cao tầng	Tổng Công ty Hợp tác Kinh tế Việt Lào	Phường Hưng Dũng, thành phố Vinh	TP Vinh	4.054,0	x	x	x	Sở XD	Sở TNMT chủ trì xử lý	VB 3072/QĐ-UBND-CN ngày 09/9/2018	BDS	2013, 2016
35	Trung tâm dịch vụ ăn uống và khách sạn	Công ty TNHH Thương mại Cát Tường	Phường Hưng Dũng, thành phố Vinh	TP Vinh	882,6	x	x	x	Sở XD	Tiếp tục thực hiện	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	DV	2016
36	Khu đô thị mới Nam Nguyễn Sỹ Sách	Công ty Cổ phần Trung Đô	Phường Hưng Dũng, thành phố Vinh	TP Vinh	87.758,0	x	x	x	Sở XD	giá hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	BDS	2016
37	Khu nhà ở công ty Cáp nước Nghệ An	Công ty TNHH Môi thanh viên Cáp nước Nghệ An	Phường Trương Thi, thành phố Vinh	TP Vinh	1.217,0	x	x	x	Sở XD	giá hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	BDS	2016
38	Khu cảng tàu bè và cảng cá	Công ty TNHH Hà Dũng	Phường Nghĩa Hải, thị xã Cầu Lò	TX Cầu Lò	31.000,0		x	x	Đoàn Cứu Lò	giá hạn	4161/QĐ-UBND ngày 11/9/2017	DV	2016
39	Trung tâm hoạt động của Hội Phát triển Hợp tác kinh tế Việt Nam - Lào - Campuchia	Hội Phát triển Hợp tác kinh tế Việt Nam - Lào - Campuchia	Phường Nghĩa Hải, thị xã Cầu Lò	TX Cầu Lò	2.200,0		x	x	Đoàn Cứu Lò	giá hạn	4161/QĐ-UBND ngày 11/9/2017	DV	2016
40	Khu liên hợp khách sạn du lịch và biệt thự, chung cư cao cấp	Công ty TNHH Đầu tư thương mại Bảo Kinh tế Hamico	Phường Nghĩa Hải, thị xã Cầu Lò	TX Cầu Lò	159.185,0		x	x	Đoàn Cứu Lò	Tiếp tục thực hiện	4161/QĐ-UBND ngày 11/9/2017	BDS	2016
41	Trụ sở làm việc và các hang mục phụ trợ Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, Chi nhánh Cửa Lò	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, Chi nhánh Cửa Lò	Phường Nghĩa Hiêng, thị xã Cầu Lò	TX Cầu Lò	3.600,0		x	x	Đoàn Cứu Lò	giá hạn 24 tháng	4161/QĐ-UBND ngày 11/9/2017	DV	2014, 2016
42	Nha thương mại mua bán và xưởng lắp ráp ô tô	Công ty TNHH MTV Trung Lãm	Phường Hà Huy Tập, TP Vinh	TP Vinh	3.493,0		x	x	Đoàn TP Vinh	giá hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	DV	2014, 2016
43	Văn phòng và trung tâm giới thiệu sản phẩm	Công ty CP Đầu tư phát triển hạ tầng và đô thị Huyện Lộc (nay là Công ty Huyện Thanh Lộc)	Xã Nghĩa Phú, thành phố Vinh	TP Vinh	7.570,4		x	x	Đoàn TP Vinh	giá hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	DV	2016
44	Cụm Công nghiệp Hưng Đông	Công ty CP Đầu tư phát triển hạ tầng và thi công sắt	Xã Hưng Đông, thành phố Vinh	TP Vinh	395.100,0		x	x	Đoàn TP Vinh	Tiếp tục thực hiện	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	Hà Giang CCN	2016
45	Khu nhà ở đô thị Sơn Hà	Công ty CP xây dựng Sơn Hà	xã Nghĩa Liên, TP Vinh	TP Vinh			x	x	Đoàn TP Vinh	tạm ngưng đến	VB 957/QĐ-UBND-CN ngày 18/2/2019	BDS	2014, 2016

TT	Tên dự án	Tên CBT	Địa điểm thực hiện	Địa bàn	Diện tích sử dụng đất (m2)	QĐ cho phép KSLCĐB, chấp thuận CTĐT	Cấp GCNBT	Phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500	Đơn vị chủ trì	Chi tiêu mới nhất của UBND tỉnh	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Lĩnh vực	Năm kiểm tra
46	Xây dựng nhà máy gạch không nung GOLDEN LAND	Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng GOLDEN LAND	Khu vực Đồng Phan, khối 17, thị trấn Hưng Nguyên, huyện Nghệ An	Hưng Nguyên					Sở KHĐT	thu hồi	Quyết định 4023/QĐ-UBND ngày 19/8/2016	VILXD	2016
47	Xây dựng trung tâm giới thiệu, trưng bày và bán vật liệu xây dựng nội và ngoại thất		Xóm Yên Thương xã Nhã An	Hưng Nguyên				x	Sở KHĐT	thu hồi	Quyết định 4023/QĐ-UBND ngày 19/8/2016	DV	2016
48	Nhà máy sản xuất Hợp kim Sắt (Gang)	Công ty Cổ phần đầu tư khoáng sản Thái An	Xóm Đại Hué 1, xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	Hưng Nguyên	20.000,0	x	x	x	Sở KHĐT	thu hồi	Quyết định số 4023/QĐ-UBND ngày 19/8/2016	SXCN	2016
49	Trung tâm mua bán, bảo dưỡng, bảo hành xe ô tô	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ ô tô Dũng Lạc	khối 6, phường Quán Bàu, thành phố Vinh	TP Vinh	4.500,0	x		x	Sở KHĐT	thu hồi	Quyết định số 4023/QĐ-UBND ngày 19/8/2016	DV	2016
50	Tô hợp chòi Hiếu - thị xã Thái Hòa	Công ty CP Telsing Công ty Xây lắp Đầu Kế Nghè An	phường Hòa Hiếu, TX Thái Hòa	TX Thái Hòa	8.736,6	x	x	x	Sở KHĐT	thu hồi	Quyết định số 4023/QĐ-UBND ngày 19/8/2016	Chợ	2012,2016
51	Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại	Công ty CP đầu tư môi trường xanh 27/7 Nghè An	xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Đàn.	Nghĩa Đàn	75.135,0	x		x	Sở KHĐT	thu hồi	Quyết định số 4023/QĐ-UBND ngày 19/8/2016	XHH	2016
52	Khu biệt thự, nhà vườn, nghỉ dưỡng Tây Linh	Doanh nghiệp Tư nhân Tây Linh	xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên	Hưng Nguyên	50.190,0	x		x	Sở XD	thu hồi	Quyết định số 4023/QĐ-UBND ngày 19/8/2016	BDS	2016
53	Khu đô thị Đầu Kế Hoàng Mai	Tổng công ty xây lắp dầu khí Nghệ An	phường Quynh Thiện, thị xã Hoàng Mai	TX Hoàng Mai	675.500,0	x		x	Sở TNMT	thu hồi	Quyết định số 4269/QĐ-UBND ngày 05/9/2016	BDS	2013,2016
54	Chợ, khu phố thương mại huyện Quỳ Hợp	Công ty CP đầu tư hạ tầng đô thị Thắng Long	thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp	Quỳ Hợp	18.967,0	x		x	Sở TNMT	thu hồi	Quyết định số 4269/QĐ-UBND ngày 05/9/2016	BDS	2013,2016
55	Xây dựng cơ sở bảo trợ xã hội Nhân Tâm	Cơ sở bảo trợ xã hội nhân tâm	Xã Hưng Thịnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	Hưng Nguyên	7.680,0	x		x	Sở TNMT	thu hồi	Quyết định số 4269/QĐ-UBND ngày 05/9/2016	XHH	2016
56	Nhà máy xử lý rác thải sản xuất năng lượng	Công ty Constructa S.r.l	Xã Nghĩa Hòa, thị xã Thái Hòa	TX Thái Hòa	100.000,0	x		x	Sở TNMT	thu hồi	Quyết định số 4269/QĐ-UBND ngày 05/9/2016	XHH	2016
57	Khu du lịch nước khoáng Giang Sơn	Công ty CP Đầu tư Thương mại và Du lịch Hà An	Xã Giang Sơn Đông và Giang Sơn Tây, huyện Đèo Luong.	Đèo Luong	2.424.000,0	x	x	x	Sở KHĐT	thu hồi	Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 2/1/2016	Du lịch	2016
58	Khu đô thị mới Đông Hưng	Công ty CP ĐT và TV Doanh nghiệp VNS	Xã Nghĩa Mỹ, Thị xã Thái Hòa	TX Thái Hòa	985.000,0			x	Sở XD	thu hồi	Quyết định số 5990/QĐ-UBND ngày 30/1/2016	BDS	2016
59	Khu du lịch biển Quỳnh Nghia	Công ty TNHH Đức Trà	Xã Quỳnh Nghia, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu	18.933,7			x	Sở XD	thu hồi	Quyết định số 5990/QĐ-UBND ngày 30/1/2016	Du lịch	2016
60	Khu Tô hợp đô thị Viễn thông và Công nghệ thông tin tại phường Bến Thủy, thành phố Vinh	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bưu điện	Phường Bến Thủy, thành phố Vinh	TP Vinh	77.791,3			x	Sở XD	thu hồi	Quyết định số 5990/QĐ-UBND ngày 30/1/2016	BDS	2016
61	Cải tạo môi trường và xây dựng Khu dịch vụ thương mại, nhà ở tông hợp	Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Ứng dụng Công nghệ mới (TECCO).	Các phường: Đồi Cung, Cửa Nam và Đông Vinh, thành phố Vinh	TP Vinh	1.359.186,2		x		Sở XD	thu hồi	Quyết định số 5990/QĐ-UBND ngày 30/1/2016	BDS	2016
62	Trường đại học công nghệ Miền Trung	Công ty CP AddComm Land	Xã Nghĩa An, thành phố Vinh	TP Vinh	276.900,0			x	Sở XD	thu hồi	Quyết định số 5990/QĐ-UBND ngày 30/1/2016	XHH	2016
63	Khu đô thị Phú Quý Happy Land	Công ty CP AddComm Land	Xã Tây Hiếu, Nghĩa Tiên, TX Thái Hòa	TX Thái Hòa	798.224,7			x	Sở XD	thu hồi	Quyết định số 5990/QĐ-UBND ngày 30/1/2016	BDS	2016
64	Trung tâm dịch vụ thương mại Long Sơn	Công ty Hồng Hà	phường Long Sơn, TX Thái Hòa	TX Thái Hòa					Sở XD	thu hồi	Quyết định số 5990/QĐ-UBND ngày 30/1/2016	DV	2016

TT	Tên dự án	Tên CĐT	Địa điểm thực hiện	Địa bàn	Diện tích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )	Hồ sơ pháp lý dự án				Đơn vị chủ trì	Cử dạo mới nhất của UBND tỉnh	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Lĩnh vực	Năm kiểm tra
						Quyết định số 1/501	Phê duyệt quy hoạch chi tiết, giao đất, cho thuê đất	Đã được giao đất, cho thuê đất	Đã được chủ trì					
65	Khai thác đá lèn Chai Quynh Trang	Công ty CP TV-ĐT NetViet	xã Quynh Trang, thị xã TX Hoàng Mai	TX Hoàng Mai	60.500,0	x	Sở TNMT	giá hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017				Khoáng sản	2015
66	Sieu thi thương mai	DNTN Thế Nhung	Phường Lê Lợi, TP Vinh	TP Vinh	x	x	Đoàn TP	giá hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017				DV	2014, 2016
67	Trung tâm thương mại dịch vụ	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Nam Bình	Xã Hưng Hòa, thành phố Vinh	TP Vinh	41.960,0	x	x	Sở XD	giá hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017			DV	2016
68	Dự án xây dựng tái định cư Công ty CP Tân Quốc và Xây lắp Nghệ An	Công ty Cổ phần Tàu quốc và xây lắp Nghệ An	Xóm 8, xã Hưng Lộc, huyện Hưng Nguyên, Nghệ An	Hưng Nguyên	8.399,6	x	x	Sở KHET	thu hồi	Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 15/5/2017			DV	2016
69	Tròng, chăn sóc và bảo vệ rừng	Tổng công ty Hợp tác kinh tế Việt Lào	xã Tiên Thành, Tân Thành, huyện Yên Thành	Yên Thành	# #####	x	Sở KHET	giá hạn	VB 7262/QĐ-UBND-CN ngày 21/5/2018				Lâm nghiệp	2016
70	Tổ hợp chung cư kết hợp khai thác san, văn phòng cho thuê và nhà ở cao cấp	Công ty CP dầu tur và xây dựng tổng hợp Huy Hùng	Phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh	TP Vinh	4.124,9	x	Sở XD	Cơ bản hoàn thành, để nghiên cứu, nhanh tiến độ	TB 593	BDS			BDS	2016
71	Trung tâm đào tạo lái xe cơ giới đường Bộ	Công ty TNHH Mai Linh	xã Nghĩa An, thành phố Vinh	TP Vinh	31.350,2	x	Sở XD	gia hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017				DV	2016
72	Trường mầm non tu thục Nắng Mai	Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Giáo dục mầm non Nắng Mai	Phường Trung Đô, thành phố Vinh	TP Vinh	5.986,7	x	Sở XD	Tiếp tục thực hiện	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	XHH			DKH	2016
73	Khu nhà ở hỗn hợp xã Nghĩa Phú	Công ty CP Tư vấn thiết kế và đầu tư xây dựng Nghĩa Việt	Xóm 23, xã Nghĩa Phú, thành phố Vinh	TP Vinh	19.327,7	x	Sở XD	gia hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	BDS			BDS	2016
74	Khu đô thị thông minh lâm ven Sông Lam	Công ty Cổ phần Sông Lam Nghệ An	phường Hưng Dũng, thành phố Vinh	TP Vinh	20.000,0	x	Sở XD	Giao Sứ Xây dựng 5937/QĐ-UBND ngày 08/12/2017		BDS			BDS	2015, 2016
75	Khu đô thị đầu khu Nghĩa An	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Đầu Khi Nghĩa An	phường Vinh Tân, thành phố Vinh	TP Vinh	147.660,0	x	Sở XD	Tiếp tục thực hiện	TB 477	BDS			BDS	2015
76	Khu đô thị và dịch vụ thương mại cao cấp (nay là liên danh Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Tràng An và Công ty CP Hòa đầu Quản đối)	Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Tràng An	Phường Vinh Tân, thành phố Vinh	TP Vinh	486.000,0	x	Sở XD	Tiếp tục thực hiện	TB 477	BDS			BDS	2016
77	Khu đô thị và nhà ở xã hội	Tổng Công ty Hợp tác Kinh tế Việt Lào	Xã Hưng Hòa, thành phố Vinh	TP Vinh	1.563.398,0	x	Sở XD	Tiếp tục thực hiện	VB 7378/QĐ-UBND-CN ngày 27/9/2018	BDS			BDS	2015, 2016
78	Khu đô thị hỗn hợp sinh thái ven Sông Lam	Công ty TNHH Hà Thành - Thành Hà	xã Hưng Hòa, thành phố Vinh và xã Nghĩa Thái, huyện Nghĩa Lộc	TP Vinh	1.033.707,0	x	Sở XD	Xử lý khác (Giao đoàn 2019)	QĐ 1681 ngày 15/5/2019	BDS			BDS	2014, 2016
79	Khu chung cư và nhà ở liền kề	Công ty Cổ phần thương mại Phượng Bác	Tại phường Bến Thuy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	TP Vinh	10.759,5	x	Sở XD	Đoán BDS	Thu hồi	5120/QĐ-UBND ngày 20/11/2018	BDS		BDS	2015, 2016
80	Khu văn phòng và nhà ở thấp tầng, chung cư cao tầng,	Công ty Cổ phần Cơ điện và xây lắp Thủy Lợi Nghệ An	Phường Quan Ba, thành phố Vinh	TP Vinh	13.441,0	x	Sở XD	Đoán BDS	Gia hạn đến 10/6/2018	VB 2448/QĐ-UBND-CN ngày 17/4/2018	BDS		BDS	2014, 2016
81	Khu đô thị Nideo - Thịnh Lợi	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nguyên Hưng	Xã Hưng Lộc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	Hưng Nguyên	132.232,9	x	Sở XD	Đoán BDS	Gia hạn đến 30/12/2019	4379/QĐ-UBND-CN ngày 15/6/2017	BDS		BDS	2015, 2016
82	Khu đô thị công viên, dịch vụ thương mại và nhà ở Vinhland	Công ty Cổ phần phát triển đô thị Vinh	Tại xã Hưng Lộc, huyện Hưng Nguyên	Hưng Nguyên	208.470,4	x	Sở XD	Đoán BDS	thu hồi	Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 15/5/2017	BDS		BDS	2014, 2016
83	Hệ thống kỹ thuật và kinh doanh nhà ở	Công ty TNHH Kỹ nghệ Đại Bách Khoa	Quýnh Lưu, tỉnh Nghệ An	Quýnh Lưu	198.986,5	x	Sở XD	Đoán BDS	gia hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	BDS		BDS	2015, 2016
84	Khu nhà ở sinh thái	Công ty TNHH XD&DV Thiên Minh	Thị trấn Cầu Giáp, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	Quỳnh Lưu	108.000,0	x	Sở XD	Đoán BDS	thu hồi	Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 15/5/2017	BDS		BDS	2015, 2016
85	Khu nhà ở và trung tâm thương mại Xô Viết	Công ty Đầu tư xây dựng Ba Đình số 2	Tại xã Nghĩa Khiêm, huyện Nghĩa Lộc	Nghĩa Lộc	71.193,7	x	Sở XD	Đoán BDS	gia hạn	5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	BDS		BDS	2016
86	Trung tâm thương mại dịch vụ	Công ty CP Đầu tư và xây dựng Nam Kinh	xã Nghĩa Phú, tp Vinh	TP Vinh	3.180,6	x	Sở XD	Đoán TP	gia hạn	VB 4706/QĐ-UBND-CN ngày 29/6/2018	DV		DV	2015, 2016
87	Khu nhà ở phong trào Vinh Tân	Công ty CP Hùm Lam Nghệ An	Phường Vinh Tân, TP Vinh	TP Vinh	53.738,0	x	Sở XD	Đoán TP	Tiếp tục thực hiện	TB 477 ngày 31/7/2017	BDS		BDS	2016

TT	Tên dự án	Tên CĐT	Địa điểm thực hiện	Địa bàn	Diện tích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )	QĐ cho phép KSLCĐB, chấp thuận CĐT	Cấp GCNĐT	Phi duyệt quy hoạch chi tiết 1/501	Hồ sơ pháp lý dự án		Đơn vị chủ trì	Chi phí mới nhất của UBND tỉnh	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Lĩnh vực	Năm kiểm tra
									Bđ được giao đất, cho thuê đất	Đã được giao đất, cho thuê đất					
88	Bệnh viện Tai Mũi Họng miền Trung	Công ty CP Tai Mũi Họng miền Trung	Phường Hà Huy Tập, TP Vinh	TP Vinh	4.079,0			x			Đoàn TP Vinh	TB 593	XHH	2016	
89	Khu biệt thự cao cấp, ks, nhà hàng, khu vui chơi giải trí	Công ty CP Sài Gòn - Trung Đô Vinh	P Trung Đô, TP Vinh	TP Vinh	136.757,7	x	x				Đoàn TP Vinh	TB 477 ngày 31/7/2017	BDS	2014, 2016	
90	Trung tâm thương mại giới thiệu sản phẩm kết hợp văn phòng cho thuê	Công ty CP Thương mại tổng hợp Gia Thành	Xã Nghĩ Phủ, TP Vinh	TP Vinh	3991,61			x			Đè xuất TP Vinh	5937/QĐ UBND ngày 08/12/2017	DV	2014, 2016	
91	Tổ hợp trung tâm thương mại kết hợp dịch vụ thể thao và văn phòng cho thuê	Công ty Cổ phần Vinh Na	Xã Nghĩ Phủ, TP Vinh	TP Vinh	1.720,0			x			Đè xuất TP Vinh	Tiếp tục thực hiện (chuyển thành dự án nhà ở)			
92	Xây dựng Văn phòng và khu thương mại	Công ty CP tư vấn đầu tư xây dựng Bắc Miền Trung	Xã Nghĩ Phủ, TP Vinh	TP Vinh	1.782,0			x			Đè xuất TP Vinh	Tiếp tục thực hiện (chuyển thành dự án nhà ở)			
93	Cửa hàng xăng dầu	Công ty CP An Hưng Thịnh Phát	Xã Nghĩ Phong, huyện Nghĩ Lộc (Đại Lò Vinh - Cồn Lò)	Nghĩ Lộc							Sở KHĐT	giá hạn	5578/QĐ UBND ngày 17/11/2017	DV	2015, 2016
94	Nhà máy xử lý rác thải tại Lèn Ngòi	Công ty CP tư vấn dịch vụ đầu tư và CNMT Tiến Thành	Xã Ngọc Sơn, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu	149.785	x	x	x			Sở KHĐT	thu hồi	1978/QĐ-UBND ngày 15/5/2017	DV	2017
95	Khu đô thị Vicem Hoàng Mai	Công ty CP Vicem Hoàng Mai	Xã Nghĩ Đức, thành phố Vinh (Đại Lò Vinh - Cồn Lò)	TP Vinh	1200000	x					Sở KHĐT	thu hồi	Quyết định số 2364/QĐ UBND ngày 02/6/2017	BDS	2014, 2017
96	Trung tâm thương mại và văn phòng làm việc	Công ty TNHH Phú Thanh	Xã Nghĩ Phủ, thành phố Vinh (Đại Lò Vinh - Cồn Lò)	TP Vinh	2.990,50			x			Sở KHĐT	thu hồi	Quyết định số 2364/QĐ UBND ngày 02/6/2017	DV	2017
97	Tòa nhà Plaza Nam Đàn	Ngân hàng Đại Dương	Thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn	Nam Đàn	1.155,20			x			Sở KHĐT	thu hồi	Quyết định số 2364/QĐ UBND ngày 02/6/2017	DV	2014, 2017
98	Trụ sở Chi nhánh ngân hàng phát triển Nghè An	Chí nhánh ngân hàng phát triển Nghè An	Phường Hưng Phúc, thành phố Vinh (Đại Lò X6 Việt - X6 Nghệ Tĩnh)	TP Vinh	10.918,40			x	x		Sở KHĐT	thu hồi 1 phần	Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 01/9/2019	DV	2015, 2017
99	Bệnh viện Thành Tâm	Công ty Cổ phần Bệnh viện Thành Tâm	Xã Nghĩ Phủ, thành phố Vinh (Đại Lò X6 Việt - X6 Nghệ Tĩnh)	TP Vinh	2.900,60			x	x		Sở KHĐT	xử lý khác (CDT bảo cáo UBND tỉnh trước ngày 01/9/2017)	Quyết định số 2364/QĐ UBND ngày 02/6/2017	XHH	2017
100	Showrom ô tô và dịch vụ thương mại	Công ty TNHH Hué Khoa (tách ra từ Công ty TNHH Ngọc Hà)	Xã Nghĩ Phủ, thành phố Vinh (Đại Lò X6 Việt - X6 Nghệ Tĩnh)	TP Vinh	2.797,70			x	x		Sở KHĐT	Tiếp tục thực hiện	2364/QĐ UBND ngày 02/6/2017	DV	2015, 2017
101	Trung tâm thương mại, giới thiệu sản phẩm điện may	Công ty CP Dệt may Nghệ An	Xã Nghĩ Phủ, thành phố Vinh (Đại Lò X6 Việt - X6 Nghệ Tĩnh)	TP Vinh	5.160,30			x	x		Sở KHĐT	Gia hạn	8043/QĐ-UBND-CN ngày 19/10/2018	DV	2015, 2016, 2017
102	Trung tâm thương mại và văn phòng làm việc	Công ty CP Galax	(Đường quy hoạch 72m)	TP Vinh	2.573,20			x			Sở KHĐT	Gia hạn đến 31/12/2018	9815/QĐ-UBND-CN ngày 18/12/2017	DV	2017
103	Trụ sở làm việc và kinh doanh dịch vụ tông hợp.	Công ty CP thương mại và xây dựng Thành An	Xã Nghĩ Phủ, thành phố Vinh (Đại Lò X6 Việt - X6 Nghệ Tĩnh)	TP Vinh	556,35			x			Sở KHĐT	Gia hạn	2364/QĐ UBND ngày 02/6/2017	DV	2017
104	Trụ sở làm việc, trung tâm thương mại và nhà hàng khách sạn	Công ty TNHH thương mại xây dựng Đồng Tâm	Xã Nghĩ Phủ, thành phố Vinh (Đại Lò X6 Việt - X6 Nghệ Tĩnh)	TP Vinh	2.575,30			x	x		Sở KHĐT	Gia hạn	2364/QĐ-UBND ngày 02/6/2017	DV	2017
105	Trung tâm thương mại và dịch vụ tông hợp	Công ty TNHH Trường Vinh	(Đường quy hoạch 72m)	TP Vinh	1.726,60			x	x		Sở KHĐT	Gia hạn	2364/QĐ-UBND ngày 02/6/2017	DV	2017

TT	Tên dự án	Tên CĐT	Địa điểm thực hiện	Địa bàn	Diện tích sử dụng đất (m2)	Hồ sơ pháp lý dự án		Đơn vị chủ trì	Chi tiêu mới nhất của UBND tỉnh	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Lĩnh vực	Năm kiểm tra		
						QB cho phép KSLCĐB, chấp thuận CĐT	Cáp GCNĐT	Phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/501	Đã được giao đất, cho thuê đất					
106	Khu thể thao và đô thị sinh thái phức hợp	Công ty CP Golf Biển Cửa Lò	Xã Nghĩa Phước, thành phố Vinh, (Đại lộ Vinh - Cửa Lò)	TP Vinh	80.000	x	x	x	x	Sở KHĐT	Xử lý khác (Tạm dừng thực hiện để điều chỉnh quy hoạch hải bến Đường Vinh - Cửa Lò)	2364/QĐ-UBND ngày 02/6/2017	BDS	2016, 2017
107	Cửa hàng xăng dầu	Công ty Xăng dầu Nghệ An	Xã Nghĩa Phong, huyện Nghĩa Lộc, (Đại lộ Vinh - Cửa Lò)	Nghĩa Lộc	2.800	x	x	x	x	Sở KHĐT	Xử lý khác (Tạm dừng thực hiện để điều chỉnh quy hoạch hải bến Đường Vinh - Cửa Lò)	2364/QĐ-UBND ngày 02/6/2017	DV	2016, 2017
108	Trường Cao đẳng nghề số 1 Nghệ An	Trường Cao đẳng nghề số 1 Nghệ An	Phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh (Đường quy hoạch 72m)	TP Vinh	40.196	x	x	x	x	Sở KHĐT	Xử lý khác (Giao văn NS, Yêu cầu điều chỉnh quy hoạch hải bến công xây dựng)	QB 2364, TB 477	XHH	2014, 2017
109	Cửa hàng xăng dầu	Công ty CP Vận tải và dịch vụ Petroimex Nghệ Tĩnh	Xã Nghĩa Phú, thành phố Vinh (Đường quy hoạch 72m)	TP Vinh						Sở KHĐT	Xử lý khác (Giao văn NS, Yêu cầu điều chỉnh quy hoạch hải bến công xây dựng)	QB 2364, TB 477	DV	2017
110	Văn phòng làm việc và dịch vụ thương mại	Công ty Cổ phần Thương mại và Du lịch Thành Nam	xã Kim Liên, huyện Nam Đàn	Nam Đàn	1570	x	x	x	x	Sở TNMT	Xử lý khác (Giao văn xem xét lùi thời gian thuần CĐT)	QB 2364, TB 477	DV	2017
111	Xây dựng khu kinh doanh dịch vụ du lịch	Công ty CP Cổ phần Thương mại và Du lịch Thành Nam	xóm 13, xã Quỳnh Vinh, huyện Quỳnh Lưu (Nghệ Tĩnh)	Quỳnh Lưu	165.461,60					Sở KHĐT	Xử lý khác (Giao văn TNMT chủ trì tổ chức làm việc với Công ty để làm rõ các vấn đề liên quan đến GPMB)	QB 2364, TB 477	DV	2017
112	Trang trại nhím giống đực chất lượng cao	Công ty CP NN công nghệ cao Vinh An	xóm 13, xã Quỳnh Thắng, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu						Sở TNMT	Gia hạn 24 tháng	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
113	Nghiên cứu đá, sản xuất cát kiết bê tông đúc sẵn, sản xuất gạch ngói	Công ty TNHH xây dựng Thành Sơn	xã Thanh Ngọc, huyện Thanh Chương	Thanh Chương	150000	x	x	x	x	Sở TNMT	Gia hạn 24 tháng	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	NN	2017
114	Trồng cây lâm nguyên liệu mây tre đan xuất khẩu	Công ty TNHH Xuân Hương	Thôn Thủ túc, xã Thanh Lĩnh, huyện Thanh Chương	Thanh Chương	1.467,20		x	x	x	Sở TNMT	Gia hạn 24 tháng	5830/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 (giao xử lý vi phạm) VB số 1426/QĐ-UBND-CN ngày 13/3/2018 (gia hạn đến 31/12/2018)	CN	2017
115	Xưởng chế biến đá Granit	Công ty TNHH Kiều Phương	Khối 2, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ	Tân Kỳ	10.799	x	x	x	x	Sở TNMT	Gia hạn 24 tháng	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	CN	2017
116	Trung tâm Thương mại Dịch vụ Hưng Nguyên	Công ty Cổ phần Tập đoàn Na Nô	Thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, Nghệ An	Hưng Nguyên	1.836,90		x	x	x	Sở TNMT	Gia hạn 24 tháng	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	NN	2017
117	Khai thác quặng Mangan	Công ty TNHH Bắc Sơn	Hưng Lãm, huyện Hưng Nguyên	Hưng Nguyên						Sở TNMT	Gia hạn 24 tháng	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	CN	2017
118	Siêu thị nội thất và dịch vụ xây dựng	Công ty CP Tự vẫn kiêm định chế lường xây dựng	phường Quỳnh Thôn, thị xã Hoàng Mai, Mai	TX Hoàng Mai	2000					Sở TNMT	Gia hạn 24 tháng	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	Khoáng sản	2017
119	Khu khách sạn nhà hàng	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Hưng Long	phường Quỳnh Thôn, thị xã Hoàng Mai, Mai	TX Hoàng Mai	2.474,80			x	x	Sở TNMT	Gia hạn 24 tháng	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
120	Khu tổ hợp dịch vụ thương mại	Công ty TNHH Vận tải và Xây dựng Đức Minh	phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, Mai	TX Hoàng Mai	3000		x	x	x	Sở TNMT	Gia hạn 24 tháng	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
121	Khu dịch vụ nhà hàng khách sạn sông Quynh	Công ty CP Xây dựng và Phát triển HVT	phường Quỳnh Di, thị xã Hoằng Mai	TX Hoằng Mai	5.651,10		x	x	x	Sở TNMT	Gia hạn 24 tháng	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017

TT	Tên dự án	Tên CĐT	Địa điểm thực hiện	Địa bàn	Diện tích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )	QB cho phép KSLCPB, chấp thuận CTĐT	Cấp GCNĐT	Hồ sơ pháp lý dự án			Đơn vị chủ trì	Chỉ đạo mới nhất của UBND tỉnh	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Lĩnh vực	Năm kiểm tra
								Phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500	Đã được giao đất, cho thuê đất	xử lý khác (giao UBND huyện Nghĩa Đàn xử lý vi phạm, bồi cáo về Sở KHĐT)					
122	Nhà máy sản xuất thuốc đóng đong được	Công ty CP Tú ván xây dựng Vinh Gia (TP Linh)	xã Nghĩa Lộc, huyện Nghĩa Đàn	Nghĩa Đàn	38.825			x	x	x	Sở TNMT	Nghĩa Đàn xử lý vi phạm, bồi cáo	5937/QĐ-UBND ngày 08/12/2017	CN	2017
123	Nhà máy nước và đá tinh khiết										Sở TNMT		5578/QĐ-UBND ngày 17/11/2017	CN	2017
124	Xây dựng cơ sở sản xuất kinh doanh	Công ty Cổ phần Đồng Sơn.	phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh	TP Vinh	1.407,60			x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
125	Văn phòng làm việc và khu dịch vụ tổng hợp	Công ty CP dịch vụ bảo vệ thực vật Nghệ An	phường Quán Bàu, thành phố Vinh	TP Vinh	1750			x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
126	Khách sạn Phương Hoàng	Công ty Cổ phần Phương Hoàng	phường Trung Đô, thành phố Vinh	TP Vinh				x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
127	Trung tâm giới thiệu sản phẩm, bảo hành sửa chữa máy xây dựng công trình	Cty CP đầu tư XD Công trình Nam Nien Trung	xã Nghĩa Liên, thành phố Vinh	TP Vinh	1.608,00			x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
128	Bến Cảng xếp dỡ hàng hóa	Cty TNHH MTV Cảng Nghệ Tĩnh	phường Lê Mao, thành phố Vinh	TP Vinh	5.714,00			x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
129	Nhà máy sản xuất bê tông cốt thép thành mảng	Cty CP quản lý và phát triển hạ tầng đô thị Vinh	xã Nghĩa Kim, thành phố Vinh	TP Vinh	59.776,60			x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	Hà Tanger	2017
130	Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân	Hội Nông dân tỉnh Nghệ An	phường Đồng Văn, thành phố Vinh	TP Vinh	10.004,00			x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	CN	2017
131	Văn phòng làm việc và kinh doanh tổng hợp	Công ty Cổ phần Lâm Sản Nghệ An	phường Lê Mao, thành phố Vinh	TP Vinh	7500			x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	XHH	2017
132	Trung tâm Thị nghiêm VI-XD LAS-XD 757	Công ty CP văn thiết kế và kiêm định xây dựng công trình	phường Bến Thủy, thành phố Vinh	TP Vinh	859,1			x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
133	Trung tâm giới thiệu, trưng bày các sản phẩm dịch vụ, tư vấn môi trường đổi mới	Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Biển Đông.	xã Hưng Lộc, thành phố Vinh	TP Vinh				x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
134	Chuyển đổi thành từ ẩn Trung Mầm non Quốc tế Vinh do Công ty CP Đầu tư và công nghệ Thành Vinh làm CĐT (hiện đã chấp thuận CĐT; phê duyệt QHCT)	Công ty CP Lilama 5	Đường Lê Doãn Nhã, phường Trung Đô	TP Vinh				x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	XHH	2017
135	Trụ sở giao dịch và kinh doanh	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	phường Quang Trung, TP Vinh	TP Vinh				x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
136	Khu tập thể Cầu Khe To	Công ty TNHH MTV Lâm Nông Nghề Sóng Hiếu	phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa	Thái Hòa	4.127			x	x	x	Sở TNMT			DV	2017
137	Khu sản xuất, kinh doanh nông lâm sản và văn phòng làm việc cho Xí nghiệp chế biến lâm sản Song Hiếu và xưởng cơ khí sửa chữa	Công ty TNHH MTV Lâm Nông Nghề Sóng Hiếu	phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa	Thái Hòa	29.481,00			x	x	x	Sở TNMT			DV	2017
138	Kho hàng và cita hàng bán sản phẩm	Tổng Công ty Cổ phần Vật tư Nông nghiệp Sóng Hiếu	phường Hòa Hiếu, thị xã TX Thái Hòa	TX Thái Hòa	280,30			x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
139	Sản xuất vật liệu xây dựng, sản phẩm cơ khí dân dụng, thiết bị công, nông nghiệp	Công ty CP Thương mại Nhât Việt	Khối 4, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, Nghệ An	Đô Lương				x	x	x	Sở TNMT			DV	2017
140	Vườn ươm giống cây nông - lâm kết hợp mới trồng thủy sản	DNTN sản xuất và dịch vụ trang trại An Lương (địa chỉ Vườn Xanh)	thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương	Đô Lương	15.014			x	x	x	Sở TNMT			NN	2017
141	Trạm nghiên sang khai thác đá, chế biến đá xây dựng và nhà lâm việc	Công ty TNHH Xây dựng Thanh Sơn	xã Khai Sơn, huyện Đô Lương	Đô Lương	18.334,90			x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
142	Nhà máy sản xuất viên than cát và sỏi gốp thanh xuất khẩu	Công ty TNHH Nhiên liệu sạch Địa ốc Vườn Xanh	xã Khai Sơn, huyện Anh Sơn	Anh Sơn	150.000			x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	CN	2017
143	Khu du lịch sinh thái Đèo sông Hồng	Công ty Cổ phần xây dựng Sông Hồng	phường Nghĩa Hoá, thị xã Cửa Lò	Cửa Lò	9.890,10			x	x	x	Sở TNMT		416/QĐ-UBND ngày 11/9/2017	DV	2015, 2017
144	Khu khách sạn, nhà hàng và du lịch sinh thái Vường	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Quốc Thới, huyện Nghĩa Lộc, Nghệ An	Nghĩa Lộc	Nghĩa Lộc	10.982,60			x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
145	Khu du lịch sinh thái Đèo Sen kết hợp nuôi trồng thủy sản	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đèo Sen	Nghĩa Lộc	Nghĩa Lộc	22.989,60			x	x	x	Sở TNMT		5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	NN	2017

TT Tên dự án	Tên CĐT	Địa điểm thực hiện	Địa bàn	Diện tích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )	Hồ sơ pháp lý dự án		Đơn vị chủ trì	Chi tiêu mới nhất:	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Lĩnh vực	Năm kiểm tra
					QĐ cho phép KSLCĐB, chấp thuận CĐT	Cấp GCNĐT					
146 Nhà máy sản xuất và lắp ráp điện lạnh và đồ gia dụng (Nay là dự án chưa lô đất ô)	Công ty TNHH Samurai	Nghi Thạch, huyện Nghi Lộc	Nghi Lộc	15525	x	x	Sở TNMT	xử lý khác (Giao UBND huyện xì lý vi phạm, bảo cáo về Sở KHĐT)	Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 8/12/2017	CN	2017
147 Văn phòng làm việc và sản xuất kinh doanh dịch vụ thương mại	Công ty Cổ phần Thương mại Nghi Lộc	TT Quán Hành, huyện Nghi Lộc	Nghi Lộc	1789			Sở TNMT			DV	2017
148 cơ sở sản xuất kinh doanh, kho bãi xe máy	Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Vinh Quang	Nghi Trường, huyện Nghi Lộc	Nghi Lộc	2440		x	Sở TNMT	Gia hạn 24 tháng 01/12/2017	583/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
149 3 Khai thác, chế biến đá vôi trắng mỏ Chau Cường	Công ty CP Phát triển khoáng sản 4	Nghi Đàn	Nghi Đàn				Sở TNMT	Khống kiểm tra		Khoáng sản	2017
150 Vườn động vật sinh thái Hòn Nhạn	Công ty TNHH Bách Ngọc Lâm	Xã Diễn Châu, huyện Diễn Châu	Diễn Châu	62.800	x	x	Sở XD	tiếp tục thực hiện	tb 593	DV	2014, 2017
151 Chợ và trung tâm thương mại	Công ty TNHH Đa Li	Xã Nghĩa An, thành phố TP Vinh	TP Vinh	12.314,13	x	x	Sở XD	Gia hạn	583/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
152 Tổ hợp trung tâm thương mại dịch vụ và văn phòng	Công ty CP Bao bì Sabeco Sông Lam	Số 03 đường Trần Phú và số 02 đường Nguyễn Xiển, Phường Lê Mao, TP Vinh	TP Vinh	4.557,20		x	Sở XD	Gia hạn đến 30/12/2018	Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 8/12/2017	DV	2015, 2016, 2017
153 Trường đại học Y khoa Vinh (cơ sở 2)	Trường Đại học Y khoa Vinh	Xã Hưng Lộc, thành phố Vinh	TP Vinh	294000		x	Sở XD			XHH	2017
154 Tòa nhà Làng Lô - Vinh	Tổng CT xây dựng Làng Lô	phường Quán Bửu, thành phố Vinh	TP Vinh	2.728,80	x	x	Sở XD	Gia hạn (Hoàn thành Quyết định IV/2019)	1664/QĐ-UBND-CN ngày 21/3/2018	BDS	2017
155 Khu dân cư	Công ty TNHH Tiến Thành	xã Nghĩa Lộ, thành phố Vinh	TP Vinh	12.329,52		x	Sở XD	Gia hạn	154/QĐ-UBND ngày 24/4/2018	BDS	2017
156 Khu đô thị Đại Thành	Cty CP xi măng và VLXD Cửu Đức	xã Nghĩa Kim, thành phố Vinh	TP Vinh	89.322,28		x	Sở XD	tiếp tục thực hiện	TB 593 ngày 12/10/2017	BDS	2017
157 Khu nhà ở thương mại	Công ty Cổ phần Xây dựng 16 - Vinacortex	xã Hưng Hòa, thành phố Vinh	TP Vinh	11.722,00		x	Sở XD	Gia hạn (đến 1/8/2019)	TB 593 ngày 12/10/2017; 5789/QĐ-UBND-CN ngày 01/8/2017	BDS	2017
158 Khu đô thị liền kề Nhà máy Xi măng Càu Đước	Cty CP xi măng và VLXD Cửu Đức	phường Cửa Nam, thành phố Vinh	TP Vinh	71.576,40	x	x	Sở XD	Gia hạn	583/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	BDS	2017
159 Trung tâm thương mại, dịch vụ	Công ty CP Xây dựng Hải Anh (đã chuyển sang Công ty CP TMTH và DV Minh Đăng theo CV 876/QĐ-UBND-Ct ngày 10/12/2017)	Xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu	Diễn Châu	19.999,50	x	x	Sở XD	tiếp tục thực hiện	TB 593 ngày 12/10/2017	DV	2017
160 Nhà máy sản xuất lốp rập và lều điện, nước tại Cum công nghiệp Tháp Hồng Ký	Cum công nghiệp Tháp Hồng Ký	Hồng-Ký, huyện Diễn Châu	Diễn Châu		x		Sở XD	thu hồi	Quyết định 1467/QĐ-UBND ngày 08/4/2017	CN	2017
161 Khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường	Công ty TNHH Hà An Phát (là Công ty TNHH Xuân Chung (trước đây là Công ty Cổ phần Đồng Giao))	Xã Quỳnh Tân, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu	82687		x	Sở XD	tiếp tục thực hiện	TB 593 ngày 12/10/2017	Khoáng sản	2017
162 Nhà máy may xuất khẩu Bằng Giang	Công ty TNHH May xuất khẩu Bằng Giang	xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu	42000			Sở XD			CN	2014, 2017
163 Nhà máy chế biến gỗ dăm xuất khẩu	Công ty Cổ phần Đầu tư TCT	xã Quỳnh Tân, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu				Sở XD	Xử lý khác (UBND huyện quan lý khu đất)	TB 593 ngày 12/10/2017	CN	2017
164 Trung tâm thương mại dịch vụ mua bán, ký gửi hàng có diện mạo, vật liệu xây dựng	Công ty TNHH Khanh Hoàng	xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu	3.080,03	x	x	Sở XD	Gia hạn 24 tháng 01/12/2017	583/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
165 Nhà máy gạch Tuyennel Thanh Long	Công ty CP tư vấn xây dựng và thương mại Thanh Long	xã Quỳnh Thanh, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu	213.756,96	x	x	Sở XD	Gia hạn	583/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	CN	2017
166 Khai thác mỏ đá san lấp	Công ty CP Thuận Thiện	xã Quỳnh Thanh, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu				Sở XD	thu hồi	Quyết định 6573/QĐ-UBND ngày	Khoáng sản	2017
167 Khai thác đá xây dựng thông thường	Công ty TNHH Hoài Sơn	xã Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu				Sở XD	Xử lý khác (UBND huyện quan lý khu đất)	TB 593 ngày 12/10/2017	Khoáng sản	2017
168 Nhà máy sản xuất chế biến bột đá lõi mít và bột mía tinh	Công ty Cổ phần Xây dựng sản xuất và TMDV Nam Trung	huyện Nghĩa Đàn	Nghĩa Đàn				Sở XD	Khống kiểm tra		CN	2017
169 Nhà máy sản xuất nồi thải theo công nghệ Hải Quốc và Đài Loan	Công ty TNHH Thành Xuân	Phường Hòa Quang	TX Thái Hòa	9.691,50	x	x	Sở XD	Giai Sứ Xây dựng	593/QĐ-UBND ngày 08/12/2017	CN	2017

TT	Tên dự án	Tên CBT	Địa điểm thực hiện	Địa bàn	Diện tích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )	QB cho phép KSLCBB, cấp GCNĐT chấp thuận CĐT	Phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/50	Đã được giao đất, cho thuê đất	Đơn vị chủ trì	Hồ sơ pháp lý dự án		Lĩnh vực	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Năm kiểm tra
										Chi đao mới nhất của UBND tỉnh	Số XD (2017)			
170	Nhà máy chế biến bột đá trắng CaCO3	Công ty Cổ phần Hóa phẩm dầu khí DMC Miền Bắc	Cụm công nghiệp Nghĩa Long, xã Nghĩa Long, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.	Nghĩa Đàn	27600	x	x			Số XD (2017)	thu hồi	5823/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	CN	2017
171	Khai thác mỏ đá xây dựng thông thường	Công ty Cổ phần Đồng Bắc Nghĩa Đàn	các xã: Nghĩa Lộ và Nghĩa Thô, huyện Nghĩa Đàn	Nghĩa Đàn						Số XD (2017)	thu hồi	5823/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	Khoáng sản	2017
172	Khai thác mỏ cát, sỏi lấp VLXD	Công ty Đầu tư xây dựng thương mại Việt Hưng	xã Nghĩa Hưng, huyện Nghĩa Đàn	Nghĩa Đàn	44380	x				Số XD (2017)	giá hạn	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	Khoáng sản	2017
173	Showroom kinh doanh ô tô, xe máy	Công ty TNHH Thành Thành Long	phường Long Sơn, thị xã Hòa Bình, huyện Phúc Yên	TX Thái Hòa						Số XD (2017)	thu hồi	Quyết định số 817/QĐ-UBND ngày 07/3/2017	DV	2017
174	Văn phòng làm việc, siêu thị trung bày, bán xe máy và Salon ô tô	Công ty TNHH Nghĩa Hà	khu Đông Lộc, phường Hòa Hiến, thị xã Thái Hòa	TX Thái Hòa	2.129,30	x				Số XD (2017)	giá hạn	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
175	Khách sạn nhà hàng	Công ty TNHH TM Phương Đông Điện Tiến	Thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoằng Mai	Yên Thành	2.365,50	x	x			Số XD (2017)			DV	2017
176	Khu dịch vụ thương mại	Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu thủy, hải sản Thái Bình Dương	phường Quỳnh Di, thị xã Hoằng Mai, huyện Mai	Mai	2.210	x	x	x		Số XD (2017)	Giá hạn 24 tháng	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	DV	2017
177	Cơ sở sản xuất nước tinh khiết, nước sạch, nước sinh hoạt và dịch vụ thương mại tổng hợp	Ông Nguyễn Khanh	phường Quỳnh Mai, thị xã Hoằng Mai, huyện Mai	Mai	18.290,12	x	x			Số XD (2017)	thu hồi	5823/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	CN	2017
178	Khu nhà ở biệt thự, khách sạn cao cấp và kinh doanh căn hộ	Công ty TNHH Đức Chương	xã Quỳnh Vịnh, thị xã Hoằng Mai, huyện Mai	Mai	27.357,41	x	x			Số XD (2017)	giá hạn	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	BDS	2017
179	Nhà máy kết cấu bê tông - Vật liệu xây dựng không nung	Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam	xã Quỳnh Lập, thị xã Hoằng Mai, huyện Mai	Nam	166.527,50	x	x	x		Số XD (2017)	Giá hạn	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	CN	2017
180	Khu nhà ở biệt thự Nam Hòa	Công ty TNHH Nam Hòa	phường Nghi Hòa, thị xã Cửu Lô	Cửu Lô	29.926,50	x	x	x		Số XD (2017)	tiếp tục thực hiện	593/QĐ-UBND ngày 08/12/2017	BDS	2017
181	Khai thác chế biến đá các loại	Công ty Cp Na Son	xã Hải Sơn, huyện Quỳ Hợp	Quỳ Hợp						Số XD (2017)	thu hồi	Quyết định 6259/QĐ-UBND ngày	Khoáng sản	2017
182	Khai thác, chế biến thiếc	Công ty TNHH Khoáng sản An Thủ	xã Chiêm Tiên, huyện Quỳ Hợp	Quỳ Hợp	199300	x				Số XD (2017)	giá hạn	Quyết định 6259/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	Khoáng sản	2017
183	Khai thác mỏ đá hoa	Công ty TNHH Phú Thắng	xã Chiêm Hồng, huyện Chiêm Lộc, huyện Quỳ Hợp	Quỳ Hợp						Số XD (2017)	thu hồi	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	CN	2017
184	chế biến đá các loại	HTX Liền Hợp	xã Chiêm Lộc, huyện Quỳ Hợp	Quỳ Hợp						Số XD (2017)	giá hạn	Quyết định 6259/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	CN	2017
185	Chế biến đá các loại	Công ty TNHH KT và CS Siêu ứng Hợp	xã Tam Hợp, huyện Quỳ Hợp	Quỳ Hợp						Số XD (2017)	thu hồi	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	CN	2017
186	Khai thác mỏ đá ốp lát	Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại Kim Việt.	xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ	Tân Kỳ	253000	x		x		Số XD (2017)	giá hạn	889/QĐ-UBND ngày 15/3/2018	Khoáng sản	2017
187	Khai thác mỏ đá ốp lát	Công ty TNHH Khoáng sản Tân Hoàng	các xã Tân Xuân, Giai Xuân, huyện Tân Kỳ	Tân Kỳ	18970000	x		x		Số XD (2017)	thu hồi	889/QĐ-UBND ngày 15/3/2018	Khoáng sản	2017
188	Nhà máy gạch Tuynel công nghệ cao	Hợp tác xã sản xuất kinh doanh lồng nghề ngồi Ciza xã Nghĩa Hoan	Cùm công nghiệp xã Nghĩa Hoan, huyện Tân Kỳ	Tân Kỳ	306430000	x				Số XD (2017)	giá hạn	5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	VLDX	2017
189	Dự án Khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường	CT CP thương mại quốc tế và tư vấn đầu tư INVECON	Hưng Yên Bắc, huyện Hưng Nguyên	Hưng Nguyên	96.735,	x		x		Số XD (2017)	xử lý khác (rã scott lá)	9575/QĐ-UBND-CN ngày 08/12/2017	Khoáng sản	2017
190	Khai thác đá xây dựng	Công ty TNHH Tân Minh	Xã Tri Sồn, huyện Đô Lương	Đô Lương	59700	x	x	x		Số XD (2017)	thu hồi	Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 08/12/2017	Giao UBND huyện Đô Lương chủ trì xử lý	2017
191	Văn phòng làm việc và xí nghiệp sản xuất	Công ty Cổ phần Trung Đô	Phường Trung Đô, thành phố Vinh	TP Vinh	17.184,80			x		Số XD (2017)	giá hạn	TB 593 ngày 12/10/2017	DV	2017
192	Tường Đại học sư phạm kỹ thuật Vinh	Tường Đại học sư phạm kỹ thuật Vinh	Phường Hưng Dũng, thành phố Vinh	TP Vinh	500000			x		Số XD (2017)	thu hồi		XTH	2017
193	Cơ sở sản xuất kinh doanh	Công ty Cổ phần Da Vinh	Phường Trung Đô, thành phố Vinh	TP Vinh	28.213,70			x		Số XD (2017)	giá hạn	Quyết định 297/QĐ-UBND-ĐC ngày 31/7/2009	CN	2017
194	Dự án khai thác, chế biến đá	Công ty TNHH Khoáng sản Tân Hoàng (trước đây là DN TN Tân Hoàng)	xã Châu Lộc, huyện Quỳ Hợp	Quỳ Hợp						Số XD (2017)	thu hồi	Quyết định 6259/QĐ-UBND ngày	Khoáng sản	2017

STT	Tên dự án	Tên CĐT	Địa điểm thực hiện	Địa bàn	Diện tích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )	Hồ sơ pháp lý dự án							
						QP cho phép KSCĐB chấp thuận CĐT	Cấp GCNĐT	Phê duyệt chi tiết 1/501	Đã được giao đất, cho thuê đất	Đơn vị chủ trì	Chỉ đạo mới nhất của UBND tỉnh	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Lĩnh vực
195	Khách sạn thương mại tông hợp	Công ty CP Đầu tư và phát triển Tri Dương	Phường Hà Huy Tập, P TP Vinh			x	Sở KHĐT	Gia hạn	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	DV	2018		
196	Nhà máy điện tử Trung Thiên	Công ty CP Khoa học kỹ thuật điện tử thiết bị viễn thông Trung Thiên	Phường Nghĩa Hưng, thị trấn Cửa Lò	xã Cửa Lò, TP Cửa Lò			Sở KHĐT	Thu hồi	504/QĐ-UBND ngày 14/11/2018	CN	2012, 2015, 2018		
197	Khu dịch vụ thương mại tông hợp tại phuong Long Sơn, thị xã Thái Hòa	Công ty TNHH Hoàng Linh	phường Long Sơn, thị xã TX Thái Hòa	Thái Hòa			Sở KHĐT	Gia hạn	2962/QĐ-UBND ngày 12/7/2018	DV	2018		
198	Trung tâm thương mại dịch vụ, trung tâm làm việc Tây	Công ty TNHH Phú Hà An	Xã Đồng Hiếu, TX Thái Hòa	TX Thái Hòa		x	Sở KHĐT	xử lý khác (sắp xếp xử lý tái san công)	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	DV	2018		
199	Trung tâm thương mại và dịch vụ tông hợp Miền Tây	DNTN Bích Hải	Khu Đồng Lãy, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa	TX Thái Hòa			Sở KHĐT	Tiếp tục thực hiện	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	DV	2016, 2018		
200	Nhà máy sản xuất cầu kiện bê tông đúc sẵn và các sản phẩm bê tông dự ứng lực	Công ty TNHH Hòa Hiệp	Xã Nam Giang, huyện Năm Đàn, tỉnh Nghệ An	Năm Đàn			Sở KHĐT	Gia hạn	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	CN	2018		
201	Trạm xăng dầu MDF	Công ty CP Lâm nghiệp Thắng Nản	xã Nghĩa Hợp, huyện Nghĩa Đàn	Nghĩa Đàn			Sở KHĐT	Gia hạn	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	DV	2018		
202	Bệnh viện đa khoa Phú Quý	Công ty TNHH Nam Thái Sơn	Xã Tam Hợp, huyện Quỳ Hợp	Quỳ Hợp, thị trấn Nghè An			Sở KHĐT	xử lý khác	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	XHH	2018		
203	Nhà máy sản xuất đá nhân tạo, chế biến đá tự nhiên Limestone Quy Hợp	Công ty TNHH Tập đoàn Đại Dương	Tại xã Thủ Hợp, huyện Quỳ Hợp	Quỳ Hợp			Sở KHĐT	thu hồi	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	VLD	2018		
204	Nhà máy chế biến tinh bột sắn	Công ty CP Xây dựng Trung Đức	xã Hà Sơn, huyện Quỳ Hợp	Quỳ Hợp			Sở KHĐT	Gia hạn	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	CN chép biên	2018		
205	Nhà máy sản xuất chế biến Nhôm và chế biến chất lượng cao	Công ty CP Thương mại và Dịch vụ Việt Pháp	Xã Long Sơn, huyện Anh Sơn	Anh Sơn, thị trấn Nghè An			Sở KHĐT	Gia hạn	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	CN chép biên	2018		
206	Trung tâm Thuc nghiệm sản xuất giống mía	Công ty Cổ phần Mía đường Sông Lam	xã Định Sơn, huyện Anh Sơn	Anh Sơn			Sở KHĐT	xử lý khác (sắp xếp xử lý tái san công)	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	CN	2018		
207	Nhà máy sản xuất than nhiên liệu	Công ty TNHH Lưu Hồng	xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	Quỳnh Lưu			Sở KHĐT	Thu hồi	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	CN sản xuất	2018		
208	Bến xe khách tại xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu	Hop lá xá ván tại Huy Hải	xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu			Sở KHĐT	Gia hạn	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	XHH	2018		
209	Kho vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp, thức ăn nuôi trồng thủy sản, thức ăn gia súc, bắp đậu đỗ xe, máy công trình, máy nông nghiệp	Công ty TNHH Hoàng Thái Sơn	xã Quỳnh Bằng, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu			Sở KHĐT	Thu hồi	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	DV	2018		
210	Trụ sở văn phòng làm việc	Công ty CP Hùng Hưng	xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên	Hưng Nguyên			Sở KHĐT	Gia hạn	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	DV	2018		
211	Trụ sở điện Xóp Cốc	Công ty TNHH Phú Nguyễn Hải	xã Yên Thành, huyện Trung Duong	Trung Duong			Sở KHĐT	Thu hồi	4899/QĐ-UBND ngày 05/11/2018	Thủy điện	2018		
212	Tổ hợp sản xuất tinh dầu, dược liệu, thực phẩm chức năng công nghệ cao	Công ty TNHH VN Nam Đàn Văn An	xã Thanh Thủy, huyện Thanh Chương	Thanh Chương			Sở KHĐT	Sở KHĐT	577/QĐ-UBND-CN ngày 23/1/2019	CN sản xuất	2018		
213	Chợ đầu mối khu vực biên giới và khu kinh doanh tông hợp	Công ty CP Tân Long	xã Thành Thủy, huyện Thanh Chương	Thanh Chương			Sở KHĐT	Xử lý khác (Giao UBDND huyện xú lý vi phạm)	187/QĐ-UBND-CN ngày 08/01/2019	DV	2018		
214	Mô rồng bến xe, viện đa khoa tư nhân Nguyễn Minh Hồng	Công ty cổ phần bến xe Nguyễn Minh Hồng	phường Lê Lợi, thành phố Vinh	TP Vinh			Sở KHĐT	Gia hạn	1275/QĐ-UBND ngày 19/4/2019	XHH	2018		
215	Đầu tư Trung tâm đào tạo Nghề nông nghiệp Công nghệ cao	Công ty CP Quản lý Đầu tư Giáo dục Quốc tế	Xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Đàn	Nghĩa Đàn			Sở KHĐT	Xử lý khác (NĐT rà soát lại việc thực hiện Dự án)	577/QĐ-UBND-CN ngày 23/1/2019	NN	2015, 2018		
216	Núi cá nước ngọt hồ Sông São và hồ Khe Đà	Công ty CP Lâm nghiệp Tháng Năm	hồ Sông São và hồ Khe Đà, huyện Nghĩa Đàn	Nghĩa Đàn			Sở KHĐT	Xử lý khác (NĐT điều chỉnh quy mô)	577/QĐ-UBND-CN ngày 23/1/2019	NN	2015, 2018		
217	Trồng cây Ôliu	Công ty CP Lâm nghiệp Tháng Năm					Sở KHĐT	Xử lý khác (NĐT điều chỉnh quy mô)	577/QĐ-UBND-CN ngày 23/1/2019	NN	2015, 2018		

TT	Tên dự án	Tên CĐT	Địa điểm thực hiện	Địa bàn	Diện tích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )	Hồ sơ pháp lý dự án			Đơn vị chủ trì	Chi đạo mới nhất của UBND tỉnh	Văn bản chi đạo của UBND tỉnh	Lĩnh vực	Năm kiểm tra
						QB cho phép KSLCDB, chấp thuận CBT	Cấp GCNDT	Phép duyệt quy hoạch chi tiết 1/500					
218	Đầu tư trồng rừng	Công ty CP Đầu tư tài chính và bất động sản Việt	34 xã thuộc 05 huyện: Quế Phong, Quỳ Châu, Quỳ Hợp, Kỳ Sơn, Con Cuông	34 xã thuộc 05 huyện: Quế Phong, Quỳ Châu, Quỳ Hợp, Kỳ Sơn, Con Cuông	34 xã thuộc 05 huyện: Quế Phong, Quỳ Châu, Quỳ Hợp, Kỳ Sơn, Con Cuông	Sở KHĐT	Điều chỉnh quy hoạch	17/48/QĐ-UBND ngày 17/5/2019	NN	NN	2015, 2018		
219	Trồng cây Hồng, Téch	Công ty CP Lâm nghiệp Tháng Năm	Các huyện: Quế Phong, Quỳ Châu, Quỳ Hợp, Nghĩa Đàn, Yên Thành và TX Thái Hòa (10.928 ha)	Các huyện: Quế Phong, Quỳ Châu, Quỳ Hợp, Nghĩa Đàn, Yên Thành và TX Thái Hòa (10.928 ha)	Các huyện: Quế Phong, Quỳ Châu, Quỳ Hợp, Nghĩa Đàn, Yên Thành và TX Thái Hòa (10.928 ha)	Sở KHĐT	Xử lý khác (NET rà soát lại việc thực hiện Dự án)	577/QĐ-UBND-CN ngày 23/1/2019	NN	NN	2015, 2018		
220	Xây dựng Cơ sở sản xuất kinh doanh, bến tiệm kết và sửa chữa máy móc thiết bị công nghiệp	DNTN Thị trấn Nhung	xóm 6, xã Nghĩa Liên, TP Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Gia hạn	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2015, 2018				
221	Xưởng sửa chữa và đóng tàu thủy	Công ty CP TM và DV Tiến Nhật	xã Hưng Hòa, TP Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Thủ hồi	188/QĐ-UBND ngày 24/5/2019	DV	2014, 2018				
222	Cửa hàng xăng dầu Cảng Bến Thủy	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Đại Phúc	phường Bến Thủy, TP Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Gia hạn	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018				
223	Trung tâm thương mại dịch vụ tổng hợp	Công ty cổ phần phát triển nhà Nghĩa An	phường Hà Huy Tập, TP Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Xem xét gia hạn	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018				
224	Tổ hợp khách sạn dịch vụ thương mại	Công ty CP Thương mại xây dựng Hoàng Sơn	phường Hà Huy Tập, TP Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Xem xét gia hạn	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018				
225	Trung tâm thương mại	Công ty TNHH Lãnh Đức Mạnh	phường Hà Huy Tập, TP Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Xem xét gia hạn	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018				
226	Khách sạn và văn phòng làm việc	Công ty TNHH Minh Thành	Phường Lê Lợi	TP Vinh	Sở TNMT	Gia hạn	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	XHH	2017, 2018				
227	Showrom giới thiệu sản phẩm An Phú	Công ty CP thương mại và xây lắp An Phú	phường Hà Huy Tập, TP Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Giao UBND thành phố Vinh xử lý vi phạm về xây dựng	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2014, 2018				
228	Trung tâm thương mại dịch vụ bách hóa tổng hợp; đại lý phân phối hàng hóa tiêu dùng, DV vận tải, kho bãi và trung chuyển hàng hóa	Công ty TNHH Thương mại Minh Tuấn	Phường Vinh Tân, thành phố Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Triển tục thực hiện	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018				
229	Trụ sở làm việc và kinh doanh dịch vụ	Công ty CP Đầu tư phát triển Hải Toàn KBC	phường Hà Huy Tập, TP Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Xem xét gia hạn	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018				
230	Trung tâm thương mại, khách sạn và văn phòng	Công ty CP Đầu tư Thành Công	xã Nghĩa Phú, thành phố Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Gia hạn	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018				
231	Tổ hợp kinh doanh dịch vụ thương mại tổng hợp	Công ty TNHH Long Son	phường Vinh Tân, thành phố Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Gia hạn	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018				
232	Trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê và căn hộ cao cấp BMC	Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng và xây lắp thương mại BMC	phường Quán Bàu, thành phố Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Giao UBND Tp Vinh phối hợp NET GPMB trước	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	BDS	2016, 2018				
233	Tổ hợp trung tâm thương mại và chung cư cao tầng BMC	Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng và xây lắp thương mại BMC	số 92, đường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Gia hạn	5666/QĐ-UBND ngày 30/3/2019						
234	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu (trước đây là Trung tâm Thương mại và dịch vụ Huy Hữu)	Công ty TNHH Thiên Lộc Đức (trước đây là Công ty TNHH vận tải Huy Hữu)	phường Vinh Tân, thành phố Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Gia hạn	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	BDS	2016, 2018				
235	Trường Đại học công nghiệp Vinh	Trường Đại học công nghiệp Vinh	phường Vinh Tân, thành phố Vinh	TP Vinh	Sở TNMT	Gia hạn	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2014, 2017, 2018				
236	Nhà máy Em Tech Việt Nam tại Nghệ An	Chi nhánh Công ty TNHH Em Tech Việt Nam	Vịnh	TP Vinh	Sở TNMT	Xem xét gia hạn	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	CN sản xuất	2018				

TT	Tên dự án	Tên CĐT	Địa điểm thực hiện	Địa bàn	Diện tích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )	Hồ sơ pháp lý dự án			Đơn vị chủ trì	Chi đạo mới nhất của UBND tỉnh	Văn bẢN chỉ đạo của UBND tỉnh	Lĩnh vực	Năm kiểm tra
						QB cho phép KSC/CĐB, chấp thuận CĐT	Cấp GCĐT	Phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500					
237	Bán xe Nam Vinh	Công ty CP Bán xe Nghệ An	xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên	Hưng Nguyên		x	(2018)	Sở TNMT	Xem xét già han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018	
238	Trung tâm khai thác vân chayenn	Công ty CP Xây dựng 465	xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên	Hưng Nguyên		x	Sở TNMT	Gia han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018		
239	Khách sạn, nhà điện hành, nhà kho, sả long ô tô và gara sửa chữa ô tô	Công ty TNHH Anh Sơn Bình Minh (đã sáp nhập vào Công ty CP 473)	xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên	Hưng Nguyên		x	Sở TNMT	Xem xét già han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018		
240	Khu vui chơi và giải trí trên biển Cửa Lò	Công ty Liên doanh dịch vụ trên biển Xã Cửa Lò	Phường Nghĩa Hương, thị trấn Cửa Lò	Xã Cửa Lò		x	Sở TNMT	Xem xét thư hồi	2571/QĐ-UBND-CN ngày 18/4/2019	DV	2018		
241	Trường mầm non tư thục Vành Khuyên	Công ty CP Minh Đức Bảo Châu	phường Nghĩa Hồi, thị xã Cửa Lò	Xã Cửa Lò		x	Sở TNMT	Xem xét già han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	XHH	2018		
242	Trung tâm thương mại Tân Thiangled	Công ty TNHH Tân Thắng	phường Nghĩa Thu, TX Cửa Lò	Xã Cửa Lò		x	Sở TNMT	Triển tục thực hiện	24/12/2018	DV	2018		
243	Khu ăn uống thực nhà hàng, khách sạn sinh thái	Công ty CP Thái Lê	phường Nghĩa Hải, thị xã Cửa Lò	Xã Cửa Lò		x	Sở TNMT	Xem xét già han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018		
244	Nhà hàng, khách sạn, trung tâm dânn phường Nghi Hải	Công ty CP Thiên Đức Lộc	phường Nghĩa Hải, thị xã Cửa Lò	Xã Cửa Lò		x	Sở TNMT	Xem xét già han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018		
245	Siêu thị vật tư điện máy xây dựng	Công ty CP đầu tư và thương mại Ngọc Quang	phường Nghĩa Hồi, thị xã TX Hoằng Mai	Xã Hoằng Mai		x	Sở TNMT	Gia han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2015, 2018		
246	Siêu thị DVTM điện lạnh, điện tử	DNTN Trung Trâm	phường Nghĩa Hồi, thị xã TX Hoằng Mai	Xã Hoằng Mai		x	Sở TNMT	Gia han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2015, 2018		
247	TT thương mại dịch vụ vui chơi giải trí	Công ty TNHH Hưng Hoàng	phường Quỳnh Thiên, TX Hoằng Mai	Xã Hoằng Mai		x	Sở TNMT	Gia han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2015, 2018		
248	Cơ sở kinh doanh phụ tùng và dịch vụ sửa chữa ô tô	DNTN Thảo Thắng	phường Quỳnh Thiên, TX Hoằng Mai	Xã Hoằng Mai		x	Sở TNMT	Gia han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2015, 2018		
249	Siêu thị điện máy và giải thiệu sản phẩm	Công ty TNHH Mạnh Xuân	phường Quỳnh Thiên, TX Hoằng Mai	Xã Hoằng Mai		x	Sở TNMT	Gia han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2015, 2018		
250	Trung tâm TMĐT Tổng hợp	Công ty CP Hồng Mạnh	xã Đồng Hiếu, TX Thái Hòa	Xã Đồng Hiếu		x	Sở TNMT	Giao Đoàn tham mưu xử lý trước	5666/QĐ-UBND ngày 30/1/2019	DV	2015, 2018		
251	Khu dịch vụ, kinh doanh tổng hợp và bãi đỗ xe	Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Anh Huy	phường Hòa Hiếu, thị xã TX Thái Hòa	Xã Đồng Hiếu		x	Sở TNMT	Xem xét già han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018		
252	Khai thác mỏ đá Bazan Đèo Voi, Đèo Chua	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng, thương mại và công nghệ Hà Nội	Đèo Voi và Đèo Chua, xã Nghĩa Mỹ, thị xã Thái Hòa	Xã Đồng Hiếu		x	Sở TNMT	Thu hồi	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	Khoảng sẳn	2015, 2018		
253	VPH làm việc và kho bãi vật tư	Công ty TNHH Minh Lan	xã Nghĩa Hoan, huyện Tân Kỳ	Xã Nghĩa Hoan		x	Sở TNMT	Gia han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2015, 2018		
254	Trụ sở chi nhánh Ngân hàng TMCP Bắc Á, Văn phòng cho thuê, Cụm siêu thị tổng hợp và Kho bãi hàng hóa quý ven Sông Khuêun	Ngân hàng TMCP Bắc Á	xã Hòa Sơn, huyện Đô Lương	Xã Hòa Sơn		x	Sở TNMT	Giao Sở KHĐT	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2015, 2018		
255	Khu du lịch sinh thái và khách sạn Hòn Mát	Công ty CP xây dựng Minh Sáng	xã Nghĩa Lộc, huyện Nghĩa Đàn	Nghĩa Đàn		x	Sở TNMT	Giao UBND	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2015, 2018		
256	Xây dựng Văn Phòng	Công ty TNHH Thiên Sơn	xã Châu Thành, huyện Quỳ Châu	Xã Châu Thành		x	Sở TNMT	Gia han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2015, 2018		
257	Showroom trưng bày sản phẩm, trung tâm sửa chữa và trạm dừng nghỉ	Công ty CP Ô tô Trường Hải	xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên	Xã Hưng Đạo		x	Sở TNMT	Xem xét già han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018		
258	TTC Thương mại tổng hợp và mua sắm phục vụ mày nông lâm ngư Việt Lào	Công ty CP Tân Việt Lào	xã Điện Ngọc, huyện Điện Chùa	Xã Điện Ngọc		x	Sở TNMT	Xem xét già han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018		
259	Trung tâm lưu trú, siêu thị đồ gỗ, khách sạn và dịch vụ	Công ty TNHH Anh Pháp Việt	xã Điện Hồng, huyện Điện Chùa	Xã Điện Hồng		x	Sở TNMT	Xem xét già han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	DV	2018		
260	XĐ ccs sản xuất phụ tùng chí tiết, lắp ráp đồng cơ Diesel và các thiết bị điện, điện cơ phục vụ sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp	Công ty TNHH Vinh Quang	KCN nhỏ Điện Hồng - Điện Chùa	Xã Điện Chùa		x	Sở TNMT	Không kiểm tra		DV	2018		
261	Khu nhà ở và dịch vụ thương mại	Công ty CP Đầu tư và thương mại Hùng Sơn	xã Văn Diên, huyện Nam Đàn	Xã Văn Diên		x	Sở TNMT	Xem xét già han	5666/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	BBS	2018		
262	Khu đô thị Đông Dầu kết hợp nhà ở cho người thu nhập thấp	Công ty CP Đầu tư xây dựng và Thương mại Đại Huệ	TP Vinh	TP Vinh		x	Sở XD	Chưa có chỉ đạo	của UBND tỉnh	BDS	2015, 2018		

TT	Tên dự án	Tên CĐT	Địa điểm thực hiện	Địa bàn	Diện tích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )	QĐ cho phép KSLCDB, Cấp GCNĐT chấp thuận CTĐT	Phép xây dựng đất, quy hoạch chi tiết 1/500	Đơn vị chủ trì	Chi đạo mới nhất của UBND tỉnh	Văn bản chi đạo của UBND tỉnh	Lĩnh vực	Năm kiểm tra
263	TTTM, văn phòng cho thuê, nhà chung cư cao tầng và nhà ở liền kề	Công ty TNHH Phước Thủy (trước đây là DNTN Phước Thủy)	P. Hưng Dũng, TP Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Gia hạn	4614/QĐ-UBND-CN ngày 27/6/2018	BDS	2015, 2016, 2018
264	Khu thương mại dịch vụ và nhà ở	Công ty CP đầu tư sành xuất và thương mại Thành Vinh	Phường Hưng Bình, thành phố Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2015 - 2018
265	Khu nhà ở chung cư và Văn phòng làm việc Thành Vinh	Công ty CP đầu tư sản xuất và thương mại Công ty TNHH Phước Tài	Phường Hưng Bình, thành phố Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2015 - 2018
266	Tổ hợp nhà ở và Trung tâm thương mại	Công ty Cổ phần Lương thực Thành Nghè Tỉnh (đã chuyển nhượng cho Công ty CP Phát triển Gia Thành Phát)	Phường Bên Thuy, thành phố Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2015, 2016, 2017,2018
267	Trung tâm thương mại, khách sạn dịch vụ, nhà ở và biệt thự cao cấp tại phường Bên Thuy, thành phố Vinh	Công ty TNHH Thành Thái Thịnh	phường Bên Thuy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2018
268	TTTM, văn phòng cho thuê, nhà ở liền kề, biệt thự và nhà ở cho người thu nhập thấp	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển đô thị Nhà Sóng Hè	Xã Nghĩa Phú và xã Nghĩa Đức, thành phố Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2015, 2016,
269	Campus cư Trường Sơn	Công ty Cổ phần Tiến Lực	Phường Cửa Nam, TP Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2018
270	Khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở xã hội	Công ty CP Tecco Hải Nội	phường Cửa Nam, thành phố Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2018
271	Khu nhà ở mới Yên Hòa	Công ty CP DN trung Nghè An	Phường Quán Bầu, TP Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2018
272	Khu biệt thự ven hồ Vinh Tân	Tổng Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Handico - Vinh Tân	Phường Lê Lợi, thành phố Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2018
273	Khu văn phòng chung cư và nhà ở liền kề	Công ty Cổ phần xây dựng 465	Phường Lê Lợi, thành phố Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2018
274	Cải tạo Khu A, Khu Chung cư Quang Trung	Công ty CP Đầu tư Đầu tư và Đầu tư Trung	Phường Quang Trung, TP Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2018
275	Khu nhà ở hỗn hợp Đại Phú	Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển công nghiệp Miền Trung	xã Hưng Lộc, thành phố Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2018
276	Khu nhà ở tại xã Hưng Lộc	Công ty Cổ phần tư vấn 6	xã Hưng Lộc, thành phố Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2015, 2018
277	Tổ hợp khách sạn, siêu thị kinh doanh Dược - Thiết bị Y tế và nhà ở	Công ty TNHH thương mại Minh Khang	Xã Nghĩa Phú, thành phố Vinh	TP Vinh	78.627,3		x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2015, 2018
278	Khu nhà ở	Công ty TNHH Kỹ nghệ Đại Bách Khoa	Phường Quynh Thiện, thị xã Hoàng Mai	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2015, 2018
279	Khu dân cư chung cư cao	Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng Niên Trung	Xã Quỳnh Nghĩa, huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Lưu			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2015, 2018
280	Khu nhà ở	Tổng công ty Không sản xuất, kinh doanh nhà ở	Xã Nghĩa Tiến, thị xã Thái Hòa	Thái Hòa			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2018
281	Khu thương mại dịch vụ gần với nhà ở và trung tâm văn hóa	Công ty CP Xây dựng và đầu tư số 492	số 198, đường Trường Chinh, thành phố Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2018
282	Khu nhà ở chung cư phía Đông Đại lộ V.I.Lê nin số 30	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Hà Nội	xóm 20, xã Nghĩa Phú, thành phố Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2018
283	Khu nhà ở cao tầng, liền kề biệt thự Nam đường Nguyễn Việt Xuân	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Hà Nội	phường Hưng Dũng, thành phố Vinh	TP Vinh			x	Sở XD (2018)	Chưa có chi đạo	của UBND tỉnh	BDS	2018
284	Trung tâm dịch vụ thương mại tổng hợp	Công ty TNHH Thuận Nhì	xã Nghĩa Yên, huyện Nghi Lộc	KKT			x	BQL KKT (2018)	Tiếp tục thực hiện	5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	DV	2018
285	Trung tâm giới thiệu việc làm, trung bày và bán vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp	Công ty TNHH dịch vụ tông hợp Hải Thanh	Xã Nghĩa Tiến, huyện Nghi Lộc	KKT			x	BQL KKT (2018)	Tiếp tục thực hiện	5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	DV	2018
286	Nhà máy sản xuất bao bì thân thiện môi trường	Công ty CP Bao bì Toàn Thắng	Khu B - KCN Nam Cát	KKT			x	BQL KKT (2018)	Tiếp tục thực hiện	5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	CN	2018
287	Trung tâm thương mại, dịch vụ tông hợp và văn phòng, làm việc	Công ty Cổ phần tư vấn và Xây dựng Hải Quân	xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu	KKT			x	BQL KKT (2018)	Tiếp tục thực hiện	5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	DV	2018
288	Nhà máy chế biến bơ lắc, thực phẩm đóng hộp và siêu thị giới thiệu sản phẩm	Công ty CP Đầu tư và phát triển Choa Việt	Khu B - KCN Nam Cát	KKT			x	BQL KKT (2018)	Tiếp tục thực hiện	5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	CN	2018
289	Nhà máy gach không nung	Công ty CP Đầu tư và phát triển An Việt	Khu C - KCN Nam Cát	KKT			x	BQL KKT (2018)	Tiếp tục thực hiện	5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	CN	2018

STT	Tên dự án	Tên CĐT	Địa điểm thực hiện	Địa bàn	Diện tích sử dụng đất (m2)	Hồ sơ pháp lý dự án		Đơn vị chủ trì	Chỉ đạo mới nhất của UBND tỉnh	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Lĩnh vực	Năm kiểm tra
						QP cho phép KSCCPB, chấp thuận CTBT	Phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500					
290	Trung tâm mua bán ô tô và dịch vụ tổng hợp thương mại	Công ty CP Thương mại Đại Nam	xã Nghĩa Thuận, huyện Nghĩa Lộc	KKT		BQL KKT Đông Nam	Gia hạn 26/12/2018			5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	DV	2018
291	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu và khu dịch vụ lưu cảng biển	Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại bến cảng biển Nghệ An	xã Nghĩa Tiến, huyện Nghĩa Lộc	KKT		BQL KKT Đông Nam	Gia hạn 26/12/2018			5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	DV	2018
292	Nhà máy nghiền bột đá siêu mịn	Công ty Cổ phần khoáng sản và thương mại Trung Hải - Nghệ An	xã Quỳnh Lập, xã Quỳnh Lập, Thị xã Hoàng Mai.	KKT		BQL KKT Đông Nam	Gia hạn 26/12/2018			5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	DV	2018
293	Đầu tư xây dựng xưởng chế biến gỗ, dàn dung và xuất khẩu	Công ty TNHH Phát triển Đồng Hồi	Xã Quỳnh Lập, Thị xã Hoàng Mai.	KKT		BQL KKT Đông Nam	Gia hạn 26/12/2018			5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	CN	2018
294	Khu du lịch sinh thái Nghĩa Lộc	Công ty CP Du lịch sinh thái Nghĩa An	Nghĩa Yên - Nghĩa Lộc	KKT		BQL KKT Đông Nam	Gia hạn 26/12/2018			5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	CN	2018
295	Trung tâm kinh doanh, bảo dưỡng và sản xuất phụ kiện ô tô	Công ty CP Ô tô Thắng Long	Khu B - KCN Nam Cát	KKT		BQL KKT Đông Nam	Gia hạn 26/12/2018			5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	CN	2018
296	Nhà may sản xuất giấy vệ sinh cao cấp	Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng xuất nhập khẩu Thiên Phú	Khu C-KCN Nam Cát	KKT		BQL KKT Đông Nam	Giao Đoàn rà soát lại 26/12/2018			5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	DV	2018
297	Sản xuất và chế biến các sản phẩm từ gỗ	Công ty CP đầu tư xây dựng Tuấn Lộc; Công ty TNHH Dịch vụ hỗ trợ Dệt và nhuộm Hàn Quốc; Công ty TNHH Giải pháp Sợi Châu Á	Khu D-KCN Nam Cát	KKT		BQL KKT Đông Nam	Thu hồi 26/12/2018			5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	DV	2018
298	Nhà máy sản xuất Container nhà ở	Công ty Cổ phần TKV Group	Khu D-KCN Nam Cát	KKT		BQL KKT Đông Nam	Gia hạn 26/12/2018			5732/QĐ-UBND ngày 26/12/2018	CN	2018
299	Nhà máy sản xuất sét xốp	Công ty TNHH thép Kobe	Xã Quỳnh Lập, Thị xã Hoàng Mai.	KKT		BQL KKT Đông Nam	Thu hồi 24/6/2019			2330/QĐ-UBND ngày 24/6/2019	CN	2018